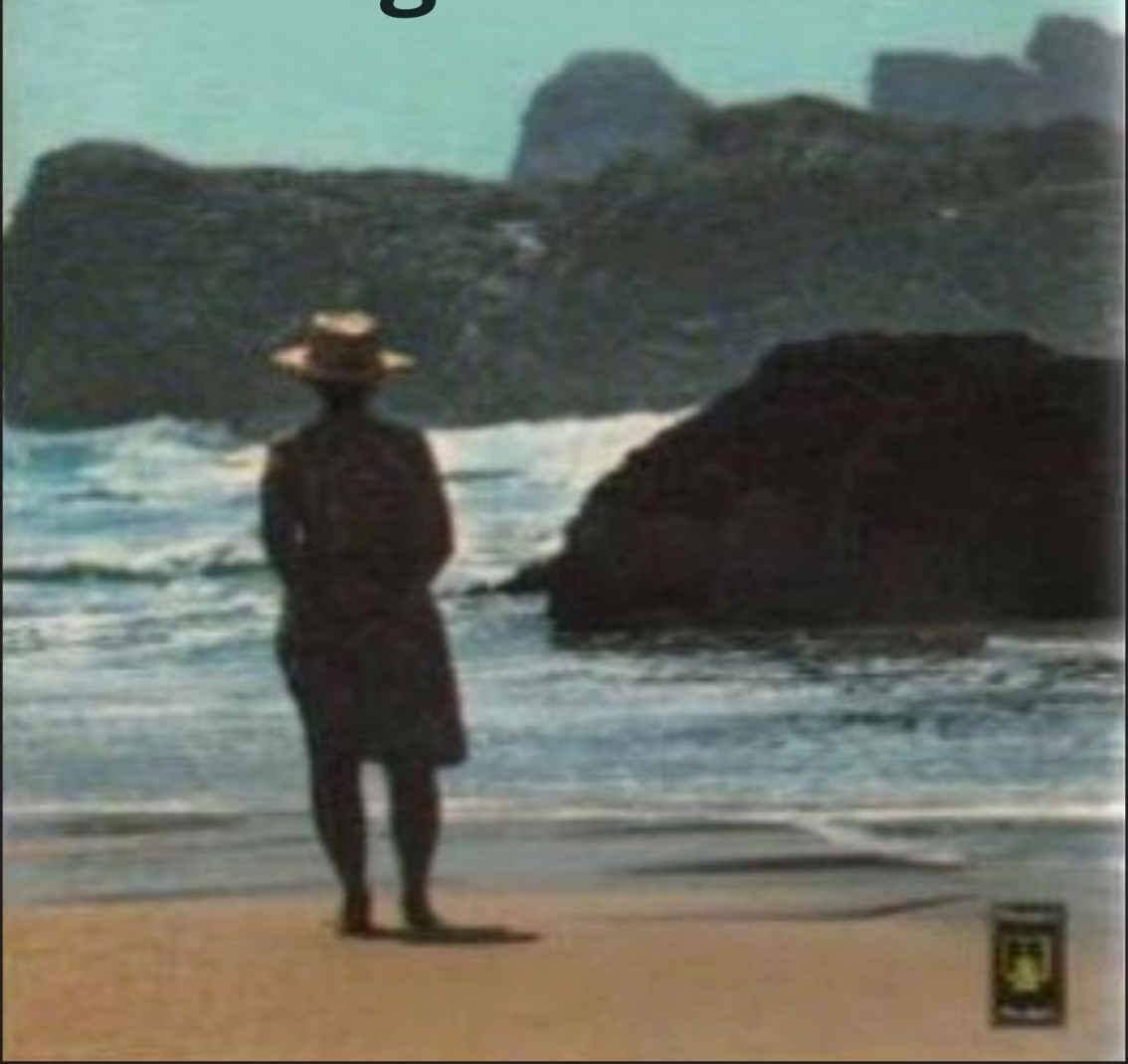


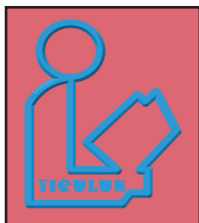
PEARL BUCK

John-John Người Tàu



JOHN-JOHN NGƯỜI TÀU

PEARL BUCK



John-John Người Tàu

John Lim ngừng công việc đang làm - anh đang ủi chiếc áo sơ mi trắng của thị trưởng - và nhìn lên đồng hồ. Năm phút nữa sẽ là bốn giờ và những rắc rối sẽ bắt đầu. Năm phút nữa, con phố - đại lộ rộng lớn của một thị trấn nhỏ ở trung tâm nước Mỹ - sẽ ngập tràn lũ trẻ con và trong số đó, lũ quỷ sứ nghịch ngợm. Anh ghét chúng biết bao ! Chúng đã đầu độc tuổi thơ của anh.

Anh cũng từng theo học tại ngôi trường gạch đỏ, cách tiệm giặt là của cha anh vài căn nhà. Buổi sáng, anh có tình đến trường muộn nhất có thể, và qua các năm, các giáo viên ban đầu nhìn anh với ánh mắt nghiêm khắc, nhưng sau đó thay đổi thái độ khi thấy anh luôn đứng đầu lớp. Đáng lẽ anh sẽ được vinh dự đọc diễn văn trong lễ trao giải, nếu ban giám hiệu không cho rằng nên trao vinh dự đó cho con trai hiệu trưởng, Jim Halley. «Xét cho cùng, Jim là người Mỹ», mọi người nói.

Ngày hôm đó, John Lim trở về tiệm giặt là của cha mình trong nước mắt đắng cay : anh có thể cho phép mình khóc vì những cậu bé Trung Quốc không được dạy rằng «đàn ông không được khóc».

«Cha không bảo con sinh ra ở Mỹ sao ? anh hỏi cha bằng thứ tiếng địa phương Quảng Đông với âm điệu cổ hợm.

- Con sinh ra ở thành phố lớn Saint Louis, ông Lim trả lời.

- Con không phải là công dân Mỹ sao ?

- Theo luật pháp của đất nước này, con là công dân Mỹ. Nhưng, ông Lim buồn bã nói thêm, những điều đó phụ thuộc vào trái tim của người ta hơn là luật pháp.»

«John-John người Tàu ăn chuột chết...» Ngay lúc đó, giọng nói của lũ trẻ vang lên từ cửa sổ : chúng hét lên những lời chế nhạo trong bài hát.

«Tại sao cha đặt tên con là John ?

- Người da trắng đầu tiên cha gặp là một người đàn ông tốt tên John. Ông ấy cho cha ăn khi cha đói, giúp đỡ cha khi cha ốm, và cha đã thề rằng đứa con trai đầu lòng của mình sẽ mang tên ông ấy.» Ông Lim nói mà không ngừng công việc ủi đồ.

John đã học cách bắt chước cha mình, và dù tức giận, anh vẫn tiếp tục ủi đồ mà không ngẩng mặt lên. Nhưng ngày hôm đó, anh không thể làm được.

Kể từ khi Siu-lan, người vợ mảnh mai của anh, đến, sự tra tấn hàng ngày đã khơi dậy lòng căm thù trong anh. Vì đó thực sự là một sự tra tấn. Anh hiểu nỗi sợ hãi của Siu-lan. Anh không phải nhốt những con chuột chết mà lũ trẻ ném vào tiệm giặt là, đôi khi ngay giữa đồng quần áo sạch ? Xóa những nét vẽ nguệch ngoạc chế nhạo trên cửa và những nét chữ Trung Quốc giả mạo ? Đôi khi, có tiếng chuông reo muồn vào ban đêm: làm sao biết được đó có phải là một khách hàng đến trễ? Thường thì khi mở cửa, chỉ nghe thấy tiếng cười chế nhạo từ góc phố. Vào mùa hè, lũ trẻ nhàn rỗi đến tận cửa tiệm để chế giễu những người trong nhà : chúng huýt sáo bằng ngón tay và hét lên những lời trêu chọc. Nhưng họ vẫn phải để cửa mở vì hơi nóng từ bàn ủi khiến căn phòng nhỏ không thể chịu nổi.

Kể từ khi rời trường học, John không còn chịu đựng được những trò trêu chọc này nữa, và anh lao ra, tay cầm bàn ủi, đuổi theo lũ trẻ, chúng lập tức chạy tán loạn, chỉ để quay lại với niềm vui khi thấy anh mất bình tĩnh.

«Ở đất nước này, chúng ta là người ngoại quốc, cha anh nói với anh một ngày. Ở quê nhà, người da trắng mới là người ngoại quốc. Cha nhớ người da trắng đầu tiên đến làng chúng ta. Tất cả chúng ta, đàn ông, đàn bà,

trẻ con, đều chạy trốn qua cánh đồng, vì ông ta khiến chúng ta sợ hãi.»

Nghiên rằng, John lẩm bẩm : «Nhưng con là người Mỹ, như bao người khác.

- À, cha anh thở dài với giọng điệu khó hiểu và không nhìn anh, thế nào là một người Mỹ ? Cha thường tự hỏi điều đó.»

Bây giờ, anh nghe thấy tiếng bước chân nhanh và nhẹ trên cầu thang, và người vợ Trung Quốc nhỏ bé của anh, một sinh linh mảnh mai, trông như một đứa trẻ trong chiếc váy dài, chạy qua phòng. Cô trốn sau rèm cửa và liếc nhìn ra đường.

«Chúng đang đến, cô thì thảo. Em sợ.»

Cô lùi lại khỏi cửa sổ mở, và một tiếng kêu chói tai vang lên không xa. John hoảng hốt khi thấy sắc mặt nhợt nhạt của cô biến mất hoàn toàn, để lại một khuôn mặt trắng bệch. Anh chạy đến bên vợ, quên mất chiếc bàn ủi đang đặt trên áo sơ mi trắng của thị trưởng. «Đừng sợ, anh nói, em thấy đấy, chúng chỉ là lũ trẻ nghịch ngợm!»

Có tiếng gõ cửa, tiếng đập mạnh, và đột nhiên bài hát mà John ghét nhất vang lên :

«John-John người Tàu ăn chuột chết...»

«Chúng có thể đòi bài hát đi chứ», anh nghĩ, lòng đầy phần nộ.

«Ôi, nghe này, Siu-lan rên rỉ, chúng còn nhắc cả tên anh !»

Anh không kịp giải thích : một viên đá nhỏ bay qua cửa sổ mở và trúng vào đầu anh, ngay trên thái dương. Siu-lan bắt đầu hét lên những tiếng thất thanh, và anh không thể đỡ cô nín. Máu chảy trên má anh.

Cô khóc nức nở : «Tại sao chúng ghét chúng ta đến thế ? Chúng ta đã làm gì chúng ? Ôi, hãy trở về quê hương và đừng bao giờ quay lại đây nữa.»

Anh phải lau máu trên má để không làm bẩn chiếc váy lụa đẹp của Siu-lan, và cô đi theo anh. Ngay lúc đó, một mùi khét lẹt lan tỏa.

«Chúng đã đốt nhà», Siu-lan thì thào.

John nhận ra mùi vải cháy và lao đến để nhắc chiếc bàn ủi lên, nhưng không kịp trước cha anh đang chạy đến. Quá muộn ! Trên chiếc áo sơ mi trắng, vết bàn ủi để lại một đốm nâu.

Ông Lim nhìn con trai và nói nghiêm khắc :

«Đây là chiếc áo sơ mi trắng đẹp nhất của thị trưởng.

- Con biết. Sao con có thể phạm sai lầm như vậy !»
Anh cắn môi và giải thích : «Cô ấy sợ và con đã chạy đến bên cô ấy.

- Vượt quá một giới hạn nào đó, tình yêu vợ chồng sẽ cản trở tình yêu cha con», ông Lim nói. Rồi nhìn thấy bóng dáng mảnh mai của cô gái nép vào tường, ông bật cười : «Cha sẽ nói gì với ông Bascom ? Rằng con trai cha yêu vợ đến mức để bàn ủi trên áo sơ mi đẹp nhất của thị trưởng ?»

John giật chiếc áo từ tay cha. «Con sẽ tự mang nó đến cho ông ấy ! anh hét lên. Và con sẽ nói sự thật. Con sẽ nói rằng lũ trẻ trong thị trấn này đã khiến vợ con sợ hãi đến mức con phải... con phải...» Đột nhiên không chịu được ánh mắt hóm hỉnh của cha, anh lao ra ngoài, chiếc áo trên tay.

Khi đi ngang qua trường học, hiệu trưởng Halley bước ra từ văn phòng. John dừng lại, một ý nghĩ bất ngờ lóe lên.

«Chào buổi tối, thầy Halley», anh nói.

Ông Halley quay lại. Ông là một người đàn ông cao lớn, mái tóc vàng nhạt như màu bụi của thị trấn Median. Không có gì nổi bật về ông, nhưng John biết rõ từng nét mặt của ông. Với anh, ông không chỉ là hiệu trưởng, mà còn là cha của Jim, và Jim từng là một trong những kẻ hành hạ anh cho đến khi họ tốt nghiệp.

«Ồ, chào John !» Ông Halley đang gặp khó khăn khi xoay chìa khóa trong ổ khóa ; ông sẽ phải đặt làm một cái mới. John bước đến bên ông.

«Đề con giúp...» Những ngón tay dài và khéo léo của anh xoay chìa khóa, và nó mở ngay lập tức.

«Ôi, cảm ơn con, John !» Ông định đi, nhưng nhận thấy sự xúc động trên khuôn mặt châu Á tron lảng của John.

«Con hy vọng Jim vẫn khỏe», John nói với vẻ chân thành.

Ông Halley cảm động : Jim là con trai duy nhất của ông.

«Con thật tử tế, John ! Jim rất khỏe. Tháng sáu tới, nó sẽ thi tốt nghiệp, và nó làm rất tốt. Tôi tự hào về nó, và mẹ nó cũng vậy.»

- Vâng, thưa thầy.» John đã chuẩn bị tâm thế để nói điều mình muốn. Thấy ông Halley nhìn mình với ánh mắt thiện cảm, anh nhanh chóng bắt đầu, biết người Mỹ không thích bị làm phiền.

«Thầy Halley, anh nói rất nhanh, thầy rất tốt, xin cho con hỏi thầy một điều. Con vừa kết hôn, và vợ con, từ một ngôi làng gần Quảng Đông, là người ngoại quốc ở đây.»

Khi cố gắng nói tiếng Anh chuẩn mà không dùng tiếng lóng, anh chỉ nhớ những cách diễn đạt kiểu Trung Quốc và không biết nói sao cho đúng. Anh gượng ép tiếp tục.

«Lũ trẻ, thưa thầy, chúng làm cô ấy rất sợ. Chúng hét lên và hát những lời độc ác trước ngôi nhà của chúng con và vào một số ngày, họ ném những con chuột chết vào bên trong ; hôm nay, một hòn đá đã trúng con ngay trước mắt vợ con.» Anh do dự chỉ lên thái dương. «Cô ấy tin rằng, thưa thầy, họ làm những điều này để bày tỏ lòng căm thù đối với chúng con, và cô ấy sợ không dám bước qua ngưỡng cửa để ra ngoài. Cô ấy muốn quay lại Trung Quốc.»

Ông Halley bật lên tiếng tặc lưỡi.

«Rõ ràng, họ không nên ném đá. Tôi sẽ nói chuyện với họ. Thật đáng tiếc, John. Nhưng về phần còn lại, anh biết bọn trẻ con như thế nào rồi. Anh đã sống ở đất nước này lâu rồi, phải không ?

- Con sinh ra ở đây, thưa thầy», John thì thầm.

Ông Halley liếc nhìn đồng hồ. Vợ ông đang chờ ông về sớm tối nay vì hôm nay là ngày họp cầu nguyện.

«Này, John, hãy nói với vợ trẻ của anh đừng sợ hãi. Vậy là anh đã kết hôn rồi ? Chà, có lẽ sắp đến lượt Jim rồi. Nghe này, tôi sẽ bảo lũ trẻ đừng ném đá nữa.» Ông mỉm cười thân thiện, giơ tay chào tạm biệt và vội vã về nhà.

John tiếp tục đi đến quảng trường trung tâm của Median và bước vào con đường rợp bóng cây với mặt đất lát gạch, dẫn đến tòa nhà cũng bằng gạch, niềm tự hào của thị trấn. Anh quyết tâm leo lên vài bậc thang dẫn đến văn phòng thị trưởng. Mọi người vào đó mà không cần báo trước, và anh cũng làm như vậy. Thị trưởng đang mặc áo sơ-mi, vì thời tiết đã bắt đầu nóng vào đầu tháng Năm. Bao quanh ông là những chồng giấy tờ, ông đang ký các tài liệu do một người phụ nữ

trẻ có khuôn mặt khó ưa đứng bên cạnh trình lên. Khi cánh cửa mở ra, thị trưởng ngẩng lên.

«Chào John, ông nói.

- Ngài thế nào, thưa ngài thị trưởng ?

- Ngồi đi.»

John e dè ngồi xuống mép ghế, ngồi nghiêng. Thị trưởng không biết, nhưng đó là cách ngồi ở Trung Quốc khi có mặt người bề trên.

Thị trưởng không để ý đến anh nữa và tiếp tục ký tên : «Jonathan P. Bascom.» Cây bút của ông bay trên những chồng tài liệu. Cuối cùng, ông ngẩng đầu lên.

«Vây, John, có chuyện gì mà anh đến đây ?»

Thị trưởng thường khẳng định rằng ông có thiện cảm với «những người Trung Quốc» của mình. Gia đình Lim là những công dân đáng kính với hành vi không thể chê trách, «nhưng, phải không, thị trưởng luôn thêm vào, họ khác chúng ta.»

John từ từ lấy chiếc áo sơ mi cuộn dưới cánh tay ra và trải lên bàn. Thị trưởng nhìn thấy vết cháy màu nâu ở giữa chiếc áo.

«Chết tiệt ! Ông thốt lên, đặt bút xuống.

- Thưa ngài thị trưởng, đây là chiếc áo sơ mi trắng đẹp của ngài...

- Tôi thấy rồi, trời ạ !

- Tôi đã làm cháy nó. Nhưng, thưa ngài thị trưởng, xin hãy để tôi giải thích trước chuyện đã xảy ra.

- Chiếc áo này tốn của tôi bốn đô la đấy», thị trưởng phàn nàn.

Tâm hồn nhạy cảm của John run lên trước kết luận có thể rút ra.

«Thưa ngài thị trưởng, chúng tôi sẽ trả tiền chiếc áo, cha tôi và tôi. Tôi không đến đây để tránh việc trả tiền. Tôi muốn giải thích hoàn cảnh chiếc áo bị cháy.

- Được rồi.» Thị trưởng nhướn đôi lông mày rậm lên, nhìn người phụ nữ trẻ xấu xí và nói : «Quay lại sau năm phút nữa, Louise.»

Thị trưởng không bao giờ ấn định thời gian cho các cuộc gặp trong văn phòng, nhưng ông luôn nói với Louise khi nào cô ấy nên quay lại, và mọi người đều hiểu.

«Tôi sẽ không mất nhiều thời gian như vậy đâu», John đảm bảo.

Cánh cửa vừa đóng lại sau lưng người phụ nữ trẻ, John tuôn ra một tràng lời kể về những trò bất nạt thời thơ ấu đau buồn của mình.

«Nếu ngài biết, thưa ngài, tôi đã sợ hãi như thế nào khi tan học ! Tôi luôn chuẩn bị sẵn sàng để chạy như điên. Ngay khi cô giáo nói : ‘Các em có thể ra về’, tôi đã ôm sách dưới cánh tay và chạy như bay. Tôi trốn trong nhà và chỉ dám ra ngoài vào ban đêm. Đôi khi phải vút ra ngoài những con chuột chết, hoặc nước bẩn được đổ lên quần áo sạch. Không phải ngày nào cũng vậy, thưa ngài, nhưng làm sao biết được khi nào nó sẽ xảy ra ? Cha tôi nói : ‘Đừng lo lắng, đó chỉ là trẻ con thôi!’ Nhưng ai đã dạy những đứa trẻ đó nếu không phải là cha mẹ chúng ? Và tôi cũng là một đứa trẻ, nhưng tôi không có bạn chơi cùng. Tôi tự hỏi : ‘Tại sao chúng ghét tôi, trong khi tôi chưa bao giờ làm hại chúng ? Tôi cũng sinh ra ở Mỹ.’»

Thị trưởng đã chống khuỷu tay lên đồng tài liệu và lắng nghe, vì ông luôn chú ý đến người đối thoại; nhưng hôm nay, ông không thể tập trung vào lời nói của chàng trai Trung Quốc trẻ tuổi này. Câu hỏi đang gào thét trong đầu ông là : liệu gã ở Nhà Trắng có thực

sự kéo đất nước vào chiến tranh không ? Đêm qua, thị trưởng vẫn lái xe trên những con đường của Kansas - với tốc độ điên rồ như thường lệ - và ông đã dừng lại bên đường để nghe bài phát thanh của Tổng thống.

«Cuộc chiến này có thể trở thành toàn cầu và thiêu rụi mọi lục địa», giọng nói của Tổng thống vang lên.

Rồi ông vặn tắt radio và như một bà già, để những giọt nước mắt nóng hổi chảy xuống má. May mắn là ông đang một mình ! Không ai biết ông đã trải qua những gì trong cuộc chiến trước đó, ở bên kia nước Pháp. Ngay cả vợ ông cũng không thể tâm sự. Làm sao một người phụ nữ tốt bụng, luôn sống trong một thị trấn nhỏ yên bình, có thể tưởng tượng được chiến tranh đã biến con người thành gì ?

Ông khởi động xe với sự giận dữ và hét lên trước khung cảnh trống vắng của Kansas : «Tôi sẽ chiến đấu như một kẻ điên để tránh chiến tranh cho chúng ta !»

Những chồng giấy trên bàn làm việc của ông là một phần của cuộc chiến đó. Ông nhìn John, những lời nói của anh đã mơ hồ lọt vào ý thức của ông.

«Thật đáng tiếc, John», ông nói mà không rõ ý. Cánh cửa mở ra và Louise bước vào. «Đừng lo lắng về chiếc

áo sơ mi.» Ông cầm bút lên và tiếp tục ký với một cử chỉ giận dữ. «Anh thật tốt khi đến đây, John.» Đó là cách ông cho phép rời đi, và John đứng dậy.

«Chúng tôi sẽ trả tiền chiếc áo, thưa ngài», anh tuyên bố đầy tự hào trước khi ra về.

Liệu thị trưởng có nghe thấy lời nói của anh không ? Chỉ có tương lai mới trả lời được điều đó. Trên đường về, anh gật đầu chào cha và hỏi ngay :

«Em ấy đâu rồi ?

- Ở trong bếp.» Ông Lim vừa hoàn thành việc ủi một chiếc váy và đang cẩn thận sắp xếp các nếp gấp. «Thị trưởng có giận không ? Ông hỏi.

- Không», John trả lời mà không quay lại.

«Thị trưởng của chúng ta là một người tốt», ông Lim tự nhủ khi treo chiếc váy lên móc. Ông nhìn con trai đang đi xa và một tia vui tinh nghịch lóe lên trong đôi mắt nhỏ thường buồn của ông. Sáu tháng trước, ông đã gọi con trai vào phòng để xem những bức ảnh do một «bà mối» người Trung Quốc từ Saint Louis mang đến. Ông hành động với sự bình tĩnh và điềm đạm thường lệ, tin rằng đứa con trai duy nhất sẽ đồng ý để ông chọn một cô vợ từ Quảng Châu, thay vì cưới một trong những

cô gái Trung Quốc Mỹ hóa táo bạo, con gái của bạn bè ông ở Saint Louis. Cần một người phụ nữ trong nhà. Mẹ của con trai ông đã mất năm năm trước, và ông Lim không muốn tái hôn. Người chị họ lớn tuổi hơn ông, sống cùng họ, đã quá già, và người chú già hơn nữa, chủ tiệm giặt là trước ông, không còn rời khỏi giường trong căn phòng trên lầu. Rõ ràng, John phải kết hôn.

Ông Lim đã tỏ ra tử tế khi để John chọn trong số những bức ảnh có những khuôn mặt tròn trịa và ngây thơ.

John đã nhìn chăm chăm vào một bức ảnh lâu hơn những bức khác, vừa do dự : «Nhưng cha, một người vợ từ Quảng Châu, chúng con sẽ nói chuyện gì với nhau?» Khuôn mặt ngây thơ, dịu dàng, mịn màng đó...

Ông Lim nhìn con trai qua vành kính đồng với ánh mắt nghiêm khắc nhất có thể.

«Ồ một người vợ, im lặng còn hơn trò chuyện. Mẹ con đã làm dịu lòng cha bằng sự im lặng.»

John đã đặt bức ảnh xuống. «Và nếu cô ấy không làm con vui thì sao ?»

- Trong trường hợp đó, con không bắt buộc phải cưới cô ấy», ông Lim khẳng định, quan sát con trai. Sinh ra ở Mỹ đôi khi khiến những đứa con trai Trung Quốc trở nên kỳ lạ cứng đầu.

«Con hy vọng là vậy», John thốt lên.

Ông Lim mỉm cười khi nhớ lại cảnh đó và tiếp tục ủi chiếc áo sơ mi. «Cô ấy đã ở trong trái tim nó rồi», ông nghĩ.

Trong bếp, John đang bật bếp gas cho cô vợ nhỏ của mình. Anh đã giải thích cách làm, nhưng cô ấy quá sợ nên muốn đợi anh.

Cô ấy chào đón anh bằng giọng lú lo đáng yêu :

«Ôi, em rất vui khi thấy anh về ! Mọi chuyện ổn chứ?»

Anh cười và thổi tắt que diêm. «Em không còn gì phải sợ nữa, anh đã gặp thị trưởng và nói chuyện với ông ấy về lũ trẻ.»

- Thị trưởng là gì vậy ?» Đôi mắt cô phản chiếu sự lo lắng.

- Là người tương đương với quan huyện trong làng của cha em.»

Trong ánh mắt cô, sự lo lắng nhường chỗ cho niềm tự hào khó tin.

«Ôi... anh đã nói chuyện được với ông ấy ?»

Anh gật đầu và cô ấy hơi đỏ mặt.

«Ôi...», cô lại nói và, cố gắng lắm, cô thêm : «Anh yêu.»

Đã nhiều ngày anh cố dạy cô nói «anh yêu», nhưng ban đầu anh đã sai lầm khi dịch nghĩa của nó, và sự e thẹn đã khiến cô gái trẻ tê liệt. Ngay khi cô nói xong, khuôn mặt cô đỏ như hoa mẫu đơn. Mẹ cô sẽ không chấp nhận việc cô gọi chồng bằng những lời như vậy. Nhưng John không có thời gian ngắm nhìn khuôn mặt đỏ ửng đó lâu vì cô ấy giấu nó vào vai chàng trai. Anh lập tức ôm cô vào lòng.

«May mắn là mình đã chọn cô ấy trong bức ảnh, John tự nhủ lần nữa, thật may mắn !»

«Này John, đây là thư của thị trưởng», Bill Peters, người đưa thư, nói. Ông biết ông Lim đã hai mươi năm, nhưng vẫn không biết tên ông. Người ta có thể gọi tất cả người Trung Quốc là ‘John’.

Ông Lim nhận lá thư bằng cả hai tay, như phong tục ở Trung Quốc đối với một văn bản quan trọng. Ông run lên vì sợ hãi. Liệu đứa con trai bông bột của ông có thiếu tôn trọng thị trưởng không ?

«Cảm ơn, ông Peters», ông nói và rút vào căn phòng nhỏ dưới cầu thang, nơi ông cất giữ đồ muối chua, cá mặn và các thực phẩm khác từ Quảng Châu. Ở đó, chắc chắn không bị làm phiền, ông đọc lá thư. Ông không hiểu gì sau lần đọc đầu tiên và đọc lại. Bức thư liên quan đến con trai ông, nhưng cũng nói về chiến tranh. Ông đọc to : «Chúng tôi không muốn con trai mình hy sinh trên đất khách để bảo vệ những chủ nghĩa đế quốc ngoại bang.»

«Tôi phải tra từ điển», ông tự nhủ và lên phòng mà ông chia sẻ với hai cụ già yếu ớt và bệnh tật. Ngồi ở chiếc bàn vuông, ông nghiền ngẫm nội dung bức thư. «Những chủ nghĩa đế quốc ngoại bang», điều này cũng giống như thái độ của Nhật Bản đối với Trung Quốc. Tất cả người Trung Quốc đều biết đó là điều xấu xa. Nhưng «đất khách» ? Ông không hiểu nghĩa của những từ này, nên quyết định hỏi ý kiến hai cụ già, vì ông tin vào sự khôn ngoan của các bậc tiền bối.

Ông bắt đầu bằng việc xin lỗi vì đánh thức họ, rồi dịch lá thư theo cách hiểu của mình bằng tiếng Quảng Đông. Người chú và người anh họ chăm chú lắng nghe. Họ là hai ông già khô héo, với chòm râu trắng thưa thớt, tuổi già khiến họ giống như hai anh em sinh đôi. Nếu không có chiến tranh, họ đã trở về Trung Quốc từ lâu để chết và được chôn cất ở đó. Nhưng trong hoàn cảnh này, họ cố gắng sống đến khi chiến tranh kết thúc.

«Chúng ta cũng sẽ có chiến tranh ở đất nước này, ông Lim thông báo, tôi hiểu điều đó, nhưng với kẻ thù nào và vì lý do gì, tôi không biết.

- Chắc chắn là Nhật Bản rồi, người chú già khẳng định. Nhật Bản đang gây chiến với cả thế giới và gây cho chúng ta nhiều rắc rối.

- Thị trưởng không nhắc đến Nhật Bản, ông Lim đáp, lại chăm chú nhìn vào lá thư.

- Người khôn ngoan không phải lúc nào cũng nói ra điều họ nghĩ, người anh họ thì thầm.

- Ông ấy nói rằng chúng ta không nên hy sinh con trai mình trên đất khách, ông Lim giải thích.

- Đến đó thì có lý, người chú trả lời.

- Ông ấy cũng nói rằng không nên bảo vệ các đế quốc ngoại bang.

- Điều đó cũng đúng.»

Ba người già nhìn nhau.

«Đó là nội dung chính của lá thư, ông Lim nói.

- Vậy thì, anh có thể nói với thị trưởng rằng chúng ta đồng ý với ông ấy», người chú già tuyên bố, với tư cách là người lớn tuổi nhất trong gia đình.

Ông Lim trở lại cửa hàng để tiếp tục ủi đồ, không hiểu tại sao ý nghĩ của mình vẫn mơ hồ. Khi con trai xuống, ông lấy lá thư mà ông đã giữ trong lòng ra và đưa cho nó.

«Một lá thư từ thị trưởng. Xem con có hiểu thông điệp này không.»

John đọc lướt nhanh tờ thông báo. Những từ mà cha anh phải tra từ điển đối với anh lại rõ ràng như ban ngày. Việc đọc này gợi lại một số ký ức thời đi học : Nghi thức Chào cờ Mỹ, Tuyên ngôn Độc lập, các bài hát yêu nước như *The Star Spangled Banner* và *My Country 'Tis of Thee*, ngày sinh của Washington và Lincoln, v.v. Vâng, tất cả đều liên quan đến lá thư này : về cơ bản, đó

là lòng yêu nước. Anh cười chua chát. Anh có lý do gì để bảo vệ một thị trấn nhỏ đầy bụi bặm, nơi người dân đưa quần áo bẩn cho anh giặt và những đứa trẻ đã đầu độc cuộc sống của anh bằng sự tàn nhẫn ? Nước Mỹ này ư ? Hãy nói về nó đi !

Anh trả lại lá thư cho cha. «Cha luôn dạy con rằng quân đội tuyển mộ từ đám cận bã.» Và, nhanh nhẩu, anh trích dẫn một câu tục ngữ Trung Quốc : «Sắt vụn để làm đinh ; người xấu để đi lính.»

«Đúng vậy, ông Lim bình tĩnh đồng ý. Đó là lý do tại sao Trung Quốc không bao giờ khởi xướng chiến tranh một cách nhẹ nhàng. Chúng ta khinh thường nó. Ngoài ra, có những kẻ trộm và cướp giữa các quốc gia, như giữa con người. Con quên Nhật Bản và đất nước của chúng ta sao ?

- Điều đó liên quan gì đến con ? Con là người Mỹ», John đáp khô khan.

Ông Lim không thêm gì vào nhận xét quá khôn ngoan đó. Với kỹ năng điêu luyện, ông gấp chiếc váy rộng mà ông vừa ủi xong.

«Thị trưởng chắc chắn sẽ giải thích ý ông ấy muốn nói gì», ông nói một cách ngoại giao. Trong lòng, ông lại một lần nữa nhận thấy rằng thật không dễ dàng cho một người cha Trung Quốc khi có một đứa con trai Mỹ. Có điều gì đó ở đất nước này mạnh hơn cả chủng tộc hay giáo dục. Khi sinh ra, người ta nhận được một tư duy không đến từ cha mẹ. Vậy cháu trai của ông sẽ như thế nào ?

Trong lúc đó, John đã bắt đầu công việc của mình trong im lặng, và sự phẫn nộ Mỹ thấm vào anh khiến anh quả quyết rằng mình sẽ không chiến đấu cho một đất nước mà công dân của nó đối xử với anh như một tên da vàng hạ đẳng. Đến mức ngay cả trẻ con cũng khiến vợ anh, một người phụ nữ nhỏ nhắn xinh đẹp, sống trong nỗi sợ hãi triền miên. Nếu cô ấy, như mọi dấu hiệu cho thấy, có thai, liệu anh có đủ can đảm để nuôi dạy con trai mình trong những điều kiện tương tự như những gì anh đã phải chịu đựng ?

«Tôi cần một lý do tốt hơn để chiến đấu, chứ không phải là chiến đấu trong hàng ngũ của chủng tộc da trắng», anh tự nhủ một cách giận dữ.

... Thông báo của thị trưởng như một ngòi nổ với người dân Median. Ông ta có những người ủng hộ và cả những kẻ chống đối. Nhưng gia đình Lim không làm

gì cũng chẳng nói gì : ông Lim già vì có quá nhiều điều phải suy nghĩ, còn John thì chỉ có một điều duy nhất trong đầu : anh không nọ nần gì nước Mỹ. Dù vậy, công việc tại tiệm giặt vẫn tiếp diễn. Mùa hè mang đến kỳ nghỉ học, cũng là khoảng thời gian John luôn lo sợ. Những cậu bé nhàn rỗi, nghịch ngợm hoặc ác ý... và không ai nhận ra hành động của chúng. Anh hy vọng thị trưởng sẽ răn dạy chúng - liệu ông Halley đã quên ?

Với thời gian rảnh rỗi, lũ trẻ quấy rối người Trung Quốc mỗi khi chúng nghĩ đến, trên đường đến rạp chiếu phim, bể bơi, hoặc những nơi khác. Mỗi khi nghe thấy tiếng la hét của chúng, Siu-lan chạy vội lên cầu thang - và đôi khi ở trong phòng cho đến khi đêm xuống, lúc bình yên trở lại. John có thể làm gì ngoài việc giận dữ đến mất cả ăn ? Ông Lim không thể nào khuyên giải được anh.

«Con phải cố gắng đừng sợ chúng», ông Lim nói với con dâu một ngày nọ, khi John đi giao đồ giặt cho bà Cole già, một người tàn tật. «Nó giận dữ đến mức mọi chuyện sẽ kết thúc tồi tệ. Đôi khi người phụ nữ phải là người lý trí thay cho đàn ông.»

- Con sẽ cố», Siu-lan ngập ngừng thì thầm. Cô thực sự cố, nhưng John ngay lập tức nhận ra cô chỉ đang diễn.

«Đừng giả vờ, anh gằm lên, giận dữ. Anh không chịu nổi.»

Vì vậy, cô từ bỏ và những ngày trôi qua không có gì thay đổi.

Jim Halley, về nhà nghỉ hè, gặp John một ngày trên phố.

«Chào John», cậu ta thân thiện chào như thường lệ.

«Chào Jim», John trả lời với sự thận trọng.

Trong thị trấn nhỏ nơi mọi chuyện đều bị biết, John không thể không biết Jim là người hùng của mùa hè năm đó. Một bữa tiệc lớn được tổ chức để chào mừng cậu trở về từ trường đại học, với bài phát biểu của thị trưởng, nói về «người con xứng đáng của thị trấn Median chúng ta.» Và rồi, thị trưởng lại lên giọng, kêu gọi các bậc phụ huynh đánh giá sự mất mát mà một quốc gia phải gánh chịu nếu những thanh niên như Jim Halley hy sinh. John không tham dự bữa tiệc đó, viện cớ công việc bận rộn, nhưng ông Lim, ngồi trên một chiếc ghế hẹp dưới ánh nắng chói chang, đã lắng nghe bài phát biểu của thị trưởng với sự chú ý thường lệ. Ông suy ra rằng chiến tranh sắp xảy ra và đất nước sẽ cần đến những thanh niên của mình.

Vẫn giữ vẻ bình tĩnh, ông về nhà báo tin.

«Sắp có chiến tranh và tất cả thanh niên sẽ phải đi, ông nói với con trai trong bữa tối. Thị trưởng đã nói vậy hôm nay.

- Không phải con, John phản đối dứt khoát. Con đã có vợ.»

Ông Lim không bình luận gì và bữa ăn kết thúc trong im lặng. Nhưng tối hôm đó, John nói chuyện rất lâu với vợ trong phòng riêng.

«Đừng tưởng tượng rằng anh sẽ đi chiến đấu, ngay cả nếu anh không được miễn, John tuyên bố. Anh thà từ bỏ quốc tịch Mỹ và trở về Trung Quốc.»

Người vợ trẻ nép vào chồng.

«Bếp lò ở đây tiện lợi hơn ở Trung Quốc», cô nói.

Anh nhẹ nhàng tách ra : «Và em không còn ghét lũ quỷ đó nữa ?

- Em không dám ra ngoài khi chúng ở trên đường, nhưng em nhận thấy chúng không đến mỗi ngày. Và em rất thích nước chảy từ tường, nóng hay lạnh đều được. Ở làng, xô nước nhỏ xíu và giếng thì sâu ; đôi khi em đau tay đến mức không thể ngủ được.»

John nhìn cô với ánh mắt nghiêm khắc nhưng trìu mến.

«Em có thích nước Mỹ không ?

- Có», người vợ trẻ trả lời thành thật. «Nhưng em chỉ tự hỏi tại sao mọi người không thích chúng ta. Chúng ta đã có thể sống tốt ở đất nước này nếu mọi người yêu quý chúng ta.»

Anh gật đầu. «Anh cũng không biết nữa. Anh thì ghét họ.»

Họ sống yên bình trong nhiều ngày, thậm chí nhiều tuần, nhưng không ai biết khi nào mọi chuyện sẽ lại trở nên tồi tệ, như vào một buổi sáng tháng Tám khi tiếng đập mạnh vào tường nhà vang lên. John bước ra và thấy một vật nhỏ bằng kim loại dính vào tường, được một đứa trẻ giữ bằng sợi dây. John ném vật đó lại, nó trúng vào má đứa trẻ và nó bỏ chạy.

Không lâu sau, Hen Conolly, thợ sửa xe, đến gõ cửa tiệm giặt. John mở cửa và người Ireland giận dữ chất vấn : tại sao anh lại đánh con trai hắn bằng một đồ chơi kim loại ?

«Và tại sao con trai ông lại mang thứ đó đến dán vào nhà tôi ?» John đáp lại rồi đóng sầm cửa.

Ông Lim nghe thấy Hen hét ngoài đường : «Đã đến lúc lũ Tàu này về nước !»

«Con không nên chọc giận hấn», ông Lim trách con trai.

- Hấn ta mới là người không nên chọc giận con, John đáp. Con phải làm gì khác sao ?»

Ông Lim im lặng. Đó là mặt Mỹ trong con trai ông đang lộ ra. Ông thở dài.

Đến tháng Mười, thị trấn Median nhận ra rằng động viên là không thể tránh khỏi, và thị trưởng liên tục có những bài phát biểu hùng hồn tại tòa thị chính.

«Chết tiệt, nếu tôi buộc phải gửi những đứa con của chúng ta ra chiến trường, tôi chỉ làm điều đó khi bắt buộc ! Chúng ta sẽ tổ chức cuộc mít-tinh phản đối lớn nhất từ trước đến nay vào ngày bốc thăm, và chàng trai đầu tiên của chúng ta được chọn sẽ nhận được trợ cấp và đảm bảo một công việc tốt khi trở về ! Chúng ta sẽ trả công cho họ vì làm công việc bắn thủ nhất, và đừng tưởng rằng tiền bạc là đủ. Chúng ta sẽ vinh danh họ hết mức có thể. Khi ra đi, họ sẽ là công dân Mỹ vĩ đại nhất của thị trấn chúng ta. Vì không có phần thưởng nào có thể bù đắp được sự hy sinh mà một thanh niên dành cho

đất nước.»

Đột nhiên, thị trưởng cảm thấy nước mắt nóng hổi. Ông nhớ lại thời trai trẻ của mình, cũng tại thị trấn Median này, khi ông lên đường cho một cuộc chiến khác, và quả thực không có phần thưởng nào có thể bù đắp được những đau khổ trong những năm ông phải giết đồng loại và phải... và phải... «Các bạn, ông kêu lên, đừng đợi đến khi một trong những chàng trai của chúng ta trở về từ chiến tranh, bị thương trong tâm hồn hoặc thể xác. Hãy nói với họ điều chúng ta nghĩ về họ khi họ còn có thể nghe, nhìn và hiểu chúng ta !»

Với tài lãnh đạo, thị trưởng đã thu phục cả thị trấn. Buổi lễ dự kiến để vinh danh người lính đầu tiên được bốc thăm tại Median trở nên quan trọng đến mức tất cả các thanh niên liên quan đều ưỡn ngực tự hào khi nghĩ đến việc được chọn. Người ta quên mất rằng tất cả các thị trấn trên cả nước đều có người lính đầu tiên được bốc thăm. Dân Median nghĩ rằng người lính của họ sẽ là người duy nhất được chọn tại Washington vào một ngày tháng Mười.

Gia đình Lim không biết gì về chuyện này, vì tai nạn của Siu-lan. Ông Lim, một người thường xuyên tham gia các cuộc họp công cộng, đã vắng mặt trong buổi họp mà thị trưởng đưa ra tuyên bố gây chấn động, và đó là

do con trai của Hen Conolly. Một tối, khi trở về từ rạp chiếu phim rất muộn, cậu ta vấp phải xác một con mèo và, nắm lấy đuôi nó, ném vào bóng người đang đứng trước cửa tiệm giặt. Siu-lan bị trúng vật nặng ngay vào bụng. Cô gục xuống không một tiếng kêu, và John bế cô lên phòng. Anh ngay lập tức hiểu rằng cần gọi bác sĩ Lane.

Suốt một tuần, ông Lim chờ đợi trong lo lắng khủng khiếp để biết liệu mình có cháu trai hay không. Còn John thì không làm việc nữa, ngày đêm ở bên vợ. Bác sĩ Lane đến mỗi ngày, đôi khi nhiều lần hơn. Một hôm, bà Lane cũng đến, vì chồng bà nói : «Nghe này, em yêu, anh có cảm giác chưa bao giờ có một người phụ nữ nào bước chân vào tiệm giặt của nhà Lim. Không phải là cần một y tá, vì chàng trai trẻ đã xoay xở khá tốt. Nhưng sinh linh mảnh khảnh này giống như một con búp bê Trung Quốc, và cô ấy sợ anh đến mức không dám lại gần.

- Nhưng cô ấy sợ cái gì chứ ? bà Lane ngạc nhiên, người mà chỉ nghĩ đến việc đến Trung Quốc đã thấy sợ hãi.

- Anh không biết, bác sĩ trả lời, nhưng em hãy xem có thể giúp gì không... Mạng sống của đứa bé phụ thuộc vào điều đó.»

Bà Lane nghe theo, dù cảm thấy không thoải mái khi bước vào ngôi nhà của gia đình Lim, như thể bà đang bước vào một vùng đất xa lạ. «Tôi luôn sợ họ, bạn biết đấy... với đôi mắt híp và tất cả những thứ đó...» bà tâm sự với bạn bè.

Còn Siu-lan, ngay khi nhìn thấy bà Lane, cô đã tin tưởng vào người phụ nữ Mỹ này, người khiến cô nhớ đến mẹ mình.

«Bà ấy có con trai không ? cô hỏi John.

- Không, hai người đó không có con», anh trả lời.

Ngay lập tức, Siu-lan mỉm cười và đưa hai bàn tay nhỏ bé ra cho bà Lane, người không thể không nắm lấy chúng. Bà nhanh chóng quên đi - như sau này bà kể với bà Penny - rằng người phụ nữ nhỏ bé đáng yêu này không giống như mọi người.

Với sự giúp đỡ của vợ, bác sĩ Lane đã tiếp thêm sức mạnh cho Siu-lan để cô làm tròn bổn phận và mang lại một người thừa kế cho gia đình Lim. Cha của John cảm thấy biết ơn đến mức sẵn sàng tặng cả tiệm giặt cho vị bác sĩ tốt bụng nếu ông này chấp nhận. Chỉ có John là im lặng, và bác sĩ không thể không nhận ra điều đó.

«Ông Lim già là một người tốt, nhưng con trai ông ấy thì khác, ông tâm sự với vợ.

- Có vẻ như không có gì quan trọng với anh ta ngoài cô bé đó, bà Lane đồng ý. Anh ta cũng rất tốt với cô ấy.

- Ai mà không tốt với cô ấy chứ ?

- Vậy mà người ta đã ném xác mèo thối vào cô ấy.

-- Phải chấm dứt những chuyện như vậy, đúng vậy. Nhưng làm gì khi đó là con cái của người khác ?» Bác sĩ tốt bụng xoa cằm suy nghĩ. «Thật kỳ lạ khi người ta có thể tàn nhẫn mà không suy nghĩ, ngay cả khi họ không xấu tính.

- Đúng vậy», bà Lane đồng tình.

Khi thị trưởng thông báo ngày bốc thăm, gia đình Lim - vì đã bỏ lỡ cuộc họp trước đó - không chuẩn bị kỹ như những công dân khác của Median. Tuy nhiên, Siu-lan đã khỏe hơn để ở lại với hai người già, và ông Lim nói với con trai rằng họ phải tuân theo lời triệu tập của thị trưởng và đến dự mít-tinh ; họ có mặt cùng cả thị trấn, không phải ở hàng đầu nơi Jim Halley và cha mẹ cậu ta ngồi, mà gần cửa, bên cạnh người gác cổng da đen.

Ông Lim nghĩ rằng tòa thị chính chưa bao giờ được trang trí đẹp như vậy, với những dải giấy màu sắc rực rỡ và cây leo dọc theo các cột, trong khi sân khấu ngập tràn những chậu cây đẹp nhất đã qua mùa đông dưới ánh nắng bên cửa sổ của thị trấn.

Ông Lim nghiêng người về phía con trai. «Nếu chúng ta biết, chúng ta có thể mang theo chậu tre của mình.»

John gật đầu, nhưng không nói gì.

Thị trưởng đứng lên phát biểu. Mặt đỏ bừng, ông nói với giọng đầy nhiệt huyết.

«Cha tự hỏi tại sao thị trưởng lại tức giận đến vậy», ông Lim thì thầm vào tai con trai. Ông quan sát một lúc rồi tiếp tục :

«Có phải ông ấy đang tức giận vì điều gì đó không ?

- Có vẻ vậy», John trả lời, thờ ơ. Việc đó có liên quan gì đến anh chứ ?

Ông Lim chăm chú lắng nghe bài phát biểu. Nội dung chính là nước Mỹ là quốc gia vĩ đại nhất thế giới, độc lập nhất, hào phóng nhất, giàu có nhất, tốt đẹp nhất và nếu tất cả người Mỹ phải sẵn sàng hy sinh cho đất nước - và Chúa biết họ thực sự sẵn sàng - thì dù sao, người

ta vẫn phải hỏi lại tại sao họ phải chiến đấu. Ông Lim muốn đứng lên hỏi thị trưởng : «Nhưng phải làm gì nếu có những quốc gia khác giống Nhật Bản ?» Tuy nhiên, ông không làm vậy vì sợ thiếu tôn trọng thị trưởng. Ông chỉ có thể xoa mũi, kéo tai. Cuối cùng, ông lại nghiêng về phía con trai : «Đôi khi, người ta phải chiến đấu !» ông thì thầm đủ lớn. Nhưng không nhận được câu trả lời.

Thị trưởng im lặng. Đó là thời điểm ở Washington, người ta sắp công cha con số đầu tiên của lần bốc thăm đầu tiên, để chọn ra những người có thể trở thành đội quân hùng mạnh nhất thế giới. Thị trưởng đã tính toán hiệu ứng rất tốt. Bầu không khí trong hội trường rộng lớn trở nên căng thẳng. Mọi người ngồi thẳng, rồi nghiêng người về phía trước, hướng về micro. Ở hàng ghế đầu, Jim Halley ngồi thẳng, nhưng mẹ cậu, cúi đầu, mắt dán vào hai bàn tay đặt trên đùi.

Chỉ có John Lim không nhúc nhích. Anh nhìn ra cửa sổ, ngắm những cây dương trên quảng trường và nghĩ về mình, về vợ, về đứa con sắp chào đời.

«Tôi không có Tổ quốc», anh tự nhủ.

Ngay lúc đó, micro vang lên giọng nói từ Washington, hướng đến Median như hàng nghìn thị trấn nhỏ khác trên cả nước. Nhưng không phải nơi nào cũng đón nhận nó theo cùng một cách. Trên bàn, thị trưởng đặt một phong bì chứa năm trăm đô la, do chính ông đóng góp, và một tấm huy chương bạc từ các thương nhân Median dành cho công dân đầu tiên của thị trấn được chọn. Thị trưởng đứng chờ để biết con số sẽ chọn ra chàng trai nào. Môi ông run rẩy, dù ông chỉ có con gái - may mắn thay.

«Điều này đưa tôi trở về thời trai trẻ, ông trang nghiêm nói. Chúng tôi là bốn chàng trai Median lên đường trong Thế chiến thứ nhất. Chỉ mình tôi trở về. Những chiến binh dũng cảm kia không bao giờ biết họ được tôn trọng đến mức nào. Nhưng hôm nay, chàng trai này và tất cả những người khác sẽ biết.»

Và đột nhiên, giọng nói từ Washington cất lên :

«Con số là một trăm năm mươi tám.»

Jim Halley ngay lập tức nhận ra đó không phải số của mình ; cậu hơi cựa quậy trên ghế, ho nhẹ và chỉnh lại nếp quần mới. Cậu liếc nhìn mẹ rồi bố. Lúc này, họ chỉ cảm thấy thất vọng. Nếu Jim phải ra đi sớm hay muộn, họ đã mong rằng...

Toàn bộ khán giả chờ đợi một chàng trai đứng lên, nhưng không ai nhúc nhích.

«Ai có số này ?» thị trưởng hét lên.

Một tiếng vang vọng trong đầu John Lim khiến anh sửng sốt. Anh từ từ đứng dậy, dáng người gầy gò với mái tóc đen của một người châu Á.

«Là tôi», anh nói.

Mọi ánh mắt đổ dồn về phía anh. Người ta nhìn anh với vẻ sửng sốt, và anh cảm thấy má mình nóng bừng, trong khi trí tưởng tượng quá nhạy cảm của anh ngay lập tức diễn giải phản ứng của họ.

«Xin lỗi, anh lắp bắp, đây không phải lỗi của tôi.» Anh tìm từ ngữ để nói rằng, dĩ nhiên, anh không muốn tiền bạc hay danh dự của họ. Anh sẽ xin được miễn trừ. Nhưng anh chưa kịp mở miệng thì cha anh đã đứng dậy, khuôn mặt già nua rạng rỡ một ánh sáng chưa từng thấy. Ông không để ý đến suy nghĩ của mọi người. Đài phát thanh thông báo tiết mục tiếp theo, nhưng không ai nghe thấy, vì ông thị trưởng đã tắt nút.

«Tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn với ngài, thưa ông thị trưởng, ông Lim nói bằng giọng rõ ràng. Và tôi mong ngài chuyển lời cảm ơn này đến Tổng thống ở

Washington, thay mặt gia đình tôi. Khi tôi viết thư về quê nhà ở Quảng Đông, thông báo rằng vinh dự này đã được trao cho chúng tôi, rằng con trai tôi là người đầu tiên được chọn để chiến đấu cho đất nước nơi nó sinh ra, họ sẽ biết ơn thế nào ?»

Khán giả sửng sốt im lặng.

«Cha !» John kêu lên với giọng ghen ngào. Nhưng ông Lim không muốn nghe.

«Chúng tôi sẽ không chấp nhận sự miễn trừ, ông Lim tuyên bố dứt khoát. Ở quê tôi, người cha lo cho con trai, con dâu và cháu trai của mình bao lâu cần thiết. Tôi sẽ hạnh phúc làm điều đó ở đây.»

John ngồi xuống, hai tay siết chặt. Mỹ hay Trung Quốc? Nếu là người Mỹ, anh sẽ đủ can đảm đứng phắt dậy và tuyên bố : «Con sẽ tự quyết định, cha ạ, cha không thể quyết thay con.» Nhưng anh không nhúc nhích, và ông Lim tiếp tục bài phát biểu.

«Tôi nhân cơ hội này để nói lên niềm hạnh phúc khi có một người con trai để cống hiến cho đất nước này. Đây là con trai duy nhất của tôi, nên càng quý giá gấp đôi. Nó đại diện cho sự hy sinh lớn nhất của tôi. Tôi làm điều này bằng cả trái tim. Vì tôi đã sống ở đây nhiều

năm, các bạn cho tôi sống giữa mọi người, và trao cho tôi khách hàng. Không chỉ khách hàng, mà còn cả lòng tốt. Cũng có những rắc rối, nhưng chẳng phải chúng ta đều là con người sao, và rắc rối có ở khắp nơi. Lý do quan trọng nhất khiến tôi biết ơn là các bạn đã chào đón tôi, dù tôi khác biệt về ngoại hình - đôi mắt, làn da - tôi, một người Trung Quốc. Nhưng con trai tôi là người Mỹ. Nó sinh ra ở đất nước này. Đó mới là điều quan trọng. Dù màu da hay đôi mắt thế nào, nó có thể là người Mỹ. Có đất nước nào khác nơi những người thuộc mọi màu da và nguồn gốc đều cảm thấy như ở nhà không ? Chẳng phải chúng ta nên chiến đấu để bảo vệ một đất nước như vậy sao ?»

Ông quay sang con trai : «John, đứng lên !» Khi cha nói, John là người Trung Quốc.

«Con sẽ không đi, anh tự nhủ điên cuồng, con sẽ không đi !» Nhưng anh không mở miệng.

«Hãy cảm ơn bạn bè của chúng ta, cha anh ra lệnh. Đây là hiệu trưởng trường con và con trai ông ấy. Ông Halley, khi tôi mới đến đây, tôi không nói được tiếng Anh, nhưng tôi đã tham gia lớp học tối của ông và ông đã dạy tôi. Ông đã dạy dỗ con trai tôi trong một trường công miễn phí. Chúng tôi biết ơn ông. Một ngày nào đó, thưa ông, con trai của một người như ông sẽ giúp đỡ

những người như tôi. Chúng tôi cảm ơn ông. Ông Stout, chủ cửa hàng tạp hóa, đã giúp chúng tôi trong thời kỳ Khủng hoảng, khi việc kinh doanh đình trệ ; suốt ba tháng, ông cho chúng tôi thức ăn mà không cần trả tiền. Điều này có thể xảy ra ở một đất nước khác không ? Không, chỉ có ở đây theo tôi. Cảm ơn ông, ông Stout. Gần đây, gia đình chúng tôi gặp khó khăn, bác sĩ Lane và vợ đã giúp đỡ rất nhiều. Và mục sư Brown : nhà thờ của ông đã gửi tiền sang Trung Quốc cho người bệnh và người đói. Cảm ơn ông... cảm ơn tất cả mọi người.»

Lần lượt, ông Lim chỉ vào từng người dân Median và cúi đầu. Con trai một người Trung Quốc có thể làm gì ngoài việc cúi đầu theo ? Ban đầu, John không mấy hào hứng. Nhưng dần dần, một sự thay đổi diễn ra trong anh khi cha anh nhắc đến từng người. Anh nhìn thấy những khuôn mặt này, từng người một, và không phải tất cả đều gọi lại ký ức xấu.

«Một con mèo chết ?» bác sĩ Lane đã kêu lên khi anh giải thích về tai nạn của Siu-lan. Ông già tỏ vẻ áy náy. «Khi tôi còn nhỏ - ở một thành phố khác - tôi đã ném lõi tảo vào một người Hy Lạp. Nó trúng vào cổ anh ta, và anh ta quay lại nhìn tôi với ánh mắt mà tôi không bao giờ quên. Tôi tự hỏi sao mình lại làm vậy. Đến giờ tôi vẫn thấy xấu hổ.»

John cảm thấy một luồng âm áp dâng lên trong lòng, đáp lại sự âm áp trên những khuôn mặt người dân Median mà cha anh nhắc đến. Đúng vậy, cần phải ghi nhận những điều tốt đẹp này. Anh thấy cha mình cuối cùng cũng ngồi xuống. Nhưng John vẫn đứng. Đến lượt anh phát biểu. Mọi người kiên nhẫn chờ đợi. Nhìn vào những khuôn mặt bình thường nhưng đầy thiện cảm, anh chỉ cúi đầu nhẹ và nói : «Tôi đồng ý với cha tôi», rồi ngồi xuống.

Mọi người vỗ tay. Họ thì thầm : «Tốt đấy. Những người Trung Quốc này tốt.» Còn ông thị trưởng, lúc đó đang trải qua điều mà sau này ông gọi là «một sự thay đổi hoàn toàn», khi kể với vợ : «Anh đột nhiên hiểu ra nhiều điều vào lúc đó.»

«John Lim, ông nói, hãy lên bục.»

John rời chỗ ngồi, lướt qua cha mình và đi lên lối đi để đến gần ông thị trưởng, lắng nghe bài phát biểu mà ông đã chuẩn bị cho sáu người khác. Trong thâm tâm, anh hy vọng được nói chuyện với Jim Halley, chàng trai tuyệt vời đó. Nhưng ông thị trưởng là người công bằng và tốt bụng, ông đọc bài phát biểu đã chuẩn bị mà không bỏ sót điều gì. Khi John nhận phong bì và huy chương, và nghe mình được gọi là Người Mỹ Đầu Tiên của Median, anh quay lại cúi chào, và theo hiệu lệnh

của ông thị trưởng, cả hội trường đứng dậy hát theo dàn nhạc bài *Ngôi Sao Cờ Sọc*. Đầu gối John run rẩy, và anh chỉ sợ một điều : trái tim mình sẽ vỡ tung trong lồng ngực, và khuôn mặt mất đi vẻ bình tĩnh, một sự ô nhục không chỉ với anh mà còn với người Mỹ mà anh là. Nếu có ai trong khán giả hồi tiếc vì sự lựa chọn của số phận - và chắc chắn có - họ đợi về nhà mới bàn tán.

Ông Lim và John trở về tiệm giặt trong im lặng. Đến cửa, John nhường đường cho cha như thường lệ. Về đến nhà, ông Lim cởi áo khoác, mũ và cà vạt, đeo tạp dề vào.

«Con sẽ xuống giúp ngay, nếu cô ấy không cần gì, John đề nghị.

- Không cần vội», ông Lim bình thản đáp. Và ông nhỏ nước bọt lên bàn ủi để kiểm tra nhiệt độ.

Nhưng John đã lên lầu. Siu-lan đang trên giường, xinh đẹp đến mức khiến anh xúc động.

«Liệu em có ổn... khi anh đi chiến đấu ? anh bắt đầu, nắm lấy bàn tay nhỏ của cô.

- Anh đi chiến đấu ? cô lắp bắp.

- Anh được chọn.»

Anh đưa cho cô xem phong bì, huy chương, kể về công việc đang chờ anh khi trở về, nhưng dĩ nhiên anh sẽ tiếp tục làm ở tiệm giặt. Cô lắng nghe, nắm chặt tay anh, ánh mắt rạng rỡ tự hào. Nhưng đột nhiên, ánh mắt cô tối lại.

«Chúng ta có được an toàn không khi anh đi, em và đứa bé ?»

Anh suy nghĩ một lúc và cảm thấy gánh nặng cũ rơi khỏi vai. Đứa trẻ nào, dù nhỏ, dám vẽ bậy lên tường của Người Mỹ Đầu Tiên của Median, hay gọi anh là «John-John thẳng Tàu» ?

«Em và con trai chúng ta sẽ an toàn từ giờ trở đi», anh nói.

Nếu Cần, Thì Cứ Như Vậy

Bác sĩ Steadiman, điều này thực sự cần thiết.

Ánh mắt của James Steadiman, đầy vẻ nhân từ nghiêm túc, nhìn sâu vào đôi mắt xanh của Clare Newman xinh đẹp, đôi mắt trẻ thơ.

«Tôi chắc chắn sẽ làm, nếu có thể, Clare», ông trấn an cô.

Ông nhớ đến mẹ của Clare, người từng đối mặt với nguy hiểm tương tự. Ông hy vọng Clare không thừa hưởng từ bà khó khăn khi sinh nở. Trước khi Clare ra đời, mẹ cô đã mất ba đứa con. Và giờ đây, Clare với đứa con đầu lòng ! Phải ngăn cô gái mảnh mai này trải qua những đau đớn tương tự. Chồng cô, Henry Newman, và cô mong mỗi đứa bé này biết bao !

«Nếu cô nghe lời khuyên của tôi, ông nói nghiêm túc, mọi chuyện sẽ ổn. Nhưng không được mạo hiểm.»

Ông không thể kể rằng ông nghiêm khắc với cô vì mẹ cô - người mẹ xinh đẹp nhưng gốc gác nghèo, từng khóc thương những đứa con chết non và sinh non, nhưng không chịu nghỉ ngơi đúng cách. Lần đầu, tai nạn xảy ra sau một chuyến cưỡi ngựa : ngày tháng Chín đẹp trời

làm sao ! Lần thứ hai, bà quá muốn đi khiêu vũ !

«Tôi sẽ làm bất cứ điều gì», Clare khẳng định.

- Vậy thì hãy nằm nghỉ, cho đến khi tôi bảo dậy, ông ra lệnh.

- Vâng, cô đồng ý ngay.

- Và khi tôi nói ‘nằm nghỉ’, nghĩa là trên giường.»

Cô lặp lại : «Vâng», và ông nói :

«Vậy, thế là đủ rồi.»

Ông thu xếp hồ sơ do y tá đưa và kẹp lại. Clare đứng dậy và đeo găng tay. Đột nhiên, ông mỉm cười. Ông thích ở phụ nữ khát khao làm mẹ này. Tất cả họ nên như vậy. Có lẽ ông đã lỗi thời, nhưng ông nghĩ mọi phụ nữ nên sinh con, nếu họ có sức khỏe. Xã hội nên khuyến khích điều đó. Một ngày, ông có lẽ sẽ viết bài về chủ đề này...

«Tạm biệt, Clare, ông nói. Đừng lo. Chúng ta sẽ làm được.

- Tôi tin thế, bác sĩ. Và tôi sẽ không mạo hiểm đâu.

- Tốt lắm ! Còn tôi, tôi thích đỡ đỡ một đứa trẻ khỏe mạnh hơn làm tổng thống Mỹ !»

Họ bắt tay nhau, cười, và ông đưa cô ra phòng chờ. Buổi khám sáng đã kết thúc từ lâu, nhưng vẫn còn một bệnh nhân. Ông đóng cửa lại, ngồi xuống bàn làm việc và liếc nhìn đồng hồ. Một giờ rưỡi : ông sẽ phải gọi điện cho Florence để báo rằng mình lại muộn bữa trưa, một lần nữa. Họ nên ăn trưa mà không cần đợi ông. Ông đã không để ý thời gian. Có lẽ ông đã dành quá nhiều thời gian cho Clare, nhưng ông rất quan tâm đến tình hình của cô. Hai người trẻ đó thật là một cặp đôi đẹp. Nghe nói Henery đang làm rất tốt ở công ty truyền hình mới này. Một ngày nào đó, anh ta sẽ giàu có. Họ nên có một gia đình đông con vì họ có mọi thứ để dành cho những đứa trẻ : tuổi trẻ, vẻ đẹp, một mái ấm tốt đẹp... ông bấm chuông một cách đột ngột. Tại sao Reed lại không đưa vị khách tiếp theo vào ?

Y tá bước vào nhanh nhẹn và bắt đầu xin lỗi.

«Xin lỗi bác sĩ, tôi đang cố gửi bà ấy đi. Giờ đã muộn lắm rồi. Bà ấy không có hẹn trước, nhưng khẳng định là một trong những khách hàng cũ của bác sĩ. Tôi định hỏi ý kiến bác sĩ.

- Ai vậy ?

- Một bà mang tên Brownley, y tá Reed trả lời. Cô liếc nhìn tập hồ sơ : «Charlotte Brownley.»

Charlotte Brownley ? Ông đã không gặp cô ấy từ nhiều năm nay - kể từ khi ngân hàng địa phương của họ phá sản. Chồng cô, Elton Brownley, đã mất việc làm thủ quỹ, nhưng không phải do lỗi của anh ta, vì anh ta là một người đáng kính. Sau khi gia đình Brownley chuyển đi, bác sĩ không còn nghe tin tức gì về họ nữa.

«Tôi sẽ gặp bà ấy. Và làm ơn gọi điện cho vợ tôi, bảo đừng đợi tôi ăn trưa.

- Vâng, thưa bác sĩ.»

Cô ấy bước ra với tiếng sột soạt của chiếc tạp dề cứng, và anh ngồi lại, trầm ngâm nhớ về gia đình Brownley, những người từng sống trong một ngôi nhà xanh trắng trên đại lộ Marronniers, với bãi cỏ đẹp và những khóm hoa. Chủ nhân hiện tại không chăm sóc nó tốt như vậy. Bác sĩ đã đỡ đẻ cho hai đứa con của vợ chồng Brownley : một trai, một gái. Những ca sinh nở bình thường, những đứa trẻ khỏe mạnh, đến năm sáu tuổi chỉ bị sởi và quai bị. Rồi ngân hàng buộc phải đóng cửa, như nhiều ngân hàng khác, và gia đình này đã rời khỏi khu phố. Thật kỳ lạ khi tham gia sâu vào cuộc sống của mọi người mà lại không thực sự biết họ ! Ngoài khía cạnh y tế, tất cả

những gì ông biết về họ là họ luôn thanh toán hóa đơn và sống một cuộc sống đàng hoàng, bình thường. Tuy nhiên, như Florence từng nói, họ không phải kiểu người tham gia câu lạc bộ đồng quê. Ông ngáp, đột nhiên nhận ra sự mệt mỏi của mình. Ông không có thời gian tham gia các hoạt động ở câu lạc bộ đồng quê, nhưng vợ anh và con gái Phoebe dường như coi đó là trung tâm vũ trụ... Tại sao Reed chưa quay lại ? Ông bấm chuông dài. Cửa mở ra và y tá Reed xuất hiện. Với giọng hơi lạnh lùng, cô nói :

«Xin lỗi bác sĩ, tôi đang nói với bà Brownley...

- Đóng cửa lại đi, ông cắt ngang, giọng khô khan. Dĩ nhiên tôi sẽ gặp bà Brownley.

- Vâng, thưa bác sĩ.»

Không để ý đến cô y tá, ông quay sang vị khách :
«Mời vào, bà Brownley !»

Ông nhận ra bà ngay lập tức, dù bà trông như vừa trải qua một trận ốm. Ông nhớ một người phụ nữ khỏe mạnh, tràn đầy sức sống, vui vẻ tự nhiên, nhưng vẫn có chút xa cách vì vẻ độc lập và quyết đoán : một trong những người phụ nữ luôn rám nắng và hơi bừa bộn. Giờ đây, bà gầy gò, xanh xao, với những sợi tóc bạc lẫn

trong mái tóc đen, ăn mặc nghèo nàn. Chắc chắn, bà đã trải qua những khó khăn. Nhưng trong nụ cười của bà, bác sĩ tưởng như thấy lại chút gì đó của biểu cảm ngày xưa.

«Cảm ơn, bác sĩ Steadiman, bà nói khi ngồi xuống, sau khi liếc nhìn xung quanh. Thật tốt khi được trở lại đây ! Tôi đã từng đến khám bác sĩ thường xuyên, trước khi Bob và Betty chào đời. Bác sĩ còn nhớ chứ ?

- Họ thế nào rồi ?

- Họ... ừm, Bob có vẻ khỏe mạnh, nhưng Betty không được cứng cáp lắm.»

Bà ngồi đó, hai tay đan vào nhau đặt trên đùi, vẻ mệt mỏi. Ông nhìn thấy dấu vết của sự kiệt sức trên khuôn mặt và dáng điệu của bà.

«Còn chồng bà ? anh hỏi.

- Ông ấy... cũng ổn.

- Tôi nghĩ chúng ta đã không gặp lại nhau kể từ khi gia đình bà chuyển đi», bác sĩ nói. Ông sẽ phải hỏi thẳng lý do bà đến nếu bà không tự nói ra.

«Chúng tôi đã chuyển nhà ba lần», bà nói.

Bà vẫn giữ vẻ kín đáo, kiêu hãnh. Sẽ khó để thúc ép bà. Ông nhớ Florence từng nói rằng người ta cho rằng bà kiêu kỳ. Bà không bao giờ tham gia vào các hoạt động của những người khác, các câu lạc bộ hay hội nhóm - điều mà ông hoàn toàn hiểu được.

Bà bắt đầu : «Bác sĩ Steadiman...

- Vâng, bà Brownley ?»

Bà bồn chồn, thả lỏng rồi lại đan hai tay vào nhau.

«Tôi đến đây trước hết là để xin lời khuyên của bác sĩ, bà tiếp tục. Có lẽ bác sĩ sẽ sốc khi nghe những gì tôi sắp nói. Nhưng làm ơn đừng phán xét tôi. Tôi đã suy nghĩ rất kỹ và tôi biết mình phải làm gì.

- Tôi khá khó bị sốc đấy», ông nhận xét với một nụ cười nhẹ.

Nhưng bà Brownley không đáp lại nụ cười. Bà nhìn thẳng vào ông với đôi mắt xám nhạt và nói bằng giọng rõ ràng như ngày xưa :

«Bác sĩ Steadiman, tôi có thai.

-Ồ ?» Thấy bà im lặng, ông muốn giúp bà tiếp tục. «Tôi rất vui vì bà đã quay lại khám với tôi. Tôi nhớ rất rõ hai đứa con trước của bà.»

Nhưng bà dường như không nghe thấy. Bà nói tiếp :

«Tôi đã suy nghĩ rất kỹ, bác sĩ. Tôi không thể có đứa con này.»

Ông, người luôn nghĩ mình khó bị sốc, giờ đây lại cảm thấy choáng váng. Nhiều khách hàng của ông đã ám chỉ nhẹ nhàng về việc hạn chế sinh đẻ, nhưng ông chưa bao giờ cảm thấy thoải mái khi lạnh lùng tư vấn cho họ về việc này. Khi còn trẻ, ông thậm chí còn cảm thấy phẫn nộ, tuyên bố rằng chỉ những người phụ nữ ích kỷ mới từ chối sinh con. Nhưng tuổi tác và kinh nghiệm đã thay đổi thái độ của ông : đôi khi ông thậm chí đồng tình với một số phụ nữ. Như trường hợp ông đã cố gắng giúp đỡ bí mật Joan Holtbe tội nghiệp khi cô phát hiện ra chồng mình, Philip Holtbe, có di truyền bệnh tâm thần. Cô khẳng định rằng anh ta không biết điều này khi họ kết hôn. Ai mà biết được ?... Nhưng ông chưa bao giờ gặp một người phụ nữ nào tuyên bố thẳng thừng rằng họ từ chối sinh con.

«Bà Brownley, tôi e rằng bà đã nhầm người rồi. Tôi không thực hiện những ca can thiệp như vậy.

- Tôi biết. Bác sĩ là một bác sĩ đáng kính và điều đó là không thể với bác sĩ, bà nói với giọng đầy cay đắng. Tôi chỉ muốn bác sĩ chỉ cho tôi một nơi khác.»

Dù đã quen với mọi nỗi khổ của phụ nữ, với mọi tuyệt vọng, giận dữ và nước mắt, ông chưa bao giờ gặp một người phụ nữ nào có thể nói như vậy : bà dường như đã đạt đến giới hạn của sự kiên nhẫn.

«Bà có thể giải thích tình hình của mình không ? bác sĩ hỏi. Theo kinh nghiệm của tôi, mọi chuyện thường không tệ như người ta nghĩ.»

Với cùng giọng điệu kiên nhẫn đầy tuyệt vọng, bà đáp :

«Tôi không nghi ngờ kinh nghiệm của bác sĩ, bác sĩ Steadiman. Tôi biết kiểu phụ nữ nào là khách hàng của bác sĩ... tôi từng là một trong số họ. Chúng tôi chưa bao giờ tưởng tượng được... kiểu cuộc sống mà chúng tôi sẽ phải sống.»

Ông im lặng và nhìn bà bình tĩnh, chờ đợi lời giải thích. Nhưng bà không giải thích gì thêm. Bà chỉ đột ngột nói :

«Không cần đi vào chi tiết. Tôi không muốn nhờ bác sĩ một ân huệ đặc biệt... nếu đó thực sự là một ân huệ. Tất cả những gì tôi muốn hỏi bác sĩ là : giả sử vợ bác sĩ không muốn - hoặc không thể - sinh con, bác sĩ sẽ gửi bà ấy đến ai ?»

Ông đã chờ đợi những tâm sự. Phụ nữ thường trút hết lòng với ông. Khi họ ở trong hoàn cảnh như bà Brownley, họ luôn than vãn một cách gần như điên loạn. Biết bao người trong số họ đã rên rỉ rằng họ ước không bao giờ phải sinh con nữa, trong khi ông chắc chắn rằng một ngày nào đó họ sẽ thì thào với vẻ ngượng ngùng: «Sao tôi có thể nói vậy chứ?... Đứa bé này là đứa dễ thương nhất. Hãy quên những gì tôi đã nói đi, bác sĩ!» Nhưng trước bà Brownley, ông có cảm giác như bà vừa đóng sầm cánh cửa trước mặt mình.

Ông đáp lại một cách lạnh lùng :

«Trước hết, thưa bà, tôi không thể tưởng tượng một tình huống như vậy trong gia đình mình. Thứ hai, tôi không thể giới thiệu cho bà một bác sĩ nào có thể thực hiện một ca phẫu thuật bất hợp pháp trên người bà. Điều đó cũng giống như chính tôi thực hiện nó.» Ông nhìn bà với ánh mắt giận dữ.

Bà nghiêng người về phía trước.

«Vậy, bà thì thào, bác sĩ sẽ tự làm điều đó ?

- Không !» ông gần như hét lên. Giờ thì ông thực sự bị sốc. «Không ! Chắc chắn là không !»

Bà nhìn ông, với một nụ cười chua chát. Bà nhặt đôi găng tay màu nâu đã rơi xuống sàn.

«Vậy thì tôi sẽ phải tự xoay xở, bà kết luận. Tôi đến gặp bác sĩ vì nhớ lại lòng tốt của bác sĩ... với trẻ em. Tôi không muốn chết, đặc biệt là lúc này. Họ cần tôi quá nhiều. Và tôi biết những ca phẫu thuật này - có thể - nguy hiểm. Thế thôi. Tôi đi đây, bác sĩ Steadiman.»

Bà đứng dậy và xỏ đôi găng tay cũ kỹ. Ông nhận thấy bộ quần áo của bà cũng sờn rách và không đủ ấm cho cái lạnh cuối tháng Mười Một.

«Ngồi xuống đi ! ông quát, giận dữ. «Đề bà đi như thế này chẳng khác nào đẩy bà vào tự sát. Vì Chúa...»

Ông thốt ra một lời nguyên rồi đột nhiên cảm thấy trống rỗng trong bụng. «Bà đã ăn trưa chưa ?» ông hỏi.

Bà lắc đầu.

Ông bấm chuông gọi y tá.

«Cho chúng tôi vài bánh sandwich và cà phê, cô Reed. Bà Brownley chưa ăn trưa, và tôi cần thời gian để khám. Và gọi về nhà bảo tôi sẽ không về ăn trưa.

- Vâng, thưa bác sĩ.»

Ông dọn một góc bàn. «Tôi cá đây là lần đầu tiên bà ăn trưa trong một khung cảnh như thế này», ông nói, cố gắng làm bà thoải mái.

Bà trả lời bình thản :

«Tôi đã ăn trưa ở nhiều nơi kỳ lạ hơn.» Biểu cảm của bà bất ngờ dịu lại, và bà hỏi : «Nhưng bác sĩ chưa bao giờ nghe... chưa bao giờ biết gì về chúng tôi ?»

- Hoàn toàn không, ông khẳng định, cất ống nghe vào ngăn kéo trước khi ngồi xuống. Làm sao tôi biết được ? Tôi chỉ biết một điều : gia đình bà đã chuyển đi và ngôi nhà được rao bán.

- Tôi chưa bao giờ viết thư cho ai ở đây, bà thừa nhận. Tôi không thể.

- Tại sao ? Chồng bà không có trách nhiệm gì trong vụ phá sản ngân hàng, phải không ?

- Ô không ! bà kêu lên. Tôi không thể chịu đựng được điều đó. Mọi thứ khác tôi đều có thể chịu được... cho đến bây giờ.

- Tôi luôn rất quý chồng bà.

- Elton là người trung thực đến mức cầu toàn. Ông ấy rất dũng cảm và sẵn sàng nhận bất kỳ công việc nào...»

Bà cắn môi. «Ông ấy thực sự đã cố gắng tìm việc.» Một lần nữa, giọng nói và nét mặt của bà đầy cay đắng. «Ông ấy đã làm đủ thứ : đổ rác, đốt lò, và vào mùa hè, ông ấy làm caddie trên sân golf và...

- Trời ạ ! bác sĩ thốt lên, nhưng tại sao ?...»

- Không thể tìm được việc làm ở tuổi của ông ấy, bà giải thích với giọng điệu đầy phẫn nộ.

- Đúng vậy, nhưng tại sao không nói với chúng tôi ?

- Không, không thể nào !» bà phản đối. Rồi bà nói thêm : «Hơn nữa, chúng tôi luôn nghĩ đó chỉ là tạm thời. Và chồng tôi có những thư giới thiệu rất tốt. Bản thân mình không nhận ra tình hình đang dần xấu đi. Người ta luôn nghĩ rằng điều đó không thể xảy ra với mình - rằng mọi chuyện sẽ ổn vào tuần sau - hoặc tháng sau - rằng chắc chắn sẽ tìm được việc tốt hơn. Vì vậy, lúc đầu, người ta không nói với ai, vì nghĩ rằng nó sẽ không kéo dài, và khi tình hình trở nên tồi tệ hơn, người ta không thể nói với bất kỳ ai nữa. Và người ta tự xoay xở - bán tất cả những gì có, vay tiền từ bảo hiểm nhân thọ, cho đến khi... à vâng, cho đến khi người ta nhận ra rằng có lẽ những đứa con của mình... sẽ phải chịu đói.

- Ôi Chúa ơi ! bác sĩ lắp bắp.
- Vào thời điểm đó, tôi đã có một đứa con.
- Nó còn sống không ?» bác sĩ hỏi nhẹ nhàng.

Bà lắc đầu. «Nó chết trước khi tròn một tuổi. Suy dinh dưỡng. Bác sĩ nói là viêm phế quản, nhưng tôi biết nó không có sức đề kháng. Nó ốm suốt. Nếu không giờ nó đã được ba tuổi rồi. Elton Junior. Chúng tôi yêu nó vô cùng. Nhưng chúng tôi không thể có thêm một đứa con nữa. Nếu không, chúng tôi sẽ lại rơi vào cảnh đói nghèo.»

Bà nói từ cuối cùng với vẻ kinh hãi.

«Bà muốn nói... rằng gia đình bà chỉ có thể sống sót... nếu không có thêm con...

- Chúng tôi đã nhận trợ cấp xã hội, bà giải thích bình tĩnh. Chúng tôi đã đăng ký trước khi đứa bé chào đời. Và chúng tôi chưa bao giờ có thể thoát khỏi nó, cho đến ba tháng trước, khi tôi tìm được việc trong một nhà hàng. Với những công việc lặt vặt của chồng tôi, chúng tôi chỉ đủ tiền ăn và lo học cho các con. Nếu tôi mất việc, chúng tôi sẽ lại phải nhờ vào trợ cấp xã hội.

- Có thực sự... khủng khiếp đến vậy không ?» bác sĩ hỏi với giọng do dự. Ông muốn giải thích rằng dù người ta có ghét sống nhờ vào trợ cấp công cộng, điều đó cũng không biện minh cho một hành động bất hợp pháp. Nhiều gia đình sống nhờ trợ cấp từ thiện vẫn có nhiều con, nếu tin vào báo chí. Nhưng ông không ngờ bà bật lên một tiếng kêu đầy phẫn nộ.

«Có ! Nó kinh khủng... không thể chịu nổi... thật khủng khiếp !»

Nét mặt bà co giật. Bác sĩ ho khan và quay đi. Nhưng dường như bà không thể kìm nén được nữa, và những lời tuôn ra như thác.

«Nếu bác sĩ thấy ông ấy ! Bác sĩ nhớ chồng tôi chứ ? Ông ấy có một lòng tự trọng rất cao ! Vụ phá sản ngân hàng : ông ấy suýt chết vì nó, dù không hề có lỗi. Khi biết khách hàng mất tiền, tôi tưởng ông ấy phát điên. Ông ấy vật lộn tìm cách đền bù cho họ. Ông ấy thậm chí đã gặp ông Runcie, giám đốc ngân hàng. Ông ấy không thể tin rằng không ai làm gì cả.

- Runcie là một tên khốn !» bác sĩ lầm bầm. Ông cũng mất tiền trong vụ phá sản đó - may mắn là không nhiều. Ông chưa bao giờ tin tưởng vào ngân hàng địa phương đó.

«Đúng, một tên khốn ! bà đồng tình với sự xác tín. Elton không muốn tin điều đó. Nhưng khi ông ấy về nhà và kể lại cho tôi, chúng tôi buộc phải tin. Chúng tôi phải chuyển nhà, bán nhà. Ông ấy lập tức tìm việc. Với kinh nghiệm của mình, chúng tôi nghĩ ông ấy sẽ tìm được. Nhưng đó là thời điểm bắt đầu cuộc Khủng hoảng, và chúng tôi không biết. Các ngân hàng khắp nơi đóng cửa.»

Ông gật đầu. Ông nhớ rồi.

Thương cảm, bà nhìn ông, cố gắng lấy lại bình tĩnh, thậm chí nở một nụ cười.

«Ông thấy không ? Chỉ vậy thôi. Chúng tôi từ từ bước xuống những nấc thang... thấp hơn, luôn thấp hơn, và mỗi lần như vậy chúng tôi lại chuyển nhà để tìm một chỗ ở rẻ hơn. Tôi vá víu quần áo và cố kéo dài tuổi thọ của chúng, tiếp tục cho các con đi học. Rồi với lần mang thai mới này, chúng tôi chạm đáy và buộc phải nhờ đến lòng từ thiện. Nhưng tôi không thể chịu được ý nghĩ phải bắt đầu lại từ đầu... vì chồng tôi.

Ông ấy... ông ấy tan nát, như bị choáng váng. Ông sẽ không nhận ra ông ấy đâu.»

Bác sĩ im lặng. Tuy nhiên, ông sẽ phải nói với bà...

Bà đột ngột ngắt đầu lên : «Tôi có một công việc tốt. Tôi bắt đầu làm phục vụ. Từ tuần trước, tôi đã quản lý các nhân viên phục vụ khác. Chúng tôi hy vọng rất nhiều vào sự thăng tiến này vì tiền lương của tôi, cùng với những gì chồng tôi kiếm được lật vật, sẽ giúp chúng tôi chỉ đủ sống... nếu không có chuyện gì xảy ra. Bác sĩ Steadiman - bà nghiêng người về phía ông, van nài - nếu ông có thể thấy sự thay đổi trong ông ấy kể từ khi ông ấy hy vọng ít nhất có thể tự lập, tự lo cho bản thân, giữ được lòng tự trọng ! Kể từ khi ngân hàng phá sản, đây là lần đầu tiên ông ấy lấy lại được chút hình dáng cũ. Nếu ông thấy sự khác biệt đó, ông... ông... ông sẽ hiểu tại sao tôi buộc phải làm điều này.

- Ông ấy có biết không ?

- Không.» Bà ném cho ông một ánh nhìn kỳ lạ, đầy thách thức mạnh mẽ. «Và tôi không buộc phải nói với ông ấy. Ông ấy đã cố gắng hết sức, và ông ấy sẽ cảm thấy có trách nhiệm. Hơn nữa, quyết định này thuộc về tôi.

- Tôi không chắc về điều đó, ông lắm bầm.

- Tôi thì có !»

Nhẹ nhõm khi thấy y tá mang bánh sandwich đến, ông đứng dậy đột ngột.

«À, đây rồi ! ông kêu lên. Chúng ta có thể bắt đầu. Đặt chúng ở đó. Và cũng đi ăn trưa đi, Reed.»

Ông chỉ nghĩ đến một điều : đây thực sự là quyết định khó khăn nhất mà ông từng phải đưa ra. Làm sao đây ? «Quyết định» gì ? Không có lựa chọn nào khác : đứa trẻ này phải được sinh ra, bất kể gia đình có khốn khổ đến đâu. Một cách thành thực, làm sao ông có thể...

«Nào, ông nói, chúng ta bắt đầu đi. Tôi chết đói rồi. Hy vọng bà cũng vậy.»

Ông đưa cho bà một chiếc sandwich bọc giấy và một cốc giấy. Bà không giấu sự thèm ăn của mình. Sau khi uống một ngụm cà phê, bà bắt đầu ăn sandwich, nhanh chóng nhưng không kém phần tinh tế. Đôi tay bà chắc khỏe, sạch sẽ, nhưng thô ráp vì công việc nặng nhọc. Vì ông cũng rất đói, ông có thể im lặng lúc này.

Bà là người tiếp tục : «Ông thấy không, bác sĩ Steadiman.

- Vâng, tôi thấy.

- Ông có thể thành thực nói rằng tôi sai không ?

- Không phải trên phương diện bà đang đặt ra. Nhưng đây : bà có nghĩ đến những khía cạnh khác không ? Có những cách khác...

- Ông nghĩ tôi chưa thử mọi cách sao ? Ông không biết sự tuột dốc chậm rãi này có ý nghĩa gì đâu. Xuống thấp hơn, luôn thấp hơn. Người ta không đưa ra quyết định như vậy trừ khi đã thử... mọi thứ. Chồng tôi đã nộp đơn xin việc hàng trăm lần... thực sự hàng trăm lần. Không còn đúng nữa khi nói rằng những người trung thực và chăm chỉ luôn tìm được việc làm.»

Ông ngắt lời bà. «Về điểm này, tôi tin bà. Nhưng tôi nghĩ đến điều khác : chúng ta có quyền chấm dứt một mạng sống mới để một cuộc sống đã bắt đầu trở nên hạnh phúc hơn không ? Sau cùng, chồng bà... ông ấy bao nhiêu tuổi ?

- Năm mươi một tuổi. Thôi được, bác sĩ, tôi chấp nhận lập luận của ông, dù cuộc sống của chồng tôi có giá trị hơn với tôi so với bất kỳ đứa con nào của tôi. Giả sử cuộc sống của một đứa trẻ có giá trị hơn với xã hội. Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra với Bob ? Và Betty ? Chúng đã cùng chúng tôi trải qua những nấc thang đi xuống. Bob khá khỏe mạnh, nhưng Betty có nguy cơ mắc bệnh lao do chế độ ăn uống kém trong tuổi thiếu niên khi chúng tôi phải nhận trợ cấp xã hội. Cô bé sẽ không bao

giờ thực sự khỏe mạnh. Điều đầu tiên tôi làm khi có việc là mua kem và trứng... cho cô bé. Cô bé chỉ hồi phục được chút ít. Và Bob đang ở tuổi luôn đói. Và rồi sẽ có em bé. Tôi đã mất một đứa con vì không có đủ thức ăn cho nó dù chúng tôi đã nhịn ăn.»

Bà đặt chiếc đĩa và cốc rỗng lên bàn. Hơi bối rối, ông tự hỏi liệu có thể mời bà ăn nốt những chiếc sandwich còn nguyên. Nhưng ông không thể. Thực tế, ông không thể tưởng tượng được tất cả những gì bà đã trải qua, và vẫn nhìn thấy trong bà hình ảnh người phụ nữ trẻ hạnh phúc mà ông từng đỡ đẻ hai lần, trong niềm vui, của những đứa con được mong đợi và khỏe mạnh. Và rồi, chẳng phải ông còn có một cuộc hẹn khám bệnh đang chờ sao ? Ông đã hoàn toàn quên mất. Ông nhìn đồng hồ : 1:45 chiều. Ông chỉ còn 15 phút để đi qua thành phố.

«Tôi phải đi ngay», ông đột ngột thông báo.

Bà lập tức đứng dậy, nhưng ông giữ bà lại bằng một cử chỉ.

«Đợi đã, tôi không đuổi bà đâu. Hãy quay lại vào ngày mai. Thêm một ngày nữa cũng không sao. Tôi cần suy nghĩ.»

Khuôn mặt buồn bã và căng thẳng của bà dịu lại và trở về với biểu cảm ngày xưa.

«Cảm ơn, bà thì thâm. Nếu ông có thể cho tôi lời khuyên... Dù quyết định là gì, tôi đang tuyệt vọng... Và nếu có chuyện gì xảy ra với tôi, tất cả bọn họ sẽ không còn nơi nương tựa, ngay lúc này...»

Môi bà run rẩy, và bà quay đi.

«Tôi hiểu bà», bác sĩ nói với sự đồng cảm.

Cửa mở ra. Cô Reed mang áo khoác và mũ cho ông.

«Cuộc hẹn của bà...» cô bắt đầu.

Về đến nhà vào cuối buổi chiều, ông thấy vợ mình trong phòng ngủ. Ngồi thẳng lưng trước bàn trang điểm, thân trên hơi nghiêng, Florence đang chăm sóc móng tay, chiếc áo choàng bằng satin vàng cũ xòe ra trên tấm thảm. Ánh sáng làm bừng lên những ánh vàng trong mái tóc đồng của bà, chưa có một sợi bạc nào. Họ cùng tuổi, nhưng ông đã gần như bạc trắng. Nhưng trông bà không hề giống một người đã bốn mươi chín tuổi. Đối với ông, bà dường như không thay đổi kể từ ngày cưới, hai mươi lăm năm trước. Phoebe ra đời một

năm sau đám cưới, và sức khỏe của Florence buộc bà phải phẫu thuật. Dù đã hồi phục, bà biết mình không thể có thêm con. Điều này phần nào giải thích thái độ chuyên nghiệp mà ông dành cho các bệnh nhân nữ, trong khi ông - không nói với vợ - mong muốn có nhiều con. Nhưng ông nên cảm thấy may mắn vì bà đã được cứu sống.

«Anh mệt rồi», ông tâm sự, cẩn thận ngồi vào chiếc ghế bành bọc satin sọc màu hổ phách. «Clare Newman gặp chút rắc rối và anh đã ở đó cả buổi chiều.»

Florence không nói gì. Bà không bao giờ hỏi về các bệnh nhân nữ của ông. Ông tiếp tục.

«Cô ấy sẽ ổn, nhưng có lẽ anh phải quay lại. Chúng ta ăn tối ở nhà, phải không ?»

Bà gật đầu đồng ý.

«Ôn Chúa», ông thở dài, đứng dậy. «Anh sẽ đi rửa qua và thay quần áo.» Ở cửa, ông dừng lại. «Phoebe đã về chưa ?

- Rồi. Không thể tin được, phải không ?»

Ông cười và đi vào phòng mình. Ông cũng hài lòng về điều đó. Phoebe là tia nắng vui vẻ của họ, cô bé đáng

yêu. Dĩ nhiên, ông sẽ không bao giờ thừa nhận, nhưng khi cô bé không có nhà và ông ăn tối chỉ với vợ và mẹ vợ, ông cảm thấy một nỗi bức bối khó tả. Họ đối xử hoàn hảo với ông, nhưng theo ông, phụ nữ sống trong một thế giới riêng, khác với khung cảnh hàng ngày của ông, nơi sự sống và cái chết luôn đan xen. Đôi khi ông không biết nói chuyện với họ thế nào. Và nếu ông im lặng trong bữa ăn, cuộc trò chuyện sẽ trở nên nhạt nhẽo. Họ không phải người nói nhiều, và chỉ trao đổi vài nhận xét về sự kiện trong ngày. Florence ngày càng giống mẹ của bà. Ông không nhận ra điều này khi còn trẻ, khi bà giống như một đóa huệ tây, bình lặng và kín đáo trong sự e thẹn.

Còn Phoebe thì giống cha. Ngay cả ông cũng nhận thấy điều đó. Với nụ cười tươi và đôi mắt đen láy, cô bé thu hút các chàng trai. Ông thậm chí không cố gắng nhớ hết tên những người theo đuổi cô ; ông chỉ biết tên của người bạn trai hiện tại ! Nhưng đó chỉ là một trò đùa, và Phoebe hiểu điều đó. Tuổi trẻ phải được sống ! Đến lúc, cô sẽ ổn định và trở thành một người vợ tốt. Suy nghĩ về Phoebe luôn khơi dậy một tình cảm ngọt ngào trong lòng ông. Ông thở dài. Ông phải đưa ra quyết định về bà Brownley. Cả buổi chiều, ý nghĩ về một quyết định khẩn cấp đã ám ảnh ông.

Trong bữa tối, ông chợt nảy ra ý tưởng : ông sẽ hỏi ý kiến ba người phụ nữ này. Mẹ vợ ông vừa nhắc đến một bài giảng bà đã nghe chiều nay. Như thường lệ, ông chỉ nghe một cách lơ đãng trong khi suy nghĩ về những lo lắng của mình. Cho đến khi ông nghĩ rằng tham khảo ý kiến phụ nữ về một vấn đề chủ yếu liên quan đến phụ nữ là một ý tưởng tuyệt vời.

«Này, ông đột ngột nói, khi bà Henshaw ngừng nói. Tôi muốn hỏi ý kiến của cả ba người. Đó là về một bệnh nhân nữ của tôi...»

Ông mô tả tình huống ngắn gọn, không tiết lộ tên. Tình huống càng trở nên khó khăn hơn trước bàn ăn được thấp sáng ấm áp, ba người phụ nữ với nét mặt đẹp đẽ và thanh lịch. Trong căn phòng ấm cúng, lửa cháy trong lò sưởi màu trắng kiểu Adam. Ông luôn cảm thấy hài lòng khi nghĩ rằng mình đã mang lại cho họ cuộc sống này, một khung cảnh xứng đáng với họ. Họ chưa bao giờ đến gần sự nghèo khó ngoài những buổi gây quỹ từ thiện.

Ông nhìn từng người một. Cả ba im lặng trong khi người giúp việc thay đĩa. Ông có thời gian quan sát họ kỹ lưỡng. Bà Henshaw giữ vẻ trang nghiêm dưới mái tóc bạc ; tuy nhiên, ông đoán được sự khó chịu khó nhận thấy của bà trước bất kỳ ám chỉ nào về tình dục.

Như bà luôn nói : «Có quá nhiều điều tốt đẹp xung quanh chúng ta, vậy tại sao phải...» Vì tôn trọng bà, bác sĩ chỉ tập trung vào sự nghèo khó của bà Brownley chứ không phải việc mang thai. Khuôn mặt Florence cũng bình thản, trong vẻ đẹp của bà. Nhưng ông biết bà quá rõ. Trong đôi mắt xanh của vợ, nhìn lên ông, ông đọc được một câu hỏi, mà bà không ngần ngại đặt ra :

«Thật kỳ lạ khi những người sống dựa vào xã hội không thể đơn giản... kiếm chế.

- Florence ! bà Henshaw kêu lên. Thật là !»

Phản ứng của Phoebe khiến ông sửng sốt, Phoebe, người chỉ một năm trước đã nhiệt thành tranh luận rằng nên giúp đỡ gia đình Brownley để họ có thể sinh đứa bé này. Cô im lặng và ăn, cúi đầu.

«Dù vậy, mẹ đồng ý với con, Florence, bà Henshaw nói tiếp. Mọi người vẫn có thể suy nghĩ.

- Đúng vậy, bác sĩ đồng tình. Nói với họ làm gì...»

Nhưng Phoebe ngẩng đầu lên và trả lời thay ông :

«Có lẽ họ vẫn yêu nhau.»

Bà Henshaw nhìn chăm chăm vào cháu gái, với vẻ trang nghiêm.

«Bà không thấy mối liên hệ nào với việc phải nuôi thêm một đứa trẻ !

- Thật sao ?» Phoebe phản đối.

- Im đi Phoebe, Florence nói. Như cha giải thích, đây là vấn đề vật chất. Em đoán đây là một vấn đề thực sự, James.

- Ôi, quá thực tế !

- Vâng, em đoán vậy. Nếu anh thực sự muốn biết ý kiến của em, thì chỉ vài từ : không một bác sĩ đáng kính nào lại tham gia vào một ca phẫu thuật bất hợp pháp, và cũng không nên giới thiệu người phụ nữ này đến một bác sĩ khác.

- Mẹ không hiểu, bà Henshaw xen vào. Bà ấy hoàn toàn có thể sinh đứa trẻ này, phải không ?»

Ông không thể trả lời điều đó, và bà coi sự im lặng của ông như đồng ý.

«Đây thậm chí không phải là một đứa trẻ ngoài giá thú, Florence nói với giọng rõ ràng. Một số lý do đạo đức phản đối việc can thiệp này.

- Nếu chúng ta buộc phải bàn về chủ đề này, bà Henshaw nói với sự khó chịu lịch sự, mẹ sẽ nói rằng người phụ nữ đó chỉ nhận lấy những gì bà ấy xứng đáng. Nếu chúng ta bắt đầu để mọi người... làm một số việc... để trốn tránh hậu quả của một hành động họ đã chủ động thực hiện, thì đó sẽ là kết thúc của mọi luật lệ và bản năng đạo đức trung thực. Chúng ta sẽ đi đến đâu ?»

Bà đặt câu hỏi, và ông nghĩ Phoebe sẽ trả lời. Cô ngẩng đầu lên và nhìn bà với đôi mắt đen lấp lánh. Nhưng bà Henshaw đang gấp gà quay ; bà không nhận thấy điều gì, và Phoebe lại cúi đầu. Ông đợi một lúc.

Sau đó, ông nói : «Phoebe ?»

Cô nhìn ông, nhưng đôi mắt chỉ còn biểu lộ sự ngạc nhiên.

«Vâng, cha ?

- Con nghĩ gì ?

- Con không biết. Con chỉ nghĩ rằng... mỗi người... phải tự quyết định.»

Ông ngạc nhiên trước sự do dự này, không bình thường ở con gái ông.

«Có một quy luật cao hơn», bà Henshaw bắt đầu với sự mạnh mẽ khác thường. Bác sĩ ngẩng đầu lên và bắt gặp ánh mắt khó chịu của vợ, đang nhúu mày với một biểu cảm rõ ràng. Bà như muốn nói : «Đây rồi, anh lại khiến bà ấy lên cơn.» Ông ngắt lời mẹ vợ. Không nên để bà giảng đạo đức với Phoebe.

«Cả hai người đã cố gắng giúp tôi, nhưng con thì không, Phoebe», ông nói với giọng vui vẻ. «Hơn nữa, con thích cãi, bà ngoại biết mà, nên đừng để ý.»

Ông tự nhủ sẽ nói chuyện riêng với Phoebe sau bữa tối, với sự dịu dàng đặc biệt. Cô sẽ hiểu rằng không nên làm phiền một cụ bà bị cao huyết áp.

Dịu dàng như thường lệ, Florence đổi chủ đề.

«Giá thép đã tăng từ hôm nay, hình như vậy.

- Vâng, chi phí sinh hoạt lại bắt đầu tăng, chồng bà nói với giọng vui vẻ.

Luôn bị cuốn hút bởi biến động giá cả, bà Henshaw quên mọi thứ khác. «Mẹ hy vọng sẽ kiếm được từ cổ phiếu, bà thở dài. Điều đó hiếm khi xảy ra.»

Bác sĩ và vợ trao đổi ánh mắt, và bà mỉm cười kín đáo, gật đầu nhẹ. Tốt, mọi chuyện đã ổn, nhưng ông

không được quên nói một lời tử tế với Phoebe. Ba thể hệ phụ nữ, ông thỉnh thoảng lắm bầm, thật là một thử thách !

Cuối cùng, ông đã không có thời gian để nói lời tử tế với con gái. Sau bữa tối, một chàng trai đến đón cô, một người lạ đối với ông, dù Phoebe khẳng định ngược lại. Chàng trai có vẻ hơi bị xúc phạm khi bác sĩ lấp bắp lúc bắt tay : «Tôi không nghĩ là đã gặp anh...» Và Phoebe đã phản đối một cách dữ dội : «Nhưng thôi nào, cha, đó là Fenn Whiteside.»

À, vậy sao... Tất cả những người trẻ này đều giống nhau. Ông ở lại phòng khách một lúc sau khi họ rời đi, rồi quyết định lui về phòng làm việc để viết một bài báo cho một tạp chí y khoa. Ngoài ra, chẳng phải ông cũng cần suy nghĩ về vụ Brownley đáng ngại kia sao ?

Để vợ và mẹ vợ chơi bài, ông ngồi vào bàn làm việc với những ghi chú và bản thảo dang dở. Nhưng ông không ngừng nghĩ về ca can thiệp mà mọi lý trí trong ông đều từ chối. Trước hết, ông sẽ gặp rủi ro lớn. Ông chỉ có thể viện dẫn lý do đạo đức, nhưng tòa án nào sẽ chấp nhận chúng ? Nếu chuyện này bị lộ... Trừ khi nó không bao giờ bị phát hiện ? Dù sao, luật pháp vẫn là luật pháp. Và nghề y, hơn bất kỳ nghề nào khác, đòi hỏi sự nghiêm khắc về đạo đức, nếu không, người ta sẽ

sớm trở thành những kẻ hành nghề đáng ngờ. Một bác sĩ không được phép có dù chỉ một bóng nghi ngờ. Vụ việc này sẽ tạo ra một vết nhơ, ngay cả khi không ai biết ngoài ông và bệnh nhân của mình. Cuối cùng, ông không thực sự hiểu người phụ nữ mà ông sẽ giao phó hoàn toàn danh tiếng nghề nghiệp của mình. Một luật lệ có thể bất công, nhưng nó vẫn tồn tại... Ông thở dài và làm việc lâu dài trên bài báo của mình, trong khi vấn đề tương tự tiếp tục ám ảnh ông một cách vô thức.

Ông hoàn toàn không để ý đến giờ giấc cho đến khi vợ ông đến chúc ông ngủ ngon.

«Vẫn làm việc à ? Anh không thấy ngày dài đủ rồi sao, anh yêu ? Đã gần nửa đêm rồi.

- Anh cần phải hoàn thành nó.» Có ích gì khi đi ngủ với nỗi lo lắng dai dẳng này, giống như một con ong liên tục đập vào cửa kính.

Bà cúi xuống hôn ông và ông cảm nhận được mùi hương tươi mát của bà. Ông mỉm cười với bà. Bà là một người vợ tốt - bà để ông yên. Đó là điều quan trọng đối với một người đàn ông phải tiếp xúc với quá nhiều phụ nữ trong ngày. Ở nhà, ông tìm thấy sự thư giãn. Ông giữ tay vợ trong tay mình một lúc.

«Em có thực sự nghĩ rằng anh không thể làm gì cho bệnh nhân đó không ? Ông hỏi với giọng hơi van nài.

- Hoàn toàn không thể. Hơn nữa, nó rất nguy hiểm. Về mặt chuyên môn, em muốn nói vậy.

- Có lẽ vậy, ông thừa nhận.

- Những chuyện như thế này cuối cùng sẽ bị lộ. Người ta không bao giờ an toàn khỏi những lời búp xép. Còn công chúng, họ không bao giờ tin vào tính hợp pháp của động cơ trong trường hợp này.

- Đúng vậy.

- Đừng thức quá khuya», bà van nài, rút tay ra và nhẹ nhàng chạm vào má ông trước khi rời đi.

Một mình, ông nghĩ rằng phụ nữ thường không khoan dung với những người giống mình và luôn đổ lỗi cho họ. Đối với bà Henshaw lớn tuổi, không có nghi ngờ gì: người trong cuộc chỉ nhận được những gì bà ấy xứng đáng !

Cánh cửa hé mở, rồi mở rộng và Phoebe lén vào.

«Chúc cha ngủ ngon, cô nói.

- Có chuyện gì vậy ? Cha tưởng các buổi tối của con chỉ kết thúc lúc bình minh.

- Ô, con chán. Con đã rời nhóm bạn.»

Cô đến ngồi trên ghế, đối diện với ông. Cô thật xinh đẹp ! Ông luôn có cùng suy nghĩ khi nhìn cô một lúc. Dù sao, nó cũng không kéo dài hơn một khoảnh khắc vì cô đã vội vã trốn đi, sau một nụ hôn vội vàng, để ra ngoài ăn trưa, chơi tennis, cưỡi ngựa hoặc khiêu vũ. Một ngày nào đó, ông sẽ phải nói chuyện với cô về tương lai, nhưng không phải khi cô còn xinh đẹp như vậy. Giai đoạn này trong cuộc đời của một cô gái trẻ cũng thoáng qua như một con bướm tháng Năm.

«Cha hy vọng con không dễ chán ?»

Cô lắc đầu với vẻ thích thú. «Không đâu, chỉ thỉnh thoảng thôi. Tối nay, đột nhiên con cảm thấy như mình đã đến La Pantoufle de Vair hàng triệu lần.

- Đó là nơi bạn bè con đến ?»

Cô gật đầu, không nói gì và ông chỉ im lặng quan sát cô.

«Người phụ nữ đó, cô đột ngột nói tiếp mà không nhìn ông. Con không thể ngừng nghĩ về bà ấy.

- Cha cũng vậy.

- Một bệnh nhân của cha ?» Ông có nhận thấy một chút căng thẳng trong giọng cô không ?

«Một bệnh nhân cũ.

- «Cha sẽ làm gì ?» Cô vẫn không nhìn ông.

«Quý tha ma bắt nếu cha biết. Cha có lẽ sẽ nói với bà ấy rằng cha không thể làm gì cho bà ấy. Cha không thấy mình có thể nhận trách nhiệm như vậy.

- Cha đang nhận nhiều trách nhiệm hơn với thái độ đó», cô nói với giọng chua chát.

«Con muốn nói gì ?» Ông chưa bao giờ nhận thấy biểu cảm như vậy trên khuôn mặt tròn trịa xinh đẹp của con gái mình. Đột nhiên, cô trông già đi, buồn bã... như cô sẽ trông trong mười năm nữa, khi gặp phải một chuyện không may...

«Nếu cha từ chối bà ấy, bà ấy có thể sẽ bị ốm nặng, hoặc thậm chí chết.»

Ông im lặng. Chúa ơi, cô biết gì về những chuyện này ?

- «Họ cực kỳ bản thủ, cô thì thâm.

- Ai ? Ông lấp bắp, sừng sốt.

- Những loại bác sĩ mà bà ấy buộc phải tìm đến.»

Ông đã nghe nói đầu đó về cách sống mới của những cô gái trẻ. Nhưng ông chưa bao giờ liên tưởng đến Phoebe. Chắc chắn, cô cũng tán tỉnh, như bất kỳ cô gái xinh đẹp nào khác. Đó là chuyện tự nhiên : bản năng của một cơ thể khỏe mạnh bộc lộ, nhưng cũng tự kiềm chế. Và rồi các cô gái nói chuyện với nhau. Nhưng cô ngẩng mắt lên, và ông nhìn thấy một sự giận dữ kỳ lạ trong ánh mắt cô.

«Con thực sự không hiểu, cô bùng nổ. Mọi thứ đều khuyến khích mọi người bước qua ranh giới. Xã hội thúc đẩy họ... đến hôn nhân và tất cả những thứ đó. Và rồi họ bị mắc kẹt. Một cô gái trẻ, một người phụ nữ rơi vào đường cùng... và ngay cả một bác sĩ đáng kính cũng từ chối giúp đỡ bà ấy.

- Nhưng làm sao cha có thể giúp bà ấy, ông tự vệ, bối rối. Làm gì được trước pháp luật ?

- Nếu cha không làm gì cho bà ấy, cha, con sẽ không bao giờ tôn trọng cha như trước nữa.

- Nhưng Phoebe...» Thật là một tình huống khó chịu ! Ông đã im lặng thì tốt hơn. Tại sao ông lại tiết lộ trường

hợp của một bệnh nhân, chỉ một lần này ?

«Mẹ con và bà ngoại không đồng ý với con, ông nói mà không có chút thuyết phục nào.

- Họ không biết gì cả.

- Nhưng Phoebe...

- Cha cũng vậy !»

Ông bắt đầu mất kiên nhẫn. «Cha sẽ hành động theo lương tâm của mình», ông tuyên bố với vẻ trang nghiêm.

Cô phản kháng :

«Vậy là cha sẽ không làm gì !

- Không hẳn.

- «Có, chính xác là như vậy !» Ông thấy cô thay đổi nhiều đến mức không biết phải nói gì.

«Cha biết không, đây là một bài kiểm tra, cô gái trẻ tiếp tục với cùng giọng điệu đầy đam mê. Một bài kiểm tra cho thế hệ của cha ! Cha đứng trước một tình huống cụ thể : một bên là pháp luật, một bên là một con người. Điều gì quan trọng hơn trong mắt cha ?»

Không trả lời, ông không rời mắt khỏi cô.

«Con có vẻ rất kỳ lạ», cuối cùng ông nói.

Ông quan sát cô như cách ông quan sát một bệnh nhân : đồng tử giãn nở, bàn tay hơi run, một chút gì đó như cơn kích động trong giọng nói.

«Có chuyện gì vậy, con yêu ? Đây không phải về người phụ nữ đó ; con không biết bà ấy. Nào, nói với cha đi !»

Đến kinh ngạc của ông, cô trả lời bằng cách che mặt trong tay. Và cô bật khóc. Phoebe ! Người mà ông luôn trông đợi sẽ mang lại niềm vui cho ngôi nhà !

«Nhưng thôi nào, con yêu !» Ông thì thầm khi đứng lên. Ông cố gắng đặt tay lên vai cô, nhưng cô vẫn cứng đờ và khép kín trong chính mình. Cuối cùng, cô nói trong tiếng nấc :

«Ôi, đã quá muộn để giúp con. Con thậm chí không biết tại sao mình vẫn quan tâm đến việc cha sẽ làm gì. Thực ra, con mong cha không giúp bà ấy. Lúc đó, con sẽ biết rằng mình đã đúng... về tất cả bà và cha mẹ.»

- Tất cả ? Vị bác sĩ lặp lại, sửng sốt.

- Vâng, cha, mẹ và bà ngoại, cô trả lời với giọng nghẹn ngào qua đôi tay đan vào nhau. Tất cả đều giống

nhau. Cha mẹ và bà biết gì về mọi người ? Trong bữa tối, có lúc con đã nghĩ mình sai về cha...»

Đúng... sai... nhưng cô đang nói về cái gì vậy ?

«Nào, nếu con giải thích tất cả cho cha, được không?» Ông nói khi ngồi xuống.

- Cha sẽ giúp cô ấy, nếu con kể hết ?» Phoebe đột ngột ngừng mắt nhìn cha.

Ông suy nghĩ một lúc. «Cha sẽ làm gì đó cho bà ấy, ông hứa. Cha sẽ không từ chối bà ấy như vậy.»

Ông nhìn thấy một nỗi đau kỳ lạ trong ánh mắt của con gái.

«Tốt thôi, cha. Bởi vì... nó cực kỳ nguy hiểm... cha biết đấy... giải pháp kia. Con biết, vì *con đã trải qua nó!*»

Ông nhìn cô, chờ đợi, không thể đo lường được ý nghĩa của những lời này. Đột nhiên, ông hiểu ra và trái tim ông thất lại. Ông có cảm giác như sàn nhà nâng lên và đẩy cô vào người ông : Phoebe, với khuôn mặt trẻ trung nhưng căng thẳng, mái tóc và chiếc váy lấp lánh ánh sáng, đôi tay buông thõng trên đùi. Phoebe - ngồi đó, trước mặt ông. Không phải một người phụ nữ khác,

không phải một bệnh nhân - mà là Phoebe bé nhỏ của ông.

Với giọng nói trắng bệch, ông phản đối : «Con đã không nói gì với cha.

- Con sợ», cô thừa nhận đơn giản.

Ai là gã đó ? Những câu hỏi dồn dập trong đầu ông. Chuyện này xảy ra từ khi nào ? Làm sao ông có thể không nhận ra điều gì ?

«Con không định nói với cha rằng... ngay trước mắt cha...

- Không, đó là trong năm cuối cấp của con. Con không về nhà vào kỳ nghỉ Phục sinh, cha nhớ không ?

- «Nhưng con chỉ là một đứa trẻ !» Ông kêu lên, và giọng nói của chính ông nghe như một tiếng rên rỉ trong tai mình.

«Không hẳn», cô buồn bã sửa lại.

Không, ông sẽ không hỏi thêm ! Hai năm trước ! Đã hai năm, cô giữ kín ký ức kinh hoàng này !

«Con có thể đã chết, ông nói với giọng khàn đặc.

- Con suýt nữa thì...

- Cha có thể tìm ra giải pháp, ông phản đối. Con nên nói với cha. Cha sẽ tự tay làm...»

Trong đầu óc bối rối của ông, những ý nghĩ hỗn loạn: đó không phải là một đứa bé, ông sẽ tiến hành một ca phẫu thuật, như loại bỏ bất kỳ khối u nào khác.

«Vậy cha sẽ vi phạm pháp luật vì con ?

- Vứt bỏ luật pháp đi !»

Môi run rẩy, cô giải thích : «Lúc đó, con thậm chí không nghĩ rằng điều đó có thể. Con nhìn cha như một bác sĩ đáng kính. Con không nghĩ đến nó dù chỉ một phút...»

Im lặng, ông nhìn cô, tâm trí bị bao vây bởi những hình ảnh kinh hoàng.

«Vị bác sĩ đó...» ông bắt đầu, nhưng cô ngắt lời bằng một tiếng thì thầm :

«Không, không, con không muốn nói về nó. Đừng hỏi con bất cứ điều gì. Chỉ là nếu con có thể giúp một người phụ nữ khác tránh khỏi trải nghiệm tương tự, con phải làm. Nói với bà ấy... nói với bà ấy... nếu cha không muốn tự mình làm... nói với bà ấy rằng tốt hơn là sống

bằng từ thiện, rằng... không nên... không nên...»

Ông rên rỉ, nhìn thấy nỗi kinh hoàng trong mắt con gái.

«Ôi, Chúa ơi, Phoebe !» Ông cảm thấy buồn nôn thực sự.

Cô quay đi một lúc. Rồi cô đứng bật dậy và chạy vào vòng tay của cha. Ông cảm thấy cô run rẩy, khóc nức nở, áp sát vào ông và, bất chấp bản thân, ông cũng bắt đầu khóc.

«Ôi, Phoebe, con gái bé nhỏ của cha, ông rên rỉ.

- Không cần phải khóc.» Cô vẫn nức nở, mặt giấu vào cổ cha. «Tất cả đã qua rồi. Con ổn... mọi thứ đều ổn... miễn là con không nghĩ về nó. Nhưng nó thật kinh khủng... khi không thể tìm đến cha.»

Ông ôm chặt cô, kinh hoàng, giận dữ với chính mình. Con gái ruột của ông - và cô không thể tìm đến ông !

Cô siết chặt ông một cách co giật. «Đừng lo lắng cho con nữa, cô thì thào. Đối với con, chuyện đã kết thúc.»

Cô giật mình khỏi vòng tay ông. Ông nghe thấy tiếng cô chạy lên cầu thang. Cánh tay ông buông thõng. Bối rối, choáng váng, ông cố nhớ lại những lời cô nói - và

làm thế nào cô lại thổ lộ điều này. Ông xấu hổ vì thậm chí không biết mình có vui vì cô đã nói ra hay không. Giờ ông sẽ làm gì với lời thú nhận kinh hoàng này ?

Bước chân nặng nề, ông lên phòng ngủ.

Trước cửa phòng con gái, ông dừng lại, lắng nghe. Ông không nghe thấy gì. Nhẹ nhàng, từ từ, ông hé cửa. Dưới ánh sáng hành lang, ông nhìn thấy khuôn mặt cô. Cô đang ngủ. Ông đóng cửa lại. Làm sao cô có thể ngủ như vậy ? Ông ngạc nhiên, rồi tự nhủ rằng, không nghi ngờ gì, cô đã trải qua nhiều đêm không ngủ. Ông lui về phòng mình, trái tim đau đớn.

Ông thức dậy kiệt sức sau một đêm trắng. Vợ ông nhận ra ngay. Tại bàn ăn sáng, ngồi đối diện ông, bà nhận xét to :

«Sáng nay anh có vẻ căng thẳng, James.

- Không chợp mắt được... ông lắm bầm.

- Chắc anh lo lắng cho người phụ nữ đó.»

Ông không cố gắng giải thích, mà chuyển chủ đề.
«Clare Newman chắc ổn, vì cô ấy không gọi điện.»

Thực ra, điều khiến ông căng thẳng là nỗi sợ gặp Phoebe sáng nay. Ông không muốn đối mặt với con gái - không phải trước khi đưa ra quyết định.

Nhưng ông lo lắng vô ích. Cô không xuất hiện. Ông vội vàng kết thúc bữa ăn và đứng dậy. Khi mặc áo khoác để ra ngoài, ông tìm thấy một mẫu giấy nhỏ bên trong chiếc găng tay phải. Ông mở nó ra và nhận ra chữ viết của Phoebe.

«Cha yêu quý của con. Con đã ngủ ngon như một đứa trẻ. Tại sao con không nghĩ đến việc kể hết cho cha sớm hơn ?»

Chỉ có vậy. Không van xin, không một lời nào về Charlotte Brownley, hay cuộc trò chuyện tối qua - không, chỉ là một tiếng kêu từ trái tim gửi đến ông.

Ông bắt đầu suy nghĩ : «Cân bằng giữa hai lựa chọn: một bên là nguy cơ vi phạm pháp luật - một bên là Phoebe !» Ông rùng mình khi tưởng tượng Phoebe trong một tình huống kinh khủng như vậy, không thể tin tưởng vào một người như ông... hơn nữa lại là cha cô ! Đó là điều khiến trái tim ông tan nát : với tư cách là một bác sĩ, phụ nữ tìm đến ông, nhưng con gái ruột của ông thì không, dù cô đang đối mặt với một vấn đề của phụ nữ. Luật pháp chống lại Phụ nữ : đó là vụ án ông phải

giải quyết. Ông phải vừa là thẩm phán, nguyên đơn, bị cáo và bồi thẩm đoàn.

Đến phòng khám, ông bước vào, đi qua phòng chờ đầy bệnh nhân mà không nói một lời và không nhìn ai. Y tá đang đợi ông.

«Bà Newman đã gọi để báo rằng bà ấy đã có một đêm ngon giấc.

- Tốt», ông nói khi xem lịch hẹn đã kín.

Chà, thật là một mớ hỗn độn nếu ông bị bắt vì một ca can thiệp bất hợp pháp : cả sự nghiệp dài lâu của ông sẽ tan thành mây khói vì một vụ bê bối ! Ông có thể viện dẫn yêu cầu y tế - hoặc không, ông sẽ khẳng định mình hành động vì lý do nhân đạo... miễn là ông đúng, tất nhiên. Vì đó chính là cốt lõi của vấn đề. Với y tá, ông sẽ chỉ đề cập đến yêu cầu y tế.

Cô ấy đã làm việc với ông nhiều năm ; hơn nữa, cô ấy có một bộ óc đơn giản và tôn thờ ông như một vị thần. Nếu cần, cô ấy sẽ khẳng định mọi điều ông yêu cầu.

Ông gạch bỏ cuộc hẹn cuối cùng và nói với y tá :

«Xem liệu cô có thể thay đổi giờ hẹn không. Lúc đó, tôi có lẽ phải thực hiện một ca phẫu thuật.»

Ngay khi nhìn thấy bà Brownley, ông hiểu rằng mình không thể hành động khác đi. Dĩ nhiên, ông đã mang trên mình gánh nặng của lỗi lầm. Ông sẽ mang nó suốt đời. Nhưng chẳng phải đã đến lúc chia sẻ gánh nặng với Phoebe ? Không thể trốn tránh hiện thực. Luật pháp không ngăn cản được gì - giờ ông đã hiểu. Nó chỉ tạo điều kiện cho những bác sĩ chui hoạt động. Nhưng không, ông không được phép suy nghĩ như vậy. Việc của ông không phải là khái quát hóa vấn đề. Người phụ nữ này - và Phoebe của ông - đó mới là điều quan trọng, và ông sẽ đối mặt với nó.

Charlotte Brownley thì thầm : «Ông có thể tin tưởng tôi.»

Nhưng ông thậm chí không trả lời. Lòng tự trọng ngăn ông yêu cầu giữ bí mật. Cuối cùng, ông nói : «Cảm ơn... nhưng tôi hành động theo lương tâm.» Ông im lặng, rồi thêm với giọng kiên định : «Đây là điều tôi sẽ làm cho chính con gái mình... nếu nó rơi vào tình cảnh tương tự.»

Những lời này xóa tan mọi nghi ngờ về tình huống. Ông tập trung vào nhiệm vụ, để hoàn thành nó với mọi biện pháp chuyên môn cần trọng...

Khi trở về nhà trước bữa tối, ông đầu tiên vào phòng vợ.

«Phoebe đã về chưa ? ông hỏi.

- Em nghĩ con đang trong phòng.

- Anh sẽ gặp con.»

Ông gõ cửa phòng con gái và nghe giọng nói trong treo :

«Ai đây ?

- Là cha», ông đáp, rồi bước vào.

Phoebe mặc chiếc áo choàng hồng, đang chải mái tóc đen dài trước gương. Khi thấy ông, cô ngừng lại, ngạc nhiên.

«Cha !» cô reo lên.

Ông gật đầu : «Con đã thắng !

- Ôi !» Cô nhìn ông, nét mặt rạng rỡ niềm vui, rồi ôm chầm lấy cổ ông. Má áp vào mái tóc mềm mại của con gái, ông hiểu rằng mình đã chọn lối làm nhỏ hơn. Ông không bao giờ chịu nổi việc nhìn thấy trên khuôn mặt ấy bất cứ thứ gì ngoài sự - tôn thờ.

Cô ngẩng đầu lên hỏi :

«Bà ấy ổn chứ ?

- Hoàn toàn ổn, nếu ba có thể khẳng định như vậy.»

Đôi mắt cô uớt nhìn ông :

«Tại sao con không biết cha là người như thế này ?»

Ông lắc đầu.

«Đừng nói vậy. Cha thậm chí không biết mình có làm đúng không. Nhưng cha đã nói với bà ấy như vậy.»

- Và con nói với cha là cha đã làm đúng !»

Bỗng dưng kiệt sức, ông im lặng. Có lẽ cô ấy đúng, như tất cả những người trẻ, về thế giới ngày mai. Sau cùng, nền tảng của ông mang dấu ấn của quá khứ, từ thời luật lệ này ra đời.

«Con đi chơi à ?» ông hỏi. Tại sao phải suy nghĩ mãi về chuyện đã rồi ? Điều quan trọng là giữ được sự hòa hợp giữa họ.

«Vâng, con định thế. Trừ khi cha muốn con ở lại ?»
Cô bước ra xa chút để nhìn ông.

«Không, đâu có. Cha muốn con vui vẻ.»

Cô bước đi nhẹ nhàng và nói : «Ồ vâng, con sẽ có một buổi tối tuyệt vời !»

Ông quan sát cô... Sau ca phẫu thuật, Charlotte Brownley đã bật khóc.

«Tại sao bà khóc ?» ông hỏi.

Giọng ngập ngừng vì nắc, bà đáp : «Tôi không biết.»
Rồi lau mắt, bà nói : «Nếu tôi biết : chỉ vì biết ơn.

- Bà chắc chứ ? Vì giờ đã quá muộn để hối tiếc.

- Vâng, tôi chắc.»

Phoebe thì thầm : «Con cảm thấy nhẹ nhõm !» Một lần nữa, cô ôm chặt ông. «Con yêu cha nhiều lắm, cha ơi !»

Ông để cô âu yếm, trong lòng suy nghĩ.

«Cha sẽ không nói gì với con bây giờ, nhưng cha phải kiểm tra cho con.» Làm sao biết được tên lang băm kia đã làm gì với con? Tim ông thất lại khi nghĩ đến kẻ tội tệ ấy đã động vào cơ thể quý giá của Phoebe! Còn Charlotte Brownley, bà ấy đã quyết định đến gặp một bác sĩ chui... Ít nhất ông đã giúp bà ấy thoát khỏi số phận đó.

«Ôi, con sẽ nhảy, nhảy, nhảy suốt buổi tối ! Con hạnh phúc quá ! Phoebe hát.

- Tốt lắm», ông nói.

Ông quay ra cửa. Mọi chuyện đã kết thúc. Ông không chắc một hành động sai trái có biện minh cho một hành động khác không. Điều tích cực duy nhất là ca phẫu thuật của ông được thực hiện chuyên nghiệp. Một niềm an ủi nhỏ nhoi - nhất là khi biết rằng ông sẽ luôn tự vấn... Nhưng một công việc được thực hiện tốt, sạch sẽ, luôn đáng hài lòng. Và cảm giác biết Phoebe đang hạnh phúc, nhảy múa. Vâng, cuối cùng, đó là hai điều tích cực rõ ràng mà ông có. Ông quyết định bám vào chúng.

Lâu Đài

Từ nơi ngòi trên tảng đá phẳng, Julian có thể nhìn thấy khung cảnh trải dài qua ba hạt của nước Anh. Anh thuộc từng thung lũng, từng góc ngách của những ngọn đồi xanh mướt này, vì đây là khung cảnh anh có thể ngắm từ cửa sổ cuối phòng trưng bày lớn trong lâu đài Monteith, nơi anh sinh ra và sống cho đến chiến tranh, trừ những năm đi học. Anh cảm nhận hơi ẩm từ bức tường đá xám phía sau, những viên đá thấm đẫm ánh nắng xuân ; dưới chân, mặt đất cũng ẩm áp và chỉ hơi ẩm. Anh thở dài, nhắm mắt, và tạm quên đi nỗi lo đang đè nặng, như anh vẫn thường làm. Từ thời thơ ấu, giờ đã xa xôi, góc tường này của lâu đài luôn là nơi trú ẩn khỏi những bảo mẫu, gia sư và cha mẹ, và anh tìm đến đây để mơ mộng.

Giờ đây, lâu đài và những vùng đất thuộc về anh ; một sự thật không thể tránh khỏi, dù trong nước Anh hiện đại, có lẽ người ta phải xấu hổ khi sở hữu một lâu đài. Nhưng ai là người đáng trách ? Qua nhiều thế kỷ, tổ tiên anh đã sống ở đây, và mỗi người truyền lại dinh thự cho con trai, sau khi sửa chữa và cải tạo để lại dấu ấn của mình. Nơi đây từng đón tiếp những vị vua, đôi khi vô ơn đến mức chiếm đoạt dinh thự để nhốt tình

nhân hoặc người thân cận. Nhưng dòng họ Monteith vốn cứng đầu và luôn tìm cách lấy lại tài sản.

Xuất thân từ một dòng dõi lâu đời, đôi khi anh nghĩ mình có thể sinh ra với khiếm khuyết hoặc ngờ nghệch, nhưng anh tự coi mình là một người bình thường. Thực tế, anh cao lớn, khỏe mạnh, với nước da hồng hào, và mặc quân phục rất đẹp. Anh có chiếc mũi to đặc trưng của dòng họ Monteith nhưng không quá lộ như ông nội.

Julian vẫn nhắm mắt, nhưng không ngủ. Ông nội sẽ kinh ngạc nếu biết suy nghĩ của anh lúc này. Người tiền bối - cũng tên Julian - không bao giờ tưởng tượng được rằng hậu duệ của mình lại hối tiếc việc thừa kế lâu đài Monteith. Nhưng làm sao ông ấy có thể đoán được nước Anh sẽ thay đổi thế nào ? Julian trẻ tuổi mở mắt, mím chặt môi. Anh ngồi thẳng và đan những ngón tay dài gầy trên đầu gối. Hơi ẩm bắt đầu thấm qua bộ đồ tweed xám. Anh đứng dậy, vẫn tựa vào tường, và nhìn lâu vào khung cảnh trước mặt. Nếu ai đó nói rằng một ngày anh sẽ nghĩ đến việc thoát khỏi lâu đài Monteith, anh sẽ nổi giận ! Thực ra, chính lâu đài Monteith sở hữu anh, như nó đã sở hữu tổ tiên anh. Anh sẽ chết, nhưng dinh thự sẽ tồn tại mãi mãi. Dù được dùng làm bảo tàng, nhà tù, hay bất cứ thứ gì, nó vẫn là lâu đài Monteith, một di tích lịch sử. Bao nhiêu người Monteith đã ngắm nhìn,

như anh lúc này, khung cảnh Ba Hạc, yên bình trong buổi sáng xuân như một bức tranh Corot trong phòng trưng bày ? Một màu xanh nhạt, điểm nhẹ sắc hồng của những cây táo đang nở hoa, trải dài trong sự tĩnh lặng hoàn hảo. Ngay cả những con bò cũng đứng yên trong thung lũng, gặm cỏ non, và từ xa, đàn cừu trông như một màn sương trắng.

Ánh mắt anh dừng lại khi phát hiện một bóng người nhỏ đang di chuyển. Dọc theo con đường cũ, một cô gái đi xe đạp dừng lại dưới chân đồi. Cao, mảnh mai, mặc bộ đồ xám xanh, mái tóc vàng lấp lánh dưới nắng; nhưng Julian không nhìn rõ khuôn mặt. Cô có vẻ do dự khi tiếp tục leo lên. Bỗng nhiên, cô cẩn thận đặt xe đạp xuống cỏ và bước lên đồi với những bước dài, uyển chuyển. Julian nép vào tường, cố hòa mình vào màu xám. Anh không muốn trò chuyện với một khách du lịch, nhất là là một phụ nữ !

Nhưng vô ích. Cô phát hiện ra anh ngay lập tức và tiến lại gần, một tay trong túi, tay kia cầm một đôi găng cũ. Khi cô đến gần, anh thấy đôi mắt rất xanh, nhưng không tỏ ra thân thiện.

«Xin lỗi...» Giọng cô vững, không chút e dè.

Anh thấy nhẹ nhõm khi biết cô là người Anh : không phải người Mỹ, Pháp, hay bất kỳ quốc tịch nào anh thường gặp những năm gần đây. Anh lạnh lùng đáp : «Xin chào !»

«Có phải đây là lâu đài Monteith không ?»

- Phải.»

Cô không tỏ ra đặc biệt quan tâm đến câu trả lời.

«Tôi không đến để tham quan, tôi đang đi đến Lyddington.

- À ?

- Vâng.»

Không để ý đến anh, cô nhìn lâu vào những bức tường đá xám, hai tháp lớn ở cổng vào và con hào khô có tên «Đại Hào» trên bản đồ treo trong phòng trưng bày.

«Nó có từ thời William Chinh phục, phải không ?

- Có lẽ vậy», Julian trả lời ngắn gọn.

Cô gái có làn da trắng mịn và đôi môi hồng nhạt. Anh gật gù khi thấy móng tay cô không sơn và cách ăn mặc đơn giản nhưng chỉn chu. Anh bắt đầu có thiện cảm

hơn, thậm chí định bắt chuyện, thì cô nói :

«Tôi cũng có một cái, nhưng có lẽ lớn hơn chút.

- Một cái gì ?» Hy vọng cô không phải kiêu người nói bừa !

«Một lâu đài.»

Anh nhún vai. «Vậy thì cô hiểu vấn đề. Cái này thuộc về tôi.

- Thật sao ?» Cô ấy mở to đôi mắt xanh biếc.

Anh gật đầu đồng ý.

- Đừng nói với tôi là anh sống ở đó.

- Nhưng đúng vậy. Tại sao không ?

- Nhưng làm sao anh có thể ? Về phần chúng tôi, chúng tôi buộc phải sống trong nhà của người gác cổng. Cha tôi thật tội nghiệp !

- Tất cả phụ thuộc vào cách cô định nghĩa «sống». Những người giúp việc rất hiếm.

- Đương nhiên !» Cô nói với giọng điệu thờ ơ.

Cô dường như quên anh ta và bắt đầu đi lang thang khắp nơi, ngắm nhìn những bức tường xám xịt và phong cảnh xanh tươi. Vì cô đã làm phiền anh, nên cô hãy đi đi ! Nhưng anh lại bắt giắc đi theo cô, mà không thực sự hiểu tại sao. Trời thật âm áp và ánh nắng chói chang đến mức người ta chẳng buồn đặt câu hỏi, và dù sao anh cũng không thích tự vấn bản thân. Tòa lâu đài, vốn mang vẻ u ám và trung cổ khi trời mưa, giờ trông thật lộng lẫy dưới bầu trời xanh. Những tấm rèm bằng cây thường xuân xanh tươi tạo thành những họa tiết trang trí trên các bức tường.

Anh thấy cô đứng trước cổng vào, giữa hai tòa tháp.

- Cô có thể vào nếu muốn, Julian đề nghị. Cánh cổng sắt đã được dỡ bỏ ít nhất năm thế kỷ trước. Vua Edward I đã cho tu sửa lại các tòa tháp.

- Nơi của anh có vẻ cổ hơn của chúng tôi, cô gái nhận xét. Lâu đài của chúng tôi chỉ mới sáu thế kỷ.

- Cửa tôi chín thế kỷ», Julian thì thầm.

Những bóng tối giữa các tòa tháp hiện lên rõ nét khiến anh nhớ đến Ai Cập. Hiếm khi người ta thấy những ngày nắng đẹp như thế này ở Anh.

«Nếu cô sống trong nhà người gác cổng, anh hỏi, thì ai là người ở trong lâu đài ?

- Đó là người anh trai thừa kế của tôi. Anh ấy sống ở đó để tránh thuế thừa kế.

- Tiếc là tôi không có người thừa kế.

- Anh chưa lập gia đình ?» cô hỏi mà không chút gợi ý nào.

- Chưa.

- Đương nhiên, nếu anh muốn có người thừa kế...» Cô bỏ lửng câu nói quá hiển nhiên.

«Đúng vậy.»

Nhưng cô đã mất hứng thú với cuộc trò chuyện và vội vã tiến đến chú chó chăn cừu già đang nằm phơi nắng trong sân, như một tấm thảm cũ màu xám. Cô cúi xuống con vật và vuốt ve giữa hai tai, thì thầm : «Đáng yêu quá !» Nhưng khi con chó không nhúc nhích, cô lo lắng hỏi : «Nó bị ốm à ?

- Nó không để ý đến ai ngoài tôi, Julian giải thích. Đó là chú chó của cha tôi. Thực ra, không nên giữ nó già như vậy, nhưng...

- Anh làm đúng khi không bỏ rơi nó», cô gái nói với một sự dịu dàng mãnh liệt. «Người ta không nên giết những con vật chỉ vì chúng đã già.»

Cô đứng dậy, và anh, đoán rằng cô sắp rời đi, cố gắng giữ cô lại. Anh ngưỡng mộ biểu cảm xúc động khiến khuôn mặt cô trở nên duyên dáng và xinh đẹp khi cô nhìn chú chó. Anh không còn thấy trên gương mặt cô vẻ châm biếm nhẹ mà anh đã thấy lúc này.

Anh hỏi : «Cô có muốn một chuyến tham quan có hướng dẫn riêng, hay cô đã chán ngấy những lâu đài rồi ?»

Cô do dự : «Chúng có một điều gì đó...»

Anh vội lợi dụng chút hứng thú có vẻ như chỉ là lịch sự này.

«Được rồi, đây là nơi từng có tòa tháp chính ; như cô thấy, người ta đã xây một khu vườn trên nền của nó. Một trong những tổ tiên của tôi, cũng tên là Julian, đã làm điều này cho vợ của ông ba trăm năm trước. Ông nội tôi cũng tên là Julian ; ông đã xây dựng hành lang. Cô có muốn vào trong không ?»

Cô lại do dự. «Ồ, tốt hơn là chúng ta nên ở ngoài, nếu anh không phiền. Trời đẹp quá. Ánh nắng chắc chắn bao giờ vào được bên trong. Giống như nhà chúng tôi, nơi những ô cửa chỉ là những khe hẹp.

- Hành lang có nắng : có những cửa sổ hiện đại.
- Thôi được, vậy chúng ta chỉ đi đến hành lang thôi.
- Chúng ta phải đi qua sảnh chính để đến đó.
- Đồng ý với sảnh chính.»

Khi họ vào bên trong, cô chỉ vào chiếc rương lớn.

«Đẹp quá !»

Anh mỉm cười : «Vua James đã để lại nó ở đây trong chuyến thăm cuối cùng và nó vẫn ở đó, chờ đợi.

- Vua thật đáng trí ! Cô cười lớn.

- Có nhiều ‘lãng quên’ kiểu như vậy.» Anh dẫn cô qua những căn phòng lát đá nơi, khi còn là một cậu bé, anh luôn bị trầy xước đầu gối khi chạy nhảy. «Hãy đi trên thảm, con trai Julian !» người vú nuôi than thở ; nhưng cậu phải tuân theo luật chơi mà cậu tự đặt ra và nhảy qua những tấm thảm. Anh vẫn tiếp tục thói quen đó, trừ khi anh nhớ ra sự ngớ ngẩn của hành động đó đối với

một người đàn ông trưởng thành. Hôm đó, anh không dám quên và bước qua các căn phòng một cách đĩnh đạc để đến hành lang.

«Nữ hoàng Đồng trinh, anh thông báo, chỉ vào một bức chân dung nơi các nhân vật đeo những chiếc cổ áo xếp nếp. Được bao quanh bởi tổ tiên của tôi, phải nói thế. Gia đình tôi từng rất hóm hỉnh.

- Gia đình tôi cũng vậy. Thậm chí bây giờ vẫn thế. Tôi đoán ở nhà anh, mọi người dành cả ngày than phiền về chính phủ.

- Tổ tiên tôi chắc phải trở mình trong mộ.

- Điều đó có nghĩa là anh là người cuối cùng của dòng họ Monteith ?

- Ngoài trừ những người anh em họ xa ở phía mẹ, sống ở đâu đó tại Cornwall.»

Cô có vẻ trầm ngâm. Cuối cùng, cô nói :

«Chắc hẳn anh rất lo lắng về cách đối mặt và tất cả những thứ đó...

- Đúng vậy. Thuê má, vân vân.»

Họ dừng lại ở lối vào một hành lang rộng lớn với những bức tường phủ đầy tranh, sàn nhà trải một tấm thảm lụa màu xanh bạc dày. Những chiếc ghế bành và đi văng bọc satin bao quanh những chiếc bàn nhỏ khảm xà cừ. Khi còn là một đứa trẻ, anh đã đẩy chúng sang một bên để tạo ra một lối đi dài nơi anh chạy đua với chú chó của mình vào những ngày mưa. Khi trời đẹp, anh chạy trên những ngọn đồi từ bình minh đến hoàng hôn.

«Chúng ta ra ngoài thôi, cô gái đột ngột nói. Hành lang của anh thật tuyệt vời, và tôi chúc mừng tổ tiên Julian của anh. Anh cũng tên là Julian à ?»

Anh gật đầu và dẫn cô đến một cánh cửa cao dẫn ra một ban công, được xây theo lệnh của cha anh, người thấy mệt mỏi khi phải đi hết hành lang để ra bãi cỏ phía nam.

«Một điều thuốc ? anh đề nghị khi họ ra ngoài.

- Vâng, cảm ơn.» Cô ngồi xuống một tảng đá trong khi anh tìm bật lửa. Khi đưa ngọn lửa đến điều thuốc của cô, anh chú ý đến hàng mi của cô gái : dài và màu nâu vàng. Cô hút thuốc trong khi ngắm nhìn phong cảnh. Đối với một người trẻ tuổi, anh thấy cô bình thản và kiên nhẫn một cách kỳ lạ. Anh ngồi xuống cạnh cô,

nhưng không quá gần.

«May mắn là tôi là phụ nữ», cuối cùng cô nói, mắt vẫn dán vào phong cảnh, điều này cho phép Julian quan sát cô. Anh thấy cô không thực sự xinh đẹp lắm : hơi quá nhợt nhạt so với sở thích của anh. Nhưng cô có đường nét thanh tú, và chỉ cần một chút nỗ lực - hoặc có lẽ một chế độ ăn uống tốt hơn - cô sẽ rất xinh đẹp. Nhưng cô dường như không phải kiểu người sẽ làm điều đó, ngay cả khi cô có thể ăn uống tốt hơn. Cô dường như quan tâm đến những thứ khác.

«Tại sao ?» anh hỏi.

Cô quay ánh mắt về phía khối xám nặng nề của lâu đài.

«Phải làm gì với một lâu đài ? Tôi không muốn bị buộc phải đưa ra quyết định về điều đó. Anh trai tôi có hai con trai và có lẽ anh ấy nghĩ rằng tình hình sẽ ổn trong suốt cuộc đời của anh ấy và có lẽ cả con cháu anh ấy - tôi không biết. Nhưng không thể nghĩ đến tương lai theo đơn vị thế kỷ, như tổ tiên chúng ta đã làm.

- Nhân tiện, lâu đài của cô tên là gì ?

- Guilford, ở Sussex.

- Thật sao ! Julian thốt lên. Tôi nghĩ tôi biết anh trai cô. Nhưng anh ấy có lẽ không biết tôi.

- Anh ấy từng học ở Oxford.

- Tôi cũng vậy. Nhưng sau anh ấy khá lâu. Anh ấy có cao lớn, tóc đen không ?»

Cô gật đầu. «Người duy nhất trong gia đình chúng tôi có tóc đen. Cha tôi luôn nói rằng có dòng máu Tây Ban Nha trong đó.

- Và cô sẽ không hành động như anh ấy nếu ở vị trí của anh ấy ?

- Tôi không biết. Đó là lý do tôi thích là phụ nữ. Tôi không bắt buộc phải biết.»

Cô đứng dậy, đột ngột vội vã và đưa cho anh một bàn tay mảnh mai.

- Tạm biệt, anh thật tử tế khi cho tôi tham quan. Nếu anh có đi ngang qua nhà chúng tôi, hãy ghé thăm. Cha mẹ tôi sẽ rất vui khi được gặp anh và Rodney - anh trai tôi - cũng vậy.

- Cô chưa nói cho tôi biết tên của cô. Và tôi thậm chí còn không nghĩ đến việc hỏi !

- Mary.
- Lady Mary de Guilford.
- Vâng.»

Điều khiến anh ngạc nhiên là anh cảm thấy tiếc khi cô rời đi. Cô mỉm cười với anh và bước đi nhanh nhẹn, trong khi anh đứng nhìn theo. Tựa vào bức tường thấp của ban công, anh thấy cô biến mất sau cụm sồi và xuất hiện trở lại trên con đường, nơi cô leo lên chiếc xe đạp và nhanh chóng rời đi.

Anh vẫn đứng yên, ánh mắt đắm chìm vào vùng nông thôn. Cuộc gặp gỡ ngắn ngủi, tình cờ này không thể có ý nghĩa gì lớn lao. Tuy nhiên, nó đã khơi dậy trong anh một kỷ niệm xa xôi. Anh hầu như không nhớ rõ mẹ mình, người đã qua đời vào năm bà buộc phải miễn cưỡng để đứa con trai duy nhất của mình đi học nội trú khi còn quá nhỏ. Nhưng cha anh - người cha trẻ trung và đầy năng lượng mà anh yêu thương - đã yêu cầu sự chia ly này với lý do rèn luyện tính cách cho đứa trẻ. Julian đã vui vẻ nghe lời cha. Giờ đây, anh mới nhớ lại cái ôm đau đớn của mẹ vào giờ chia tay. Giấu mặt vào vai mẹ dịu dàng, cậu bé đã chấp nhận cử chỉ thể hiện tình cảm đó với sự bối rối cam chịu.

Lúc đầu, ít nhất là trong tuần đầu tiên, anh nhớ mẹ kinh khủng, nhưng anh đã cẩn thận không nói với bà điều đó.

Giờ anh hối hận vì điều đó. Bà đã qua đời trước kỳ nghỉ Giáng sinh, vì vậy anh không bao giờ được gặp lại bà. Một buổi sáng, bà đơn giản là không tỉnh dậy. Không có bệnh tật, không có thời gian để trao đổi những lá thư phù hợp - không có gì. Chị gái của cha đã đến thay thế bà, chăm lo cho cuộc sống vật chất của đứa trẻ và công việc của gia đình. Căn phòng của mẹ anh đã bị khóa lại, và không ai nhắc đến bà nữa.

Cha anh không bao giờ tái hôn. «Con sẽ cho cha những người thừa kế, Julian, ông nói với anh nhiều năm sau đó. Đó là tất cả những gì cha mong muốn trong cuộc đời này. Cha không muốn thấy một người lạ sống trong nhà chúng ta.

- Tại sao ?

- Luôn có những người Monteith ở đây.»

Ánh mắt đăm đăm nhìn vào vùng nông thôn rực rỡ dưới ánh nắng giữa trưa, Julian đột nhiên nhớ lại những mảnh ký ức : mẹ anh đi qua hành lang lớn, và thường ngồi trên một chiếc gối đặt ngay trên sàn ban công để

ngắm nhìn phong cảnh mùa hè. Bà không giống chút nào với cô gái vừa đạp xe rời đi trên con đường vài phút trước. Nhỏ nhắn, tóc nâu, vui tươi, đôi khi bà có vẻ xa xăm, ngẩng cao đầu, và chìm đắm trong một giấc mơ.

Anh nghe thấy tiếng cửa hành lang mở, rồi một bước chân nhẹ nhàng. «Có chuyện gì vậy Bram ?» anh hỏi mà không cần quay đầu.

- Cá đã chuẩn bị xong, thưa ngài, Bram trả lời bằng giọng the thé.

- Tốt, tôi sẽ đến ngay.

- Vâng, thưa ngài.»

Anh đợi người hầu rời đi rồi mới bước ra lối đi vòng quanh nhà dẫn đến một ban công khác, nơi có một cửa sổ lớn mở rộng đón ánh nắng. Trước cửa sổ, một chiếc bàn nhỏ đã được dọn sẵn cho anh dưới một vũng nắng, trong khi phòng ăn rộng lớn vẫn chìm trong bóng tối. Căn phòng này được xây dựng dưới thời một trong những tổ tiên của anh, vào thời Tudor, người không thích dùng phòng tiệc lớn để ăn tối nên đã biến nó thành tiền sảnh. Mỗi thế hệ đều để lại dấu ấn riêng trong lâu đài. Nhưng giờ đã kết thúc. Thuế và chi phí bảo trì đã ăn hết tất cả thu nhập từ đất đai và không còn cho phép

xây dựng thêm.

Anh không phàn nàn. Nhờ cha anh, phòng tắm và nhà bếp tương đối hiện đại, và thậm chí có cả điện trong những căn phòng mới. Ở phần cũ của lâu đài, người ta vẫn thấp sáng bằng đèn dầu. Dù anh chắc chắn sẽ sống phần đời còn lại ở đây, anh không muốn thêm hay bớt bất cứ thứ gì - ngoại trừ việc trồng thêm vài cây xanh. Anh yêu cây cối và thấy những cây sồi và dẻ già nua hiện có. Nhưng trồng cây để làm gì nếu không có một tương lai dài hàng thế kỷ trước mặt ?

Anh bước vào một phòng vệ sinh nhỏ mà cha anh đã cho lắp đặt gần phòng ăn, để tiện lợi hơn khi ông trở về từ những chuyến thăm nông trại, rồi ngồi xuống dùng bữa một mình. Thực đơn không có gì đặc biệt : một món súp không rõ là gì, cá chiên với bánh khoai tây, một món rau anh không thích nhưng vẫn ăn do thói quen, rồi bánh phô mai. Bram phục vụ như thể đó là một bữa tiệc - dù không phải - nhưng ít nhất cũng có rượu vang trắng ngon. Cha anh đã chuẩn bị hầm rượu đủ dùng cho ít nhất hai thế hệ những người uống rượu điều độ, và Julian thường nói rằng chỉ riêng hầm rượu cũng đủ để khiến anh giữ lấy lâu đài.

Thực ra, đối với một người có bản chất tinh tế và nhạy cảm như anh, sở hữu một lâu đài trong thời đại này là một vấn đề nan giải. Liệu anh có nên tặng lâu đài cho chính phủ để biến nó thành nhà nghỉ dưỡng, phòng khám, bảo tàng hay thứ gì khác, và sống giữa những người bình thường chưa bao giờ sống trong một lâu đài? Anh có ghé trong Thượng viện, như cha anh trước đây, và anh cúi đầu lắng nghe khi một lão lọng phát biểu chỉ trích chính phủ. Tuy nhiên, anh không vỗ tay vì, dù hiểu rõ lão lọng, anh cũng hiểu những người đàn ông quyết đoán xuất thân từ mỏ than hay nhà máy. Như John Pound, người đàn ông anh tình cờ gặp trên phố và vô tình va phải : họ va chạm mạnh đến mức người kia bị hất vào một cột đèn. Dĩ nhiên, Julian đã hỏi thăm tình hình và họ cùng nhau đi tiếp. Là một nghị sĩ trong Hạ viện, John Pound đảm nhận nhiệm vụ của mình một cách nghiêm túc và với sự nhiệt tình lạc quan.

«Anh đồng ý với chính phủ hiện tại của chúng ta chứ? Julian hỏi anh ta.

- Và làm sao không ! người đàn ông nhỏ bé với mái tóc đen và khuôn mặt sôi nổi đáp. Hãy nghĩ mà xem, cha tôi luôn thất nghiệp. Tôi không nhớ đã từng thấy ông ấy làm việc.

- Ông ấy làm nghề gì ?

- Kỹ sư. Và ông ấy muốn làm việc. Ông ấy quanh quẩn ở nhà trong sự nhàn rỗi. Nếu anh biết điều đó có ý nghĩa gì trong một gia đình !» Một bóng đen thoáng qua khuôn mặt anh. «Chà, điều đó sẽ không còn nữa», anh ta tuyên bố dứt khoát.

Sau đó, họ thường cùng nhau ăn trưa, và Julian lắng nghe John, người thích nói, luôn tràn đầy dự án, ngưỡng mộ cấp trên và tin tưởng vào tương lai tươi đẹp của nước Anh. Còn Julian, anh chưa bao giờ dám nhắc đến lâu đài.

Sau khoảng một tháng tình bạn tình cờ này, John đã đến ăn trưa một ngày, cùng với một người phụ nữ trẻ. Julian buộc phải thừa nhận với các quân nhân bảo vệ chưa từng thấy ai quyến rũ đến thế.

Đó là em gái của John, Betty. Nhỏ nhắn, tóc và mắt đen huyền, làn da rạn rỗ, giọng nói ngọt ngào và bàn tay nhỏ nhắn nhưng chắc chắn, chỉ sau vài tuần đã học cách lách vào giữa các ngón tay của Julian. Lần đầu cảm nhận bàn tay ấy áp vào lòng bàn tay mình, anh run rẩy và đẩy ra. Anh sợ phụ nữ. Cha anh đã dạy anh tôn trọng cơ thể mình.

«Đó là món quà, con trai, người đàn ông già nói. Bao thế hệ Monteith đã hun đúc nên cơ thể con. Nó gần như hoàn hảo. Con may mắn đấy. Đôi khi cây cỏ thoái hóa và tàn lụi. Nhưng con là kết tinh, đóa hoa rực rỡ. Đừng phí phạm. Hãy biết ơn vì những gì con có và hãy kết hôn sớm.»

Betty cười khi anh đẩy cô ra, giờ đôi bàn tay nhỏ về phía anh và nói, ánh mắt lấp lánh tinh nghịch :

«Chúng sạch mà ! Em đã rửa tay trước khi đi.

- Đừng nói nhảm», anh phản đối yếu ớt. Nhưng anh không dám cử động.

Họ quen nhau được một tháng khi anh, vì lòng trung thực, quyết định kể với cô về lâu đài. Cô chăm chú lắng nghe, và lần đầu tiên anh thấy cô mang vẻ mặt nghiêm túc.

«Đừng kể với John nhé, anh nhờ cô.

- Tại sao không ?»

Anh cảm thấy má mình nóng lên. Thật nực cười nếu gợi ý rằng việc sở hữu lâu đài này có thể tạo ra khoảng cách giữa John và anh.

«John sẽ không bận tâm đâu, Betty nhẹ nhàng nói. Hơn nữa, em không có bí mật gì với anh ấy.»

Cô vẫn giữ vẻ mặt nghiêm túc. Họ đi bên nhau trên phố, và cô nhét cả hai tay vào túi áo khoác tweed. Cuối cùng, cô nói :

«Em không thích sống trong lâu đài.»

Những lời này đủ để làm héo úa thứ tình cảm vừa chớm nở giữa họ. Họ tiếp tục bước trong im lặng. Rồi cô dừng lại, đối diện anh. «Cảm ơn anh đã nói với em», cô thì thầm bằng giọng ngọt ngào.

- Em không còn thiện cảm với anh nữa», anh đột ngột phản ứng. Anh cũng đã cho tay vào túi.

«Không phải vậy, không phải vậy. Chỉ là em cần suy nghĩ thôi.

- Anh vẫn là anh mà», anh nài nỉ.

Cô suy nghĩ, làn gió xuân làm rung những lọn tóc đen. «Không phải lỗi của anh khi anh sinh ra trong lâu đài, cuối cùng cô nói với giọng kiên định. Tất cả phụ thuộc vào việc anh sẽ làm gì với nó từ giờ.»

Với một cái gật đầu nhẹ, tay vẫn trong túi, ánh mắt đen lấp lánh, cô uốn vai và bước đi không ngoảnh lại.

Anh ngày càng bị cô thu hút. Anh tự hỏi liệu mình có thể yêu cô không - nếu cô cho phép. Cuối tuần, anh rời London về lâu đài để suy nghĩ một mình trong vài ngày. Dù quyết định thế nào, thật bất công nếu anh đưa ra quyết định xa rời những bức tường cổ kính.

Bram phục vụ anh ly cà phê, và anh nhăm nháp từng ngụm trong chiếc tách nhỏ xíu mang về từ Ấn Độ bởi một trong những tổ tiên anh, một thế kỷ trước. Được sản xuất ở Trung Quốc, trang trí ở Ấn Độ, chúng có đường viền bạc tinh xảo điểm xuyết cả quai cầm. Ấn Độ. Anh nhớ lại nhiều tổ tiên từng giữ những chức vụ cao cấp ở đất nước ấy. Còn anh, việc chỉ huy chẳng hề hấp dẫn. Anh đặt tách xuống và bước ra hiên, đắm mình trong nắng. Anh ngồi vào một trong những chiếc ghế dài cũ kỹ Bram đặt ngoài trời, nhắm mắt, để hơi ấm thấm vào người như dòng máu mới. Anh không bao giờ thấy đủ nắng. Có gì lạ ở Anh chứ ? Thế nhưng, trong chiến dịch Ai Cập, thời chiến tranh vừa qua, anh đã ghét cái ánh sáng chói chang ấy và nhớ bóng mát mát lạnh của lâu đài. Ở quê nhà, mặt trời dịu dàng, âu yếm, không mang theo mầm bệnh.

Nằm yên, anh nghĩ về Betty Pound. Sao không mời cô và John đến cuối tuần nhỉ ? Không, họ sẽ không thoải mái, và anh cũng vậy. Anh sẽ đón họ đến chơi một ngày. Thế là đủ để xem Betty hòa nhập giữa những bức tường của anh. Hiện tại và quá khứ - nước Anh trẻ trung đòi hỏi xuất thân từ những gốc rễ sâu xa ! John và Betty sẽ phản ứng thế nào trước lâu đài ? Dĩ nhiên Julian cũng thuộc thế hệ trẻ ấy, nhưng anh không thuộc về nước Anh mới. Cố hòa nhập sẽ là một nỗ lực đau đớn, xé rời khỏi quá khứ. Anh sẽ cô độc, tách biệt khỏi tổ tiên, và chắc chắn không thể sống trong lâu đài. Anh lại đối mặt với vấn đề lớn về cuộc đời mình, và ý nghĩ về Betty khiến anh bối rối đến mức phải đứng dậy, không thể chịu nổi việc nằm dài dưới nắng. Cô xinh đẹp, không thô kệch hay tầm thường, hoàn toàn không phải dân Cockney. Cô sẽ không bao giờ làm anh xấu hổ ở lâu đài.

... Thật ngạc nhiên, anh em họ tỏ ra cực kỳ hứng thú với dinh thự lịch sử của anh. Anh xúc động khi thấy họ thậm chí đã mua một cuốn sách hướng dẫn nhỏ về di tích và biết rõ những bức tranh đẹp nhất trong phòng trưng bày, cũng như tên tổ tiên anh trong bức họa Nữ hoàng Elizabeth, được bao quanh bởi tất cả các Monteith.

«Gương mặt thật phi thường, vừa thông minh vừa tàn nhẫn ! Betty nói với vẻ trầm ngâm.

- Em thấy bà ấy tàn nhẫn à ? Julian mỉm cười hỏi.

- Tất nhiên !» Cô hơi đỏ mặt nhưng mím chặt môi với vẻ quyết đoán. «Việc cai trị khiến người ta tàn nhẫn.

- Ô, em biết đấy, anh giọng hòa nhã, bà ấy sinh ra đã định sẵn để trị vì. Bà ấy không có lựa chọn.

- Bà ấy có thể từ bỏ khi nhận ra mình trở nên tàn nhẫn.

- Có lẽ bà ấy không nhận ra.

- Có chứ, Betty khẳng định. Em thấy điều đó trong ánh mắt xanh lục của bà ấy. Ra ngoài đi Julian. Em có cảm giác như đang bị những người này nhìn chăm chăm.»

Họ bước ra và dạo chơi đến giờ ăn trưa. Julian do dự không dám dặn Bram giảm bớt nghi thức, nhưng cuối cùng anh bỏ qua. Bữa trưa được phục vụ long trọng trong phòng tiệc. Julian vui mừng nhận thấy cả John lẫn Betty đều không cảm thấy choáng ngợp hay khó xử. Họ để Bram phục vụ và cư xử rất đúng mực. Julian thoáng xấu hổ khi nghĩ rằng mình đã có thể nghi ngờ điều ngược lại.

John ăn ngon miệng. «Tôi không quen không khí ngoài trời», anh nói với nụ cười thân thiện.

Betty ngược lại, dường như không có khẩu vị lớn và không ăn hết phần cá. Hàng mi đen nổi bật trên gò má hồng hào vì nắng. Cô có vẻ mất chút vui tươi, nhưng vẫn bình tĩnh, và khi câu chuyện chạm đến vấn đề an sinh xã hội ở Anh, cô tham gia với đầy tự tin.

«Tôi nghĩ người lao động có quyền được hưởng dịch vụ y tế tốt nhất», cô tuyên bố.

John bật cười : «Có lẽ vì em và anh thuộc nhóm đó !»

Betty quắc mắt, lắc mái tóc đen. «Sao nào ? Nhưng em không nghĩ đến chúng ta, John.»

- Dù sao cô ấy cũng có lý, Julian», John ủng hộ.

Julian bị sốc nực cười khi anh em họ gọi anh bằng tên, như cách giới trẻ vẫn làm. Nhưng sau đó anh thấy thích, nhất là khi họ cùng đi ăn, chèo thuyền trên sông Thames, hay ra biển. Ở lâu đài, anh lại bị sốc và cảm thấy xấu hổ.

«Em muốn ăn trứng không, Betty ? Anh thấy em không ăn hết cá. Cũng dễ hiểu thôi.

- Trứng tươi ạ ? Em thích lắm.

- Chúng ta may mắn có trang trại ở đây.

- Em muốn thăm trang trại ! Và cho em trứng nhé !»

Sau bữa trưa, cả ba đến làng, đi qua cánh đồng. Betty im lặng quan sát. Cuối cùng cô hỏi :

«Tất cả những thứ này là của anh à, Julian ?

- Anh phải thừa nhận vậy», Julian đáp. Anh mỉm cười: «Quá nhiều cho một người, phải không ?

- Kinh khủng», Betty đáp ngay.

Julian cười lớn :

«Nhưng anh sinh ra ở đây, đừng quên đấy. Anh không có tội !

- Anh sẽ có tội đấy, nếu anh giữ tất cả.

- Ô, thôi nào !» Julian phản đối, vẫn vui vẻ.

Họ dừng chân trên đồi nhỏ và ngồi xuống.

«Nói tôi nghe, Julian đột ngột hỏi, nếu là tôi, hai người sẽ làm gì ?»

John Pound liếc nhìn em gái và lắc đầu.

«Tôi không biết nữa, Julian, thật đấy. Chi phí bảo trì chắc không hề nhỏ.

- Không thể duy trì như xưa được.

- Tôi nghĩ khu đất này nên phục vụ nhiều người, và họ sẽ trả tiền cho điều đó», Betty nói rõ ràng. Mắt nhắm nhắm nhìn những bức tường xám không hề trên đồi đồi diện, cô nói thêm : «Hơn nữa, tôi không hiểu sao có thể cảm thấy thoải mái trong đó.

- Tôi thì có, Julian đáp. Không chỉ vì nó là của tôi, mà vì tôi chia sẻ nó với gia đình : người sống và người đã khuất. Em định vị chúng tôi thế nào trong nước Anh của em, Betty ? Chúng tôi tồn tại đấy. Tôi không nghĩ sẽ dễ dàng xóa bỏ chúng tôi... nhưng tôi không biết nữa.

- Không đâu !» John Pound vui vẻ nói. Nhưng Betty im lặng. Cô tiếp tục nhìn lâu đài với ánh mắt đau khổ. Nhạy cảm và sâu sắc, Julian hiểu ngay lúc đó Betty yêu anh, và trái tim anh xúc động vô cùng. Nếu tình yêu này được đáp lại, anh chỉ cần nắm lấy bàn tay Betty đang đặt trên cỏ xanh, có lẽ đang chờ đợi cái nắm tay. Nhưng anh vẫn khóa chặt tay quanh đầu gối.

John Pound nhận ra sự khó xử và đứng dậy nói vui vẻ :

«Thôi nào Bet, phải nghĩ đến chuyến tàu rồi.»

Cô cũng đứng lên, và họ quay về lâu đài.

«Hãy dùng trà trước khi đi, Julian đề nghị.

- Chỉ một tách ở ga thôi, đủ rồi, Betty nói.

- Vào đi, nghỉ ngơi chút trước khi xe đến, Julian mời.

- Em thích đợi ngoài này», Betty đáp.

Họ cùng đợi xe trước lâu đài, và trước khi chia tay, Betty siết nhẹ tay Julian.

«Cảm ơn anh, cô nói, rất nhiều. Em bắt đầu hiểu nhiều điều mà trước đây em không ngờ tới.» Ánh mắt đen mờ màng dịu lại.

«Anh rất vui», Julian thì thầm. Cao hơn Betty nhiều, anh nhìn xuống, thấy cô thật nhỏ bé và cảm động.

«Đến nhà ăn tối với chúng tôi nhé, John Pound vui vẻ đề nghị. Chúng tôi không có người giúp việc, nhưng Betty nấu ăn giỏi lắm.»

- Như nhiều thứ khác, anh đoán vậy, Julian nói. Tôi rất vui được đến.

- Chọn ngày đi, Betty», John gợi ý.

Nhưng cô từ chối, đỏ mặt, chỉ lắc đầu. Cuối cùng cô nói kiên quyết :

«Em không biết mình sẽ làm gì.»

John ngạc nhiên : «Ý em là sao ?

- Chính xác những gì em nói.»

Cô cúi mắt, kéo mạnh đôi găng tay màu nâu, nhưng cả hai đàn ông đều thấy nước mắt lăn trên má đỏ ửng.

«Trời ạ ! John thốt lên, bối rối.

- Đừng lo, Julian nói, tôi hiểu hết.»

Anh đặt tay lên vai họ và tiễn họ ra xe.

Sau khi họ đi, anh thấy lâu đài thật âm áp. Hàng phòng rộng mở mang lại cảm giác thư giãn mà anh cần, vì một sự mệt mỏi đang đến. Anh không nhận ra căng thẳng của ngày hôm nay, dù sự tử tế và vui vẻ của khách. Nhưng Betty, cô bé tội nghiệp, đã bối rối. Giờ anh hiểu: lâu đài đã đẩy cô ra, và cô sợ.

«Đóng đá cũ kỹ khó ưa», anh thì thầm với nhiều yêu thương hơn ghét bỏ. Anh ngồi vào chiếc ghế da cũ trong thư viện, nhìn quanh căn phòng chìm trong bóng tối âm áp. Bram đã đốt lửa, nghĩ rằng Julian và khách sẽ dùng

trà ở đó.

Ánh lửa nhảy múa và ánh đèn mờ làm lấp lánh những dòng chữ vàng trên bìa sách. Khi già đi, rất già, Julian sẽ ngồi đây đọc hết chúng.

Bram mang khay trà đến. «Trà của ngài.

- À, Julian thở dài, cho tôi tách trà đặc nhé, Bram.

- Vâng, thưa ngài.»

Anh quyết định nghỉ một tuần ở nhà, không lên London. Cuối cùng, anh ở lại hai tuần, thường ngắm bức chân dung Nữ hoàng Elizabeth. Họa sĩ đã chọn hình bà trong khoảnh khắc hiếm hoi vui vẻ, và Julian không thấy sự tàn nhẫn. Phải có định kiến mới lên án bà như vậy. Có phải Betty Pound thiên vị ? Ý nghĩ này khiến anh bận tâm khi cưỡi ngựa dạo quanh, dừng ở các trang trại và bàn việc trồng trọt, chăn nuôi với quản gia.

Một sự khác biệt tinh tế trong thái độ của người này khiến anh chú ý : có phải ông ta ít tôn trọng anh hơn trước ? Nghĩ vậy, Julian khẽ cứng người và lên ngựa về nhà.

Trong bữa tối, chỉ có Bram bên cạnh, người bất biến và trung thành, anh hỏi :

«Bram, anh có thấy mọi người trong trang viên bớt thiện cảm với tôi không ?»

Bram ho nhẹ sau bàn tay.

«À, xin ngài tha thứ, nhưng tôi không rõ lắm...

- Nhưng anh biết mà, Bram, Julian ngắt lời. Nói thẳng đi. Nếu anh vòng vo, đó chính là câu trả lời.

- Vâng, nếu ngài muốn biết, tôi nghĩ mọi người quý ngài... với tư cách một con người.

- Một con người... à, thế sao ?» Julian mỉm cười mờ mông. «Nhưng không phải chủ nhân trang viên ?

- Mọi người nghĩ rằng những tài sản lớn quý tộc cha truyền con nối giờ đã lỗi thời rồi, nếu ngài hiểu ý tôi muốn nói, Bram giải thích với vẻ ngượng ngùng.

- Vậy là chúng ta lạc hậu rồi, Julian nhận xét.

- Dĩ nhiên là theo tôi thì không phải vậy, thưa ngài, Bram vội vàng khẳng định.

Julian im lặng dùng bữa. Bram tỏ ra cẩn trọng hơn thường lệ nhưng không bình luận gì, ngay cả khi rót rượu. Khi chỉ còn lại một mình với chai rượu porto tuyệt hảo, Julian để con giận tuôn trào. Lạc hậu ư ? Lại thêm

một định kiến nữa ! Anh nâng ly lên ánh sáng, ngắm nhìn độ trong suốt của rượu. «Xét cho cùng, đây cũng là nước Anh của chúng ta !» Anh tự nhủ rồi uống cạn ly porto. Nhưng điều đó không làm anh nguôi ngoai. «Tôi cũng có quyền được sống chứ ! anh lắm bầm giân dữ. Bình đẳng như bất kỳ ai khác !»

Ngay lúc ấy, hình ảnh Lady Mary de Guilford với mái tóc vàng óng ánh dưới nắng bỗng hiện lên trong tâm trí anh.

... Lâu đài Guilford nằm ngay bên kia ranh giới Sussex, khá gần Monteith, điều này lý giải về thoải mái của cô gái khi nghĩ đến việc đi về Lyddington trong ngày. Gia đình cô cũng rất phóng khoáng. Khi Julian đến, bá tước đang cuốc đất trong vườn rau. Một người hầu thông báo và anh nghe thấy giọng the thé của vị lão ông đáp lại với chút bực bội :

«Dẫn ông ấy đến đây... Anh không thấy tôi đang trồng rau diếp sao ?

- Vâng, thưa ngài», người hầu cung kính đáp. Người hầu - thực chất là một Thầy Jacques do thời thế - tỏ ra lúng túng.

Julian đã chọn chiếc xe cũ kỹ và nhỏ nhất để đến lâu đài Guilford. Anh thấy thương cho người hầu khi ông ta quay lại nói :

- Ngài đang ở... ừm, ở vườn rau, thưa ông, và sẽ tiếp ông tại đó. Nếu ông vui lòng đi theo tôi...

Julian theo ông ta và thấy vị bá tước đang quỳ trên đất. Khi đứng dậy với đầu gối ướt đẫm, lão ông đưa ra một bàn tay thanh thoát dù hơi dính bùn. «Tôi không biết anh», ông nói.

- Tôi cũng không biết ngài, Julian đáp, nhưng tình cờ vài tuần trước tôi đã gặp con gái ngài và muốn đến thăm cô ấy. Cô ấy đã tử tế cho tôi địa chỉ.

Vị bá tước im lặng nghe. Cuối cùng ông hỏi :

- Anh từ đâu đến ?

- Tôi là Monteith, Julian trả lời đơn giản.

- À, Monteith... Vậy tôi đã biết cha anh, thời tôi còn hay lui tới London. Trừ khi đó là ông nội anh.

- Chắc là cha tôi. Vì tôi học Oxford cùng thời với con trai ngài.

- Phải rồi, phải rồi, vị bá tước lắm bầm. Giờ nó đang ở London trong kỳ họp Quốc hội. Ông nhìn những cây rau diếp héo rũ. «Tôi nghĩ Mary đang ở đâu đó quanh đây, ông nói thờ ơ.

- Ở thư viện», người hầu thì thầm cung kính.

Dưới nắng trưa, mồ hôi lấm tấm trên đầu người hầu hói. Rõ ràng ông ta bối rối trước cuộc gặp giữa hai quý tộc Anh giữa vườn rau.

«VẬY HÃY DẪN ĐƯỜNG CHO VỊ KHÁCH, VỊ BÁ TƯỚC RA LỆNH NHẹ NHỜM TRƯỚC KHI QUỲ XUỐNG LUỐNG RAU.

- Nếu ông vui lòng đi theo tôi», người hầu nhắc lại, tránh ánh mắt Julian.

Julian lại theo anh. Ở cổng vườn, ông nghe vị bá tước gọi : «Ở lại dùng bữa trưa nhé ? Đi về một mạch thì xa lắm.

- Cảm ơn ngài», Julian đáp.

Ông theo người hầu qua lối đi hai bên là hàng rào cây dẫn đến cửa phụ lâu đài. Tiếp tục theo người hầu, ông bước qua thư viện rộng rồi vào một văn phòng nhỏ liền kề, nơi người hầu có thể giới thiệu ông với đầy đủ nghi thức. Trên ngưỡng cửa, Lady Mary nhìn ông với

đôi mắt xanh ngỗ ngàng. Những đóa thủy tiên trong lọ trên bàn làm việc khảm trai cùng màu vàng óng với mái tóc cô. Julian ngay lập tức nhận thấy mực dính trên môi dưới và bàn tay cô đưa ra.

«Tôi hy vọng không quá đường đột khi đến thăm cô sớm như vậy sau lần gặp trước, anh nói khi ngồi xuống ghé bên cô. Tôi vừa có một cơn giận về vấn đề muốn bàn ngay với cô.»

Mặc chiếc váy len xanh mềm mại, cô im lặng quan sát anh với ánh mắt mơ màng.

«Tôi có làm phiền cô không ? Julian hỏi.

- Không, tôi đang viết, chuyện không quan trọng», cô trả lời với giọng hơi ghen.

Anh ấn tượng với ánh mắt dịu dàng và nhận ra vẻ e thẹn mà trước đây không để ý.

«Cô đang viết gì vậy ?

- Một câu chuyện, cô ngập ngừng đáp.

- Về đề tài gì ?

- Nhân vật nữ chính khá giống tôi.

- Vậy hẳn là rất thú vị.

- Thực ra không phải tôi tự miêu tả mình, cô ngưng ngừng sửa lại, mà là... nước Anh.

- À ! Đó chính là lý do tôi đến.»

Bàn tay trái thon dài như bông huệ nhưng móng không được chăm sóc của cô buông thông trên thành ghế.

«Chúng ta còn có chỗ trong nước Anh này không ? Anh hỏi thẳng.

- Chúng ta ?

- Những quý tộc trong lâu đài... cô hiểu ý tôi chứ ?»

Cô nhìn anh với ánh mắt mơ màng. «Có chứ, cô khẳng định giọng nhẹ nhàng. Có, vì chúng ta tốt mà !»

Sự giản dị trong câu trả lời khiến anh xúc động. Anh không rời mắt khỏi cô. Nhớ lại bình luận của Betty Pound về nữ hoàng Elizabeth, anh gật đầu.

«Ngày nay khó lòng thuyết phục mọi người tin điều đó lắm.»

Cô đẩy ghế băng qua phòng đến bên cửa sổ nhìn ra dòng suối uốn khúc dưới chân đồi. Julian quan sát dáng đi và tư thế cô. Ở nơi cô sinh ra và lớn lên, cô thật lộng lẫy. Tình yêu và duyên dáng đã góp phần tạo nên cô. Cô sống trong khung cảnh mỹ lệ và di chuyển uyển chuyển trong đó. Một tiếng gọi vang lên từ sâu thẳm và anh cảm nhận luồng hơi ấm mới chạy khắp người.

«Tôi biết chúng ta tốt, cô lặp lại giọng trong trẻo. Chúng ta có quyền được sống... tôi chắc chắn, chắc chắn lắm ! Nếu chúng ta sống vì nước Anh...

- Vì nước Anh đã tạo nên chúng ta», anh kết luận trang nghiêm.

Anh từ từ nhận ra vị trí của họ trong thế giới này, một thế giới bao gồm cả những lâu đài giữa muôn nhà.

Anh quyết định bình tĩnh, không vội vã. Họ có thời gian để gặp lại, trò chuyện, dạo chơi cùng nhau, tâm sự. Hàng thế kỷ đã qua, hàng thế kỷ nữa đang chờ phía trước. Anh vô cùng hạnh phúc vì đã nghe lời cha, không phung phí di sản của dòng tộc.

Cô quay lại nhìn anh với ánh mắt trong veo.

«Ông có muốn tham quan lâu đài không ? Cô hỏi.

- Không gì tuyệt hơn», Julian khẳng định.

Một Buổi Tối Dễ Chịu

Đó là một buổi tối dễ chịu. Sau mùa đông dài dằng dẳng, cái lạnh cuối cùng cũng chấm dứt. Elaine mở cửa sổ nơi cô ngồi. Không khí xuân dịu ngọt ùa vào căn phòng còn hơi lò sưởi, khiến các vị khách hài lòng nhìn nhau. Ngay cả Ruth, chủ nhà, cũng mỉm cười với cô.

- Chúng ta sa đà vào tranh luận quá, cô nói. Tôi sẽ mang đồ uống mát cho mọi người.

Cô đứng lên uyển chuyển rồi đi ra. Matt Buel, chồng cô, mời mọi người thuốc lá. Những động tác - lấy điều thuốc, châm lửa, hút - giúp họ tạm dừng và lấy lại bình tĩnh. Căn phòng không rộng lắm đã có lúc khiến họ ngột ngạt. Thực tế, nó vừa đủ cho sáu người : Elaine và Bart ; Matt và Ruth ; cùng Wilson và vợ. Hai vợ chồng Wilson lớn tuổi hơn hẳn, khiến mọi người nể phục. Dù vậy, cuộc tranh luận dần trở nên căng thẳng. Wilson là hiệu trưởng đại học, Matt là trưởng khoa nơi Elaine và Bart theo học cao học. Bart, em trai Ruth, nghiên cứu uranium 235 còn Elaine, vị hôn thê của anh, nghiên cứu đồng vị phóng xạ. Bart gọi chung là «mấy thứ đó». Elaine tự hào về chàng trai cao gầy với khuôn mặt xanh xao viền mái tóc đen, người duy nhất giữ bình tĩnh suốt

buổi. Thực tế, anh chỉ lắng nghe với nụ cười mỉm trước các lập luận của Matt và hiệu trưởng một bên, Ruth và bà Wilson bên kia. Anh chỉ nói một câu : «Nhưng chúng ta đang sống ở hiện tại, thừa bà Wilson. Đây là một thời đại khác, kém dễ chịu hơn trước, nhưng là thời đại duy nhất chúng ta có.»

Bà Wilson đỏ mặt. «Tôi kinh ngạc trước sự thụ động của giới trẻ. Thời tôi còn trẻ, nếu không thích điều gì, chúng tôi sẽ thay đổi nó.»

Elaine trong lòng đã đứng về phía Bart, nhưng kìm lại câu trả lời muốn buột ra : «Tiếc là bà không thay đổi đủ để chúng tôi không phải sống trong thế giới này.» Nhưng tranh luận với thế hệ trước làm gì ? Giới trẻ hiểu rõ điều đó và Bart cũng nghĩ vậy. Nụ cười của chàng nói lên nhiều điều. Elaine hiểu chàng sẽ không lên tiếng nữa. Ngay lúc đó, cô mở cửa sổ.

Ruth trở lại với khay đựng ly lớn, nước chanh, đường, gin và đá. «Nhiệt độ đã tăng lên quá mức. Không chỉ do cuộc tranh luận gây ra.»

Matt đứng dậy để chuẩn bị đồ uống cho khách. Nhưng bà Wilson vội nói :

«Chỉ nước lọc cho tôi, làm ơn.

- Và cho tôi thật nhiều gin», Bart thì thầm.

Mỗi người cầm ly của mình để thưởng thức đồ uống lạnh. Qua cửa sổ mở, những làn gió nhẹ mang theo hương thơm từ hoa của những cây dương và liễu đang nở. Elaine tựa khuỷu tay lên bệ cửa sổ để hít thở không khí đêm thơm ngát. Khi những vị khách rời khỏi phòng ăn, lũ trẻ vẫn đang chơi trong vườn, nhưng giờ chắc chúng đã ngủ. Bên kia đường, trong một ngôi nhà sáng đèn, Elaine thấy một cặp vợ chồng ngồi ở bàn dưới ánh đèn. Người đàn ông đang đọc sách, còn người phụ nữ thì khâu vá. Một bó hoa rực rỡ đặt giữa bàn. Nhưng từ khoảng cách này, cô không thể nhận ra đó là hoa gì. Bức tranh đó, nổi bật giữa bóng tối, toát lên một cảm giác bình yên. Elaine dễ dàng tưởng tượng phần còn lại của ngôi nhà. Trên tầng, những đứa trẻ đang ngủ. Một ngày nào đó, Bart và cô cũng sẽ sống như cặp vợ chồng đó, trong ngôi nhà của riêng họ, dưới ánh đèn, và những đứa con của họ sẽ ngủ trên tầng. Cô quay đầu lại, nhìn Bart với ánh mắt tràn đầy yêu thương. Anh đã đặt ly xuống và đang hút thuốc, kéo những hơi dài từ điều thuốc, vẫn mỉm cười với vẻ mơ màng. Cô thường thấy anh có vẻ xa xăm như thế, đặc biệt là trong giờ học. Người ta có thể nghĩ anh chẳng nghe gì, nhưng cô biết anh rất tập trung. Anh tích lũy kiến thức từ các bài giảng và ngay lập tức áp dụng vào nghiên cứu trong phòng thí

nghiệm. Vào tháng 12 năm ngoái, anh đã phát hiện ra một chất phản ứng giúp tạo ra một sản phẩm phụ mới từ uranium 235, điều này đã mang lại cho anh giải thưởng Brownell. Với một nửa số tiền thưởng, anh đã mua cho cô một chiếc nhẫn đính hôn với viên kim cương lỏng lẫ. Elaine chưa bao giờ thấy viên đá nào có ánh vàng như thế, nhưng theo Bart, đó là viên đá duy nhất phù hợp với mái tóc màu gỗ gụ và đôi mắt nâu của cô. Khi anh đeo chiếc nhẫn đó vào ngón tay cô, Elaine đã đồng ý với sự lựa chọn của anh.

Cô tự hào trong lòng vì có đủ trí tuệ để kết hôn với Bart. Một cách khách quan, cô cảm thấy mình xứng đáng. Một cô gái bình thường có lẽ đã bị áp đảo bởi trí tuệ vượt trội của Bart. Dĩ nhiên, anh sẽ không đối xử tàn nhẫn với cô - dù cô cũng không chắc chắn về điều đó. Nhưng Elaine tin tưởng vào khả năng trí tuệ của mình. Cô biết mình được anh yêu thương và từ sâu thẳm trái tim, cô cũng đáp lại tình cảm đó. Là người ngang hàng với anh trong lĩnh vực khoa học, cô cũng có cùng sự táo bạo trong sáng tạo, nhưng có lẽ ít nổi bật hơn. Cô luôn phải tiến từng bước thận trọng, liên tục kiểm tra, trong khi anh bay bổng, lao về phía trước mà không cần kiểm tra, dẫn dắt bởi bản năng không thể so sánh. Họ tạo thành một cặp đôi hài hòa, cô với sự thận trọng và năng lực, anh với trực giác. Họ có sự tin tưởng và

ngưỡng mộ lẫn nhau trong công việc, và Bart hoàn toàn không muốn cô ngừng làm việc khi họ kết hôn. Ngày hôm trước, trong một cuộc trò chuyện, anh đã thốt lên: «Trời ơi, anh không hề muốn cưới một người phụ nữ chỉ biết quanh quẩn trong nhà ! Đã có quá nhiều người như thế trên thế giới rồi !»

Họ đi dạo cùng nhau, tay trong tay, trong ánh hoàng hôn, trên khuôn viên trường vắng lặng. Vì trời lạnh, cô đã cài kín áo khoác đến tận cằm, trong khi làn gió nhẹ luồn qua mái tóc. Sau đó, cảm nhận ánh mắt của anh đổ dồn vào mình, cô quay mặt về phía anh, đối diện với ánh mắt sắc sảo đó.

«Vậy, chúng ta ấn định ngày cưới vào khi nào ? anh hỏi.

- Tháng Sáu nhé ? Anh có thấy ổn không ? Nghe nói đó là tháng tốt nhất. Em sẽ hoàn thành công việc vào khoảng ngày mừng 1, em nghĩ vậy. Em muốn kết thúc nó.

- Vậy thì là ngày 2. Và không cần rình rang, được chứ?

- Nếu đó là điều anh muốn, em đồng ý.

- Chúng ta sẽ rời phòng thí nghiệm và đi làm đám cưới, thế thôi.

- Gia đình em có lẽ sẽ không thích cách này, Elaine nói với giọng do dự.

- Anh luôn muốn một đám cưới thân mật, Bart nhấn mạnh. Matt và Ruth sẽ làm nhân chứng cho chúng ta.»

Elaine không dám nghĩ đến phản ứng của cha mẹ và chị gái cô, những người sống ở Wisconsin và chưa từng gặp Bart. Anh muốn đặt cả hai gia đình trước sự việc đã rồi. Gia đình anh sống ở Philadelphia, và anh chưa đưa Elaine đến đó. «Hãy để họ chấp nhận chúng ta như chúng ta vốn có», anh nói.

Ruth, biết trước kế hoạch của họ, đã mời họ đến dùng bữa tối hôm đó và nói thêm : «Chúng ta có thể nói chuyện về đám cưới sau khi hiệu trưởng và vợ ông ấy rời đi.»

Nhưng vợ chồng Wilson dường như không muốn về. Bà Wilson nhìn Bart với ánh mắt đăm chiêu, trong khi anh không ngẩng đầu lên. Có lẽ anh khiến bà nhớ đến đứa con trai đã mất trong chiến tranh. Bà không có con nào khác, và Robert, bị bắt làm tù binh trong trận chiến Ardennes, đã chết một cách thảm khốc vì đói khát và

ngược đãi. Vị hiệu trưởng đã cho đăng tải câu chuyện về cái chết của con trai trên báo địa phương để không phải trả lời những câu hỏi lặp đi lặp lại. Elaine hầu như không biết chàng trai đó, chỉ gặp một hoặc hai lần trong khuôn viên trường, và khuôn mặt anh ta giống với vẻ khắc khổ của mẹ mình.

Trong bài viết, vị hiệu trưởng đã kể rằng con trai ông, Bob, bị giam trong một trại tù ở Đức, sau đó bị đưa đi cùng hai trăm người Mỹ khác để làm việc cho một nhà thầu ở Thuringia. Sau mười ngày di chuyển trong một toa xe chật kín, các tù nhân buộc phải đào các đường hầm trong đá để xây dựng các xưởng sản xuất vũ khí ngầm. Cả ngày, họ phải chở những mảnh đá vỡ bằng xe cút kít. Để làm công việc nặng nhọc này, họ chỉ được ăn một lát bánh mì và một bát súp loãng. Với chế độ ăn như vậy, các tù nhân chết như ruồi, và người ta chỉ cố gắng bóc lột họ đến tận cùng trước khi họ chết. Bất kỳ sự yếu đuối nào đều bị trừng phạt bằng cú đánh bằng súng hoặc gậy bọc cao su. Những người ốm yếu bị lôi đi làm việc dưới lưỡi lê. Bob nhanh chóng suy kiệt, chậm chạp và chịu những trận đòn như những người khác. Không có bất kỳ chăm sóc y tế nào. Chỉ còn da bọc xương, Bob đã chết vào ngày 2 tháng 6 năm 1945, đúng ngày sinh nhật lần thứ 22 của mình.

Elaine nghĩ về bi kịch này khi nhìn bà Wilson. Bà không nhận thấy những giọt nước mắt đang ứa trong mắt cô gái trẻ ; bà vẫn nhìn Bart với vẻ đăm chiêu. Bằng giọng nhẹ nhàng, bà đột ngột nói :

«Anh nói đúng, Bart. Đây là thời đại của chúng ta và chúng ta không có thời đại nào khác. Tôi biết thế hệ chúng tôi cũng phải chịu một phần trách nhiệm. Chúng tôi đã để mình bị bất ngờ. Tôi tự hỏi tại sao - nhưng mọi thứ đã thay đổi quá nhanh. Thế giới dường như rất dễ chịu với chúng tôi, và chúng tôi dễ dàng thay đổi những điều mình không thích. Thời trẻ của tôi, có rất nhiều lòng tốt xung quanh. Tôi nhớ ví dụ như người đàn ông mà chúng tôi ngưỡng mộ : Andrew Carnegie, người đã xây dựng thư viện khắp nơi.»

Bart ngẩng đầu lên và nhìn vợ hiệu trưởng với ánh mắt kỳ lạ đầy thù địch. Rồi anh bật cười lớn. Anh nhanh chóng kiểm chế và thì thầm : «Xin lỗi !»

Bối rối, bà Wilson vẫn tiếp tục :

«Tôi không biết thời đại kinh khủng này bắt đầu từ khi nào.» Giọng bà nghẹn lại.

«Ôi trời, Elaine nghĩ thầm, tôi hy vọng bà ấy không nói về Bob. Bart sẽ không chịu nổi đâu.»

Nhưng bà Wilson không nhắc đến Bob. Kể từ khi thông báo được đăng trên báo, không ai nghe bà đề cập đến chủ đề này và cũng không ai dám nhắc đến trước mặt bà. Với giọng cố gắng vững vàng, bà Wilson tiếp tục :

«Nếu chúng tôi hiểu ra, những người đã có tuổi như chúng tôi, chúng tôi đã có thể phản ứng. Nhưng chúng tôi không ngờ đến những gì đang diễn ra dưới bề mặt yên bình đó. Giờ đây, bề mặt đó không còn nữa và chúng tôi hoang mang. Chúng tôi thậm chí không biết cách sống trong nơi trống trải này. Tôi, theo một cách nào đó, chỉ đang chờ đợi cái chết.»

Bà không thể ngăn hai giọt nước mắt lăn trên má, nhưng không lau đi và để chúng rơi xuống ngực. Mọi người lắng nghe mà không nhìn bà, ngoại trừ Elaine, người không thể rời mắt khỏi bà. Cô theo dõi dòng suy nghĩ của người phụ nữ đáng thương. Bob từng là đứa con bé bỏng của bà, rồi một cậu bé, và cuối cùng là một chàng trai trẻ. Cô tưởng tượng tất cả những hình ảnh đó hiện lên trong ký ức của người mẹ.

Bà Wilson tiếp tục với giọng nài nỉ :

«Các bạn là nhà khoa học, Bart và Elaine. Liệu các bạn, những nhà khoa học trẻ, có thể từ chối... việc tạo

ra những thứ phục vụ chiến tranh không ? Nếu không, tôi thực sự không biết làm thế nào để ngăn chiến tranh. Bởi vì, xét cho cùng, chính khoa học của các bạn đang được sử dụng. Nếu các bạn không chỉ ra cách giết hàng triệu người, thì không ai biết làm điều đó.»

Sau lời cầu xin đáng thương và không thuyết phục này, vị hiệu trưởng hắng giọng và cố nói một cách bình tĩnh. «Tôi thường có cùng suy nghĩ với vợ tôi. Hitler sẽ mãi chỉ là một tên hề trong quán rượu nếu các doanh nhân không tài trợ cho những ý tưởng tàn bạo nhất của hắn... và nếu các nhà khoa học không tạo ra vũ khí cần thiết cho hắn...

- Và quả bom nguyên tử...» bà Wilson thở dài.

Bart ngồi thẳng, uống cạn ly và ngẩng đầu lên một cách đột ngột. Với giọng nói dứt khoát, anh lên tiếng :

«Thật không công bằng khi đổ lỗi cho chúng tôi về một tình huống đã tồn tại hàng thế kỷ, anh nói. Bà muốn đổ lỗi cho ai, bà Wilson ? Hiện tượng phân hạch đã được nghiên cứu ở Ấn Độ từ hai nghìn năm trước. Ai Cập cổ đại cũng biết đến nó. Mỗi thế hệ đều hưởng lợi từ những phát hiện của thế hệ trước. Bà Curie có tội trong mắt bà vì đã phát hiện ra radium không ? Einstein có đáng bị nguyên rủa vì đã viết ra một công thức giúp

ích rất nhiều cho chúng ta không ? Bà muốn buộc tội nhà khoa học cụ thể nào, bà Wilson ?»

Đương nhiên anh nói đúng, Elaine nghĩ. Ngăn chặn sự tiến bộ của khoa học trong hành trình vĩnh cửu của nó, chẳng phải là tuyên bố sự kết thúc của tiến hóa loài người sao ?

Bà Wilson yếu ớt thử một lần nữa.

«Nhưng tôi thấy thật khủng khiếp khi chàng trai trẻ đó tuyên bố không cảm thấy gì khi thả quả bom - trong khi anh ta biết mình sẽ giết hàng nghìn người !

- Tại sao bà muốn anh ta cảm thấy điều gì đó, bà Wilson ? Bart ngạc nhiên. Anh ta không chịu trách nhiệm và chỉ đơn giản là tuân lệnh. Nếu bà muốn buộc tội ai đó, thì đó phải là cấp trên của anh ta... mà người đó cũng chỉ tuân lệnh cấp trên của mình.»

«Ôi ! Elaine thậm kê lên, Xin đừng nữa, bà Wilson, làm sao bà có thể hiểu được ? Bà quá già và quá đau khổ.» Nhưng cô im lặng.

Tuy nhiên, bà Wilson vẫn kiên trì :

«Nhưng Bart, đó chính là câu trả lời của bọn phát xít khi bị hỏi về hành động của chúng. Chúng nói rằng

chúng buộc phải tuân lệnh.

- Vậy thì chúng nói đúng.
- Đúng trong việc... làm gì ?
- Trong việc tuân lệnh.»

Bà Wilson đứng phắt dậy, và chồng bà lập tức đến bên cạnh. Bà không còn cố kìm nén những giọt nước mắt đang chảy dài trên mặt. Hoảng hốt, bà quay sang ông và nức nở : «Tại sao, ôi tại sao chúng ta lại sinh ra Bob ? Chúng ta không bao giờ nên để con chào đời !

- Xin lỗi, vị hiệu trưởng lắp bắp, vợ tôi không được khỏe. Các bạn hiểu mà... Tốt hơn là tôi nên đưa bà ấy về nhà.»

Mọi người đứng dậy, và Bart cũng vậy. Nụ cười nửa miệng lại hiện trên môi anh. Matt và Ruth rời phòng khách để tiễn vợ chồng hiệu trưởng, và Bart ở lại một mình với Elaine.

«Phù ! anh huyết sáo qua kẽ răng. Và đó là thế hệ cũ vẫn còn lúng túng !»

Anh tiến lại gần Elaine, dùng ngón tay nâng cằm cô lên và nói với vẻ ra lệnh : «Hãy cứ trẻ trung, tình yêu của anh !» Rồi anh hôn nhẹ lên môi cô.

Họ cùng tựa vào cửa sổ để hít thở không khí đêm thơm ngát. «Chúng ta nên đi thôi, Bart đề nghị. Matt và Ruth sẽ không trách chúng ta đâu. Chúng ta có thể nói chuyện với họ vào ngày khác.»

Họ rời đi qua nhà bếp và bước vào khu vườn rộng phía sau. Cuối vườn là một giàn hoa với những chiếc lá non mới bắt đầu đâm chồi. Elaine không nhìn thấy chúng, nhưng cô cảm nhận được hương thơm. Bart đặt khăn tay lên chiếc ghế dính sương để cô có thể ngồi. Anh ôm vai cô, kéo cô sát vào mình. Anh là một người yêu chu đáo, biết cách điều chỉnh những cử chỉ âu yếm. Anh đặt môi lên mái tóc của Elaine, rồi lên cằm, gò má, và cuối cùng là môi cô. Cô biết anh thích cô không phản ứng gì cho đến lúc đó.

Nhưng khi môi họ chạm nhau, anh lập tức rời ra và thốt lên bằng giọng khô khan, như thể chưa từng hôn cô ngay giây phút trước : «Nhân tiện, có một vấn đề anh muốn nói với em.»

Cô chỉnh lại mái tóc.

«Chuyện gì vậy, Bart ?

- Nghe này, anh muốn em từ bỏ ‘thứ đó’.»

Elaine ngạc nhiên trước giọng điệu độc đoán của anh, cô phản đối : «Nhưng Bart, em còn ít nhất hai tháng làm việc nữa !

- Anh biết và đó là điều khiến anh lo lắng. Anh đã nói chuyện với ông Wilson già hôm trước. Vợ ông ấy ngốc nghếch, nhưng ông ấy thì không. Anh đảm bảo với em, ông ấy rất am hiểu về hạt nhân. Và hôm nay, khi xem báo cáo của anh, ông ấy đã nói điều gì đó.»

Elaine biết vị hiệu trưởng hàng ngày kiểm tra kết quả nghiên cứu của Bart, hy vọng anh sẽ sớm có phát hiện mang lại vinh quang cho trường đại học.

«Là gì vậy, Bart ?

- Nghe nói người ta không biết chính xác ‘thứ đó’ ảnh hưởng thế nào đến các nhà nghiên cứu, đặc biệt là phụ nữ.

- Anh nghĩ rằng...

- ‘Thứ đó’ có thể ảnh hưởng đến những cơ quan quý giá của em. Chúng ta muốn có con, phải không ?»

Những đứa trẻ đang ngủ trong phòng của ngôi nhà nơi ánh đèn chiếu sáng từ tầng trệt.

«Tất nhiên rồi, Bart. Đó là giấc mơ đẹp của chúng ta.

- Vậy thì em đừng nghiên cứu lại, thế thôi.

- Nhưng Bart, em phải hoàn thành nó !»

Anh sẽ hiểu lý do này. Điều tuyệt vời trong tình yêu của họ là anh coi cô ngang hàng với mình. Chẳng phải họ có cùng đam mê sao ?

«Nhưng em có thể làm việc khác, tình yêu của anh, Bart nói âu yếm. Anh đảm bảo với em, em phải làm vậy. Vì tất cả chúng ta !

- Nhưng... còn anh thì sao ?» Elaine lắp bắp, ngạc nhiên trước sự thù địch trong giọng nói của mình.

«Anh ít bị ảnh hưởng hơn.»

Cô im lặng, không thể nói thêm lời nào. Vậy là sự lựa chọn cũ lại hiện ra : gia đình hay sự nghiệp ! Vấn đề này, chưa bao giờ được giải quyết bởi thế hệ trước, lại một lần nữa đặt ra dưới một hình thức không ngờ tới. Cô phải lựa chọn giữa tiếng gọi sự nghiệp - giống hệt Bart - và nguy cơ có một tổ ấm cần cỗi. Là một người phụ nữ hiện đại, sống trong một xã hội văn minh, cô đã tưởng mình thoát khỏi tình thế tiến thoái lưỡng nan này.

«Một người phụ nữ muốn có tổ ấm là chuyện bình thường», mẹ cô phản đối khi biết cô dự định tiếp tục công việc sau khi kết hôn. «Làm sao con có thể có tổ ấm nếu con không ở nhà ? Không người phụ nữ nào làm được điều đó.

- Con thì có thể, Elaine đáp lại vui vẻ. Bart và con sẽ làm được !»

Vậy mà, có lẽ mẹ cô không sai, dù bà không phải là người cập nhật.

«Em yêu, Bart dịu dàng nói, em có thể làm nhiều thứ khác. Giờ đây, mọi nghề nghiệp đều mở ra cho phụ nữ.

- Nhưng đó là cả quá trình học tập của em, và làm việc khác không hứng thú với em, Bart à, anh biết mà.»

Đương nhiên anh biết. Chẳng phải «thứ đó» giờ đang là mốt sao ? Tất cả các nhà khoa học trẻ đều nghĩ mình sinh ra để nghiên cứu hạt nhân. Rốt cuộc, đó là tương lai, và Elaine có vị trí trong đó không kém gì Bart. Cô không muốn chọn hướng đi khác. Cô muốn làm việc trong lĩnh vực mà sự lựa chọn và đào tạo của cô dành cho. Tiếng gọi sự nghiệp của cô sâu sắc và chân thành không kém gì của Bart. Phải tìm ra cách để cô thực hiện được nó.

Đột nhiên, cô cảm thấy lạnh ở chân. Mặt đất, vẫn giữ hơi lạnh mùa đông, phủ một lớp sương giá.

«Bart, nếu là anh, nếu tiếp tục làm việc trong phòng thí nghiệm khiến anh có nguy cơ vô sinh, anh có từ bỏ nghiên cứu không ?»

Bart không trả lời ngay. Anh lấy từ túi ra chiếc tẩu và thuốc lá : cử chỉ quen thuộc khi anh cần thời gian suy nghĩ. Anh thích thuốc lá hơn, nhưng châm một điều thuốc không đủ lâu. Anh nhồi tẩu và châm lửa bằng chiếc bật lửa Elaine tặng nhân dịp sinh nhật. Anh kéo dài thời gian. Cuối cùng, anh đáp :

«Câu hỏi đó không phù hợp, anh nghĩ vậy. Vì theo dữ liệu hiện có, anh không gặp nguy hiểm gì.»

Đúng, anh có lý. Cô biết sự công bằng tỉ mỉ và tầm nhìn rộng của anh, điều khiến anh không bao giờ đối xử với cô như kẻ thứ yếu chỉ vì cô là phụ nữ. Anh dành cho cô sự tôn trọng mà Elaine chưa từng thấy cha mình dành cho mẹ, dù họ yêu nhau, sự tôn trọng mà hiệu trưởng chưa từng dành cho bà Wilson tội nghiệp. Thật ra, tại sao lại đòi hỏi anh đưa ra quyết định mà anh sẽ không bao giờ phải đổi mặt, một quyết định chỉ liên quan đến cô ? Người khác có thể thay thế cô trong phòng thí nghiệm, nhưng không ai có thể thay thế cô

trong việc truyền lại sự sống. Cô là phụ nữ ; chỉ cô mới có thể mang thai những đứa con của Bart và Elaine.

«Vậy thì, nếu em hiểu đúng, em chỉ còn cách rút lui», cô nói một cách cay đắng.

- Anh hiểu cảm giác của em mà, thì thậm Bart với tình yêu thương sâu sắc. Anh ước gì tìm được giải pháp. Dĩ nhiên, chúng ta có thể từ bỏ việc có con.»

Nhưng cả hai đều biết họ không thể làm vậy. Hơn nữa, đó không phải là giải pháp. Được đào tạo hàng năm trời trong lĩnh vực khoa học, Elaine dễ dàng vượt lên trên cái riêng để hướng tới cái chung. Vấn đề cô đang đối mặt cũng sẽ là vấn đề của người khác, thậm chí của tất cả. Cô chỉ là một trong hàng triệu phụ nữ. Tất nhiên, cô có thể theo đuổi sự nghiệp nghiên cứu khoa học và từ bỏ việc có con, nhưng điều đó không giải quyết được vấn đề.

Hơn nữa, cô muốn có con. «Em muốn có con, Bart, cô nói với giọng run rẩy y hệt bà Wilson lúc nãy.

- Anh cũng vậy, Bart khẳng định. Đó là lý do anh đề cập chuyện này.

- Đừng nghĩ rằng em sẽ hạnh phúc khi từ bỏ nghiên cứu, dù có chuyện gì đi nữa, Bart.

- Vậy là anh sẽ có một người vợ bất hạnh dù thế nào đi nữa», Bart nói, cố gắng đùa.

Anh hút mạnh tẩu thuốc, và trong bóng tối, cô thấy ánh lửa đỏ rực.

«Thôi, đừng cố quyết định tối nay, anh khuyên. Em mệt rồi. Hãy đợi một thời gian cho mọi thứ lắng xuống.»

Đó là cách anh thường nói khi đối mặt với câu hỏi khó. Cô cảm thấy anh nhún vai, như thường lệ khi nói câu đó. Chờ cho «mọi thứ lắng xuống» ! Mọi thứ lắng xuống : nỗi kinh hoàng tiềm ẩn trong thí nghiệm của họ; khả năng hủy diệt và tàn phá, thậm chí có lẽ là ngày tận thế ! Cô nhớ lại những cuộc họp bất tận «giữa đàn ông» tại trường đại học. Sau Hiroshima, những cuộc họp như vậy đã tăng lên chóng mặt. Rồi gần như chấm dứt. Họ biết quá nhiều. Họ chờ «mọi thứ lắng xuống». Elaine tràn ngập cơn giận dữ với Bart, vì cô muốn khóc và thật điên rồ khi khóc. Nhưng cô không thể kìm được. Những tiếng nấc rung lên. Anh vứt tẩu thuốc xuống đất và nghiêng người về phía cô.

«Elaine, có chuyện gì vậy em yêu ? Anh đã làm gì sai?»

Cô bỗng cảm thấy một nỗi căm ghét bất ngờ, không thể lay chuyển dành cho anh. Sự chạm vào anh trở nên kinh tởm. Đó không còn là Bart bên cạnh cô, mà là một người đàn ông cô ghét.

«Đừng chạm vào em ! cô hét lên.

- Elaine...

- Buông em ra !»

Cô giật mình thoát khỏi vòng tay anh, đứng dậy và run rẩy dưới giàn hoa, không thể kìm nén những tiếng nấc ngày càng mạnh. Cả cuộc đời cô sụp đổ. Vì, dĩ nhiên, cô muốn có con. Làm sao sống mà không có tình yêu, không tổ ấm, không con cái ? Nhưng mặt khác, làm sao sống mà không thực hiện được tiếng gọi sự nghiệp ? Làm sao tìm thấy hạnh phúc nếu Bart tiếp tục nghiên cứu mà không có cô ? Theo thời gian, cô sẽ quên cả từ ngữ khoa học và trở thành một người phụ nữ tầm thường. Liệu cô có thể giữ được tình yêu và sự kính trọng của những đứa con, của con cái họ ? Cô sẽ không thể dạy chúng bất kỳ kiến thức nào thu nhận được thời trẻ, những thứ đã phai mờ trong ký ức. Cô thậm chí không thể trả lời câu hỏi tự đặt ra : «Mình sẽ sống như thế nào ?»

Bart không nhúc nhích. Anh nhặt và châm lại tẩu thuốc. Khi ánh lửa đỏ rực trong bóng tối, Elaine nhìn thấy đường nét gương mặt đẹp đẽ của chàng trai. Đột nhiên, cô thấy anh lạnh lùng và xa cách. Nước mắt cô ngừng rơi, và cô run lên trong cái lạnh đêm khuya. Bị thôi thúc bởi nhu cầu làm tổn thương anh vì anh là đàn ông và không thể hiểu cảm giác của phụ nữ, và nghĩ về bà Wilson mà Bart khinh thường, cô ném vào anh :

«Bà Wilson đã đúng. Hoàn toàn đúng khi nói rằng bà ấy đừng nên sinh ra Bob. Có lẽ tốt hơn cho em là không bao giờ có con. Dù có con đi nữa, nghiên cứu của anh rồi cũng sẽ giết chúng... dưới dạng những quả bom.

- Đừng nói nhảm, Bart lạnh lùng phản đối.

- Vậy anh không thể hứa với em rằng điều đó sẽ không xảy ra, phải không ?» Cô nghiến răng và gần như không thể kiểm soát giọng nói. «Được rồi, nghe này Bart, em đưa ra đề nghị : em từ bỏ nghiên cứu nếu anh từ bỏ nghiên cứu của anh. Có qua có lại, công bằng đấy chứ? Anh nói ‘thứ đó’ có thể giết con trước khi chúng chào đời. Em nói nó cũng sẽ giết chúng sau khi chúng sinh ra. Vậy cả hai chúng ta cùng từ bỏ, Bart. Và lũ trẻ sẽ có cơ hội sống... có lẽ vậy.

- Anh từ chối nghe những lời nhảm nhí này», Bart lẩm bẩm, đứng dậy. Anh gõ tàu để đổ tro. «Anh chưa bao giờ thấy em như thế này. Chắc là do mệt. Đi nào, anh đưa em về nhà. Chúng ta sẽ bình tĩnh suy nghĩ lại.»

Cả hai đã quên mất họ định ăn định ngày cưới. Bart giờ tay trong bóng tối và kéo Elaine lại gần : «Nhưng em lạnh cóng rồi kìa ! Thật là ngu ngốc !»

Không phản đối, cô để anh đưa về xe và đặt vào ghế. Trong đêm lấp lánh sao, Bart lái xe về khu ký túc xá nơi Elaine ở. Những ngôi sao như nở rộ dưới làn gió xuân, và ánh sáng của chúng không lạnh lẽo và chói chang như mùa đông.

Elaine im lặng. Vài phút sau, họ tới nơi, và Bart ra mở cửa cho cô. Anh hôn cô đắm đuối trước khi rời đi. Giờ này, không còn ánh đèn nào trong các cửa sổ.

«Em đi ngủ ngay và đừng nghĩ ngợi nữa, anh ra lệnh. Đừng suy nghĩ. Đừng nghĩ về chuyện đó nữa. Ai cũng có thể có con. Nhưng không phải ai cũng có thể nghiên cứu hạt nhân, em không nghĩ vậy sao ? Có lẽ đó là cách nhìn nhận vấn đề. Thôi, chúng ta chờ mọi thứ lắng xuống nhé ?

- Có lẽ vậy», cô trả lời với giọng vô cảm.

Cô đáp lại nụ hôn của anh mà không chút hứng khởi, chỉ để anh rời đi và để cô yên. Rồi cô chậm rãi lên lầu và bước vào căn phòng ký túc nhỏ bé của mình. Với những cử chỉ chậm chạp, cô thay đồ, vệ sinh cá nhân rồi lên giường.

«Chờ mọi thứ lắng xuống», anh đã nói. Đúng, ngay cả điều đó ! Nhưng chờ cái gì lắng xuống ? Và chờ đến bao giờ ? Đột nhiên, cô úp mặt vào gối : cô tưởng tượng Bob trong đường hầm ngầm đó. Trái tim cô thất lại vì cái chết bí thảm của anh ta. Bob - tội nghiệp Bob ! Cô lại bật khóc không ngừng.

Ba Cô Gái

Muriel Reynolds đang chờ em gái cùng cha khác mẹ của mình, Joanna. Họ có hẹn ăn trưa tại một nhà hàng Pháp nhỏ ở khu phố yên tĩnh để nói về người em gái chung của họ : Priscilla, chín tuổi. Muriel, hai mươi sáu tuổi, giữ một vị trí quan trọng tại một tạp chí thời trang, còn Joanna - hai mươi tuổi - dù khá độc lập, vẫn ngưỡng mộ chị gái của mình.

Ba cô con gái của Morgan Reynolds rất thân thiết. Đôi khi họ cãi vã, nhưng luôn đoàn kết khi liên quan đến «tài sản» chung : cha của họ. Họ chưa bao giờ sống cùng nhau vì các bà mẹ lần lượt ly hôn Morgan Reynolds. Hiện tại, ông sống một mình trong ngôi nhà đá rộng lớn, nơi các con gái đến thăm ông riêng lẻ vào kỳ nghỉ hoặc mỗi tuần, theo quyết định của tòa án, khi họ còn là trẻ vị thành niên. Khi trưởng thành, Muriel thăm cha khi cô muốn, hoặc đúng hơn là khi ông muốn - điều này không thường xuyên vì ông thấy cô quá giống mẹ mình. Joanna sẽ phải sống thêm một tháng với ông vào mùa hè tới. Priscilla đến vào mỗi Chủ nhật.

Vào ngày hai chị em lớn ăn trưa cùng nhau, một ngày thứ Bảy đẹp trời, Muriel biết cha cô và Priscilla đang dạo chơi trong công viên, tay trong tay, cho động vật

trong vườn thú ăn và thưởng thức những món ăn vặt bán cho du khách - những thứ mà chính cô từng yêu thích khi còn nhỏ trong hoàn cảnh tương tự. Khi trời mưa, Morgan Reynolds đưa các con gái đi xem phim hoặc, nếu tâm trạng nghiêm túc, ông dẫn họ thăm viện bảo tàng và dạy họ những nguyên tắc nghệ thuật.

Muriel liếc nhìn đồng hồ đeo tay. Joanna lại đến muộn như thường lệ. Dù vậy, Muriel đã nhắc em hứa sẽ không ăn sáng ở nhà mẹ mà dùng trứng bác tại nhà hàng, trong khi cô sẽ ăn sườn cừu. Muriel đã gọi món và cơn đói còn cao, nhưng cô không muốn bắt đầu trước khi Joanna đến. Với tính cách cẩn thận, gầy đến mức góc cạnh, Muriel biết mình không phải là người con được cha yêu thích. Cô nhận ra điều này từ khi Joanna còn nhỏ, nhưng giờ đây cả hai đều thừa nhận Priscilla chiếm vị trí đầu tiên trong trái tim cha họ. Muriel đã giúp đỡ Joanna rất nhiều khi Morgan Reynolds tái hôn lần thứ ba và Priscilla trở thành người được yêu thích.

«Có vẻ như trái tim ông ấy không bao giờ có chỗ cho nhiều hơn một đứa con gái cùng lúc», Joanna từng than thở.

Muriel nhìn thấy Joanna bước vào, đứng trên đầu ngón chân để tìm cô trong nhà hàng. Cô vẫy khăn ăn, và Joanna, khi nhận ra, liền tiến về phía cô. Muriel

thấy em gái mình thật duyên dáng : Joanna thừa hưởng khuôn mặt xinh đẹp của mẹ và mái tóc đen, trong khi Muriel có mái tóc đỏ và đôi mắt xanh từ mẹ mình. Còn Priscilla thì tóc vàng óng.

«Em tự hỏi tại sao mình không thể dậy sớm vào thứ Bảy, Joanna than thở.

- Em đã ăn sáng chưa ?

- Chưa, em hứa mà. Chỉ uống một tách cà phê thôi.

- Chị đã gọi món rồi», Muriel nói. Cô ra hiệu cho bồi bàn, người lập tức mang đến hai ly nước cam lớn.

«Vậy chị cũng chưa ăn sáng ? Joanna ngạc nhiên.

- Rồi, từ lâu rồi. Với chị, đây là bữa trưa. Này, em mua chiếc váy này bao nhiêu ?

- Ba mươi chín đô la năm mươi.

- Không tệ. Nhìn em mặc đẹp lắm.

- Em sẽ không cần chiếc nào khác cho đến hè.»

Cả hai đều nghĩ đến điều tương tự. Mẹ của Joanna không bao giờ đủ tiền với khoản trợ cấp từ chồng cũ. Muriel tự kiếm sống, và mẹ cô có thu nhập ổn định;

nhưng mẹ Joanna lại tiêu xài hoang phí. Sự phóng khoáng của bà là chủ đề cho nhiều lời đùa. «Tôi buộc phải ly hôn Jill, Morgan Reynolds nói, bà ấy tiêu tiền như nước khi còn là vợ tôi ; trả tiền trợ cấp còn rẻ hơn.»

Và khoản trợ cấp đó, Morgan Reynolds đã sắp xếp để không quá hào phóng. Ông là người thích đùa trong cuộc sống nhưng cứng rắn trong chuyện tiền bạc.

Bồi bàn mang trứng của Joanna, sườn cừu của Muriel và rót cà phê cho cả hai.

«Chị muốn bàn luận bây giờ hay sau khi ăn ?» Joanna hỏi.

Muriel lại liếc đồng hồ : một cử chỉ bồn chồn, máy móc, gần như một thói quen. «Chị không muốn thúc em.

- Ô, em sẽ ăn từ tốn, Joanna vui vẻ đáp.

- Vậy, kể cho chị nghe những gì em thấy đi.» Muriel cắt từng miếng thịt nhỏ, nhai cẩn thận và nuốt nhanh. Mẹ cô - một phụ nữ xinh đẹp với tính cách sôi nổi - đã nuôi dạy cô rất nghiêm khắc, thậm chí đôi khi còn đánh đòn. Hai người có thể đã ghét nhau, nhưng họ quá cần nhau vì thực sự không còn ai khác. Khi Muriel về nhà sau mỗi lần thăm cha, mẹ cô không hỏi gì, thậm

chí cảm cô nhắc đến tên chồng cũ. Muriel biết chuyện khác hẳn với Joanna, người bị mẹ tra hỏi ngay khi về nhà từ chỗ cha. Muriel và Joanna không có bí mật với nhau; nhưng nếu họ không cùng cha, sự khác biệt có lẽ đã không khuyến khích tình bạn giữa họ. Tuy nhiên, trong hoàn cảnh này, họ duy trì một mối quan hệ gia đình kỳ lạ với ba cực. Mẹ của Muriel từ chối gặp mẹ của Joanna, người đã thay thế bà trong lòng Morgan Reynolds, nhưng hai chị em lớn biết mẹ của Priscilla và dành cho bà một tình cảm đặc biệt. Jennie là một phụ nữ trẻ dịu dàng, tóc vàng với đôi mắt tím xanh đầy trù mến.

«Mẹ biết cha con là một kẻ khó ưa, mẹ Muriel từng nói, nhưng mẹ không hiểu tại sao ông ấy lại ly hôn Jennie. Ai cũng có thể hòa hợp với bà ấy.»

Jennie cũng không hiểu thái độ của Morgan, nhưng khiêm tốn cho rằng chồng quá xuất sắc so với mình và nghĩ rằng ông cảm thấy nhàm chán khi ở bên bà.

Sự ngây thơ đó khiến mẹ Joanna buồn cười một cách châm biếm.

«Morgan đã quen với việc ly hôn rồi, bà nói. Ông ấy không nghĩ ra giải pháp nào khác. Ông không bao giờ chịu cố gắng.»

Joanna lén nhúng một miếng bánh mì vào cà phê trước khi trả lời câu hỏi của Muriel.

«Vâng, đây là chuyện đã xảy ra : đầu tiên em thấy cô ấy với ông ấy trong công viên. Ông ấy nhờ em đến đón Priscilla chiều thứ Bảy vì ông ấy bận và không thể dành cả buổi chiều cho cô bé. Nếu trời mưa, em sẽ gặp họ trước tượng Venus de Milo ở bảo tàng ; nếu đẹp trời, họ sẽ ở trước chuồng khỉ. Khi em đến, Priscilla đang đứng trước chuồng khỉ, còn ông ấy thì ở ngoài, nói chuyện với một người phụ nữ.

- Chị tự hỏi có phải cùng người mà chị đã thấy không, Muriel mơ màng nói.

- Không đẹp chút nào, Joanna nhận xét.

- Cũng không xấu.

- Đúng, nhưng không phải kiểu phụ nữ ông ấy thường thích.»

Mẹ của ba chị em đều xinh đẹp, và mẹ Muriel thậm chí từng là một người đẹp trong thời trẻ : cao ráo, uy nghi, cao hơn chồng vài phân. Mẹ Joanna thì ngược lại, nhỏ nhắn, một sinh vật đáng yêu, lập dị và bừa bộn, luôn cuộn mình trong ghế hoặc đi-văng. Bà luôn chọn chiếc ghế rộng nhất trong phòng, nơi bà trông như một

chú chuột nhỏ xinh.

«Cô ấy trông như một người phụ nữ mạnh mẽ, Joanna nói.

- Điều đó không tệ, Muriel nhận xét, nhưng chúng ta phải nghĩ đến Priscilla. Em ấy còn nhỏ hơn cả chị khi cha mẹ ly hôn.»

Cô hồi hận vì đã không quan sát kỹ người phụ nữ mà cô thấy cùng cha mình vào một ngày mưa trên Đại lộ Fifth. Họ đi cạnh nhau, cả hai che chung một chiếc ô đen lớn của Morgan Reynolds. Muriel nhận ra đôi giày và áo mưa kiểu Anh mà cha cô mặc, bên cạnh đôi chân nhỏ đi ủng cao su và chiếc váy màu nâu.

Khi cô băng qua đường, chiếc ô nhấc lên, và cha cô nhận ra cô, không khỏi ngạc nhiên : «Ồ, là con đấy, Muriel !

- Chào cha», cô nói, nhưng ông tiếp tục đi, lẩm bẩm vài từ. Cô kịp nhìn thấy cánh tay người phụ nữ khoác dưới cánh tay Morgan, một cử chỉ thân mật hoặc thậm chí chiếm hữu, và khuôn mặt tươi tắn nhưng không đẹp, ngoại trừ đôi môi được tô khéo.

«Giờ câu hỏi đặt ra, Muriel nói với Joanna, chúng ta có muốn một người vợ thứ tư xuất hiện không ? Priscilla đã ở trong một tình thế đủ phức tạp rồi.

- Nhưng chúng ta có thể làm gì ? Joanna phản đối. Ông ấy luôn làm theo ý mình.»

- Nhưng chị vẫn nghĩ chúng ta phải lo cho Priscilla. Đã khó khăn để trang trải học phí cho em, và cô bé mới chín tuổi. Người phụ nữ đó có vẻ có thể sinh nhiều con, và - biết đâu - có thể là sinh đôi. Ông ấy có đủ khả năng trả thêm trợ cấp không ? Dù sao ông ấy cũng năm mươi tư tuổi rồi. Jennie nói bà ấy không biết liệu ông ấy có đưa Priscilla vào di chúc không. Ông ấy đâu phải tỷ phú.

- Không, nhưng ông ấy kiếm được nhiều khi làm việc. Chỉ cần ông ấy ngồi vào bàn làm việc.»

Morgan Reynolds có tài năng trong quảng cáo, và chỉ cần ông chịu bắt tay vào việc, những khẩu hiệu của ông sẽ mang lại nguồn thu khổng lồ. Nhưng khi lớn tuổi, ông mất hứng thú với công việc. Trả trợ cấp là một cách dễ dàng để tiêu tiền, dễ đến mức, như ông nói, không hiểu sao phải kiếm tiền, nếu không có luật pháp nghiêm ngặt luôn rình rập. Ông than phiền rằng đàn ông lúc nào cũng phải là người trả tiền.

«Chị thương ông ấy, Muriel đột ngột nói. Ông ấy chẳng được gì từ những cuộc hôn nhân cả.

- Lỗi của ai ? Joanna phản đối. Mẹ em không hề muốn ly hôn. Bà ấy luôn nói rằng bà có thể chịu đựng và vẫn sẽ chịu đựng được. Lỗi là của ông ấy. Mỗi khi mẹ em hỏi gì, ông ấy đều đáp : ‘Cút đi !’

- Bà ấy hỏi gì ?

- Theo mẹ em, toàn những điều bình thường phụ nữ hay hỏi, như : Anh có về muộn không ? Hoặc : Anh nghĩ chúng ta có thể đi Florida mùa đông tới không ? Hoặc bà ấy xin tiền. Một ngày, ông ấy đột ngột tuyên bố không chịu nổi nữa và muốn ly hôn. Đến giờ mẹ em vẫn không biết ông ấy không chịu nổi điều gì. Còn mẹ chị ?

- Mẹ chị là người không chịu nổi ông ấy. Họ thường xung đột, và với tính cách của họ, không ai chịu nhường. Chị nhớ có giai đoạn họ không nói chuyện trong sáu tháng. Họ giao tiếp qua chị. Thật mệt mỏi.

- Và cuối cùng, họ nói gì với nhau ?

- Mẹ chị nói bà muốn ly hôn, và ông ấy đáp : ‘Tốt thôi, sao ta không nghĩ đến điều này sớm hơn ?’ Sau đó họ lại nói chuyện và mọi chuyện tốt hơn.

- Nhưng họ vẫn ly hôn.

- Ừ ; đó là cách duy nhất. Ngay cả chị cũng nhận ra.

- Bà ấy có bao giờ hối hận không ?

- Không. Và bà ấy không bao giờ muốn tái hôn. Đó là vấn đề với người đàn ông này. Không người vợ cũ nào muốn kết hôn lại sau khi biết ông ấy.

- Đúng là ông ấy có sức hút khủng khiếp, Joanna thừa nhận.

- Với những ai chỉ cần sức hút thôi, Muriel đồng ý. Cá nhân chị không mê điều đó.»

Họ im lặng khi bồi bàn dọn đĩa. Cho món tráng miệng, Joanna gọi bánh tart anh đào, dù đây là bữa sáng của cô. Muriel chọn bánh ngọt. Cô có thể ăn bất cứ thứ gì mà không sợ béo, giống mẹ mình, trong khi Joanna, giống mẹ cô, phải cẩn thận. Ít nhất, mẹ Joanna khẳng định, Morgan không thể trách bà vì điều này, vì bà đã giữ được dáng.

«Vây, Muriel nói khi kết thúc bữa ăn, chúng ta đi đến đâu rồi ? Em nghĩ chúng ta nên hỏi Priscilla vài thông tin không ?»

Hai chị em lớn rất yêu quý em gái và luôn đưa cô bé đến lớp giáo lý và nhà thờ vào Chúa nhật vì Jennie thường dậy muộn.

«Ngày mai đến lượt chị đưa em ấy đi, Muriel nói. Chị có thể hỏi em ấy.»

- Như thế nào ? Joanna lo lắng.

- Ví dụ như hỏi xem em ấy có thấy một người phụ nữ nào trong nhà không.

- Không được tể nhị lắm.

- Vậy em đề xuất gì ? Muriel hơi bức bối.

- Em không có ý tưởng nào, Joanna thừa nhận.

- Em thấy đấy», Muriel kết luận.

Họ chia đôi hóa đơn và chia tay.

Sáng hôm sau, Muriel dậy sớm như thường lệ và ăn mặc chỉnh tề để đi nhà thờ. Sau bữa sáng, cô đến đón Priscilla, người đã sẵn sàng chờ cô sau khi tự kiểm tra lần cuối. Cô bé ngoan ngoãn biết không được làm phiền mẹ.

Jennie đã đưa cho Muriel chìa khóa để bà có thể ngủ nướng, và Muriel bước vào khi Priscilla vừa ăn xong bữa sáng.

«Chào Prissy ! Lau sữa trên miệng đi và chúng ta đi nào. Em có tiền cho quyển góp và lớp giáo lý chưa ?»

Priscilla nhận được tiền lẻ mỗi sáng Chúa nhật.

«Mẹ quên mất, cô bé nói hôm đó.

- Không sao, Muriel nói, chị có tiền đây». Cô cúi xuống hôn lên má cô bé. «Em thơm quá, cô nói.

- Em dùng một chút nước hoa của mẹ !» Priscilla thích Muriel vì một số điều và Joanna vì những điều khác. Chơi với Joanna vui hơn, nhưng đi nhà thờ với Muriel thì thoải mái hơn.

«Hôm qua em vui không ?» Muriel hỏi. Trời đẹp, và như thường lệ, họ đi bộ đến nhà thờ. Tỉnh thoảng, cô bé nhảy lò cò.

«Em đã có một ngày rất vui, Priscilla khẳng định. Priscilla. Cô Markham đã đến và vì cô ấy bạn nói chuyện với cha nên chúng tôi đã không đi công viên. Em đã bật tất cả các đĩa nhạc và những bản em thích thì em nghe đi nghe lại nhiều lần.

- Cô Markham là ai vậy ? Muriel hỏi.

- Bạn thân nhất của cha. Cô ấy rất tốt. Em thích cô ấy. Cô ấy nói chuyện với em.

- Cô ấy có luôn ở nhà cha cùng lúc với em không ?

- Gần như luôn luôn. Em đã hỏi cô ấy liệu cha có cưới cô ấy không, nhưng cô ấy trả lời rằng cô ấy chưa quyết định.

- Và khi em nói họ «bận», họ đang làm gì ?

- Ôi, họ nói chuyện và nói chuyện suốt.

- Cửa đóng hay mở ?

- Lúc đầu mở. Sau đó họ đóng lại.»

Nhà thờ tiếc là quá gần nên Muriel không thể hỏi thêm, nhưng với cô, thế là đủ. Cô rất phân tâm trong buổi lễ và tham gia một cách máy móc. Ngay cả âm nhạc cũng như vọng từ rất xa. Cô nghĩ về cha mình, người đàn ông được cho là ghét phụ nữ nhưng đã kết hôn ba lần, có ba đứa con gái, và giờ dường như sắp thêm một người vợ thứ tư. Làm sao giải thích được nghịch lý này, không chỉ ở bản thân ông mà còn ở những người phụ nữ bị cuốn hút bởi sự quyến rũ của ông ? Các con gái của ông dĩ nhiên không thể làm gì, nhưng Muriel cảm

thấy mình có chút trách nhiệm với ông vì ông đã cho cô sự sống, dù là vô tình và có lẽ miễn cưỡng. Cô chắc chắn đã muốn không được sinh ra, vì cuộc sống hiện tại dường như chẳng hứa hẹn gì nhiều cho phụ nữ, đặc biệt là những người trẻ. Tuy nhiên, cô đã ở đây : cao lớn, vẻ ngoài khắc khổ và thậm chí hơi khó gần như cô biết rõ, kìm nén mọi khát vọng và cảm xúc. Cô chỉ cảm thấy dịu dàng với hai người : Joanna và Priscilla, và biết rằng cô sẽ chăm sóc hai đứa em cùng cha khác mẹ này suốt đời, dù chúng không cần cô. Dù mẹ cô cứng rắn và thiếu khoan dung, giữa họ vẫn có một tình cảm nào đó, dù không bộc lộ rõ ràng.

Priscilla hoàn toàn khác ! Ngồi trên một trong những chiếc ghế cứng trong nhà thờ, Muriel ngắm nhìn gương mặt của em gái mình, trái tim tràn đầy tình yêu thương. Priscilla quá tin tưởng mọi người và cần được bảo vệ mà không làm mất đi sự hồn nhiên ấy. Muriel, người không tin tưởng ai, lại trân trọng sự trong sáng đó.

Trong buổi lễ khuyến khích lòng tốt, Muriel thề sẽ làm tròn bổn phận của mình với tình yêu thương. Tối nay, cô sẽ nói chuyện với cha.

«À, Morgan Reynolds nói vào tôi Chúa nhật, chuyện gì đưa con đến đây, Muriel ?»

Ông đang ở nhà một mình, người giúp việc đã nghỉ, và đang phân vân có nên gọi Angela Markham để rủ cô đi dạo bằng xe ra ngoại ô không. Đúng lúc đó, Muriel bấm chuông cửa nhà ông.

«Con hy vọng sẽ gặp cha ở nhà, cô nói. Con muốn nói chuyện với cha.»

- Nói chuyện», ông lầm bầm. Nhưng ông nắm lấy tay cô và dẫn vào phòng khách. «Mẹ con cũng luôn muốn nói chuyện với cha.

- Con xin lỗi vì nhắc đến mẹ, Muriel đáp. Đó không phải lỗi của con. Dù sao, điều con muốn nói tối nay cũng không liên quan đến mẹ.»

Morgan đánh giá cao tính thẳng thắn của cô con gái lớn và đôi khi nghĩ đến việc mời cô sống cùng, với điều kiện mẹ của Muriel đồng ý khi qua đời, điều mà ông không hy vọng sớm xảy ra. Những người phụ nữ như Marcella có sức sống mãnh liệt. Họ nuôi dưỡng bản thân bằng sự tức giận và lấy nguồn sức mạnh từ đó.

«Cha đoán con đã ăn tối rồi, ông nói. Người giúp việc để lại bình cà phê và một đĩa bánh sandwich. Đó là thực đơn tối Chúa nhật của cha khi họ đi chơi.

- Cảm ơn cha, con sẽ ăn cùng», Muriel nhận lời, cầm lấy một chiếc bánh sandwich và ăn ngon lành. Morgan nhìn cô ăn với vẻ hài lòng. Ông không chịu được những phụ nữ làm điệu với đồ ăn, như Jill.

«Tốt, tốt, ông lặp lại. Ăn đi con, cha thích sự ngon miệng của con.

- Con muốn nói về Priscilla», Muriel bắt đầu.

Tối hôm đó, Morgan đang vui vẻ và thấy Muriel, dù có vẻ ngoài góc cạnh, mặc bộ vest xám nghiêm túc và chiếc mũ xanh lá rất thanh lịch.

«Priscilla vẫn ổn, ông nói. Cha có gặp con bé hôm qua.

- Con biết.» Muriel tiếp tục không ngại ngần. «Con đã hỏi em con đã làm gì và em con kể rằng cô Markham cũng ở đó. Cha biết không, con nghĩ cha nên cư xử đúng mực trước mặt em con.

- Ý con là sao ? ‘Cư xử đúng mực !’ Nghe như mẹ con vậy !

- Nhưng con không giống mẹ, Muriel phản đối. Con không quan tâm cha làm gì vì niềm vui của cha, nhưng con nghĩ không nên làm thế trước mặt Priscilla. Hơn nữa, điều này thật lố bịch. Người thứ tư !

- Chưa có người thứ tư nào cả.

- Ô, các dấu hiệu rất dễ nhận ra. Sau cùng, điều này cũng ảnh hưởng đến chúng con.

- Ai ?

- Joanna và con.

- Liên quan gì đến các con ?»

Ông cố gắng lập luận rằng đây là chuyện riêng tư của ông, nhưng Muriel không dễ bị thuyết phục.

«Con chắc chắn điều này liên quan đến chúng con. Chúng con là con gái của cha. Làm sao cha có thể trả thêm một khoản trợ cấp nữa ?

- Trợ cấp ! Morgan gầm lên. Nhưng cha thậm chí chưa tái hôn !»

- Nhưng...

- Đủ rồi !» Ông biết rõ cô định nói gì và muốn ngắt lời.

Ngay lập tức, ông trở nên mềm lòng, cảm tính như thường lệ, và cố gắng biện minh : «Con biết không, đôi khi cha cảm thấy cô đơn kinh khủng ở đây. Không phải lúc nào cũng vậy, nhưng thỉnh thoảng. Như tôi nay chẳng hạn.

- Lỗi tại ai ?

- Không chỉ tại cha. Nếu ba người vợ của cha là một, mọi chuyện đã ổn. Nhưng họ khiến cha quá mệt mỏi. Con sẽ không tin đâu, một cô gái kiêu hãnh như con, nhưng cha sẽ nói sự thật : cả ba đều thiếu sót ở một số điểm ; và ở những điểm khác, cha rất mừng khi thoát khỏi họ. Cha cần sự thay đổi và ghét cuộc sống ba người. Đó là lý do cha cưới họ lần lượt thay vì chỉ...»

Ông ngừng lại : Muriel là con gái ông mà !

«Và cha nghĩ mình đã tìm thấy người phụ nữ trong mơ ở cô Markham ?»

Ông suýt tỏ ra giận dữ trước sự hoài nghi đó ; nhưng sau đó, óc hài hước của ông chiếm ưu thế và ông bật cười.

«Cha không biết nữa, ông thừa nhận. Cha vẫn hy vọng.»

Muriel nhìn ông với vẻ suy tư : phải thừa nhận rằng ông là một người đàn ông đẹp trai ! Mái tóc bạc của ông viền quanh khuôn mặt rám nắng, đôi mắt xanh lấp lánh, quyến rũ hơn là mạnh mẽ. Muriel hiểu tại sao ông không thể chịu được tính cách nóng nảy của mẹ cô và đã tìm niềm an ủi ở người vợ thứ hai, Jill, một người phụ nữ dịu dàng nhưng thiếu sức mạnh mà Morgan cần. Còn Jennie, cô ấy quá bình thường so với ông. Ông cần sự bất ngờ và thay đổi, nhưng chỉ như những nét điểm xuyết trên nền tảng vững chắc và lòng chung thủy không lay chuyển.

Muriel nghiêm giọng nói : «Con tự hỏi cha có thể mang lại điều gì cho một người phụ nữ khác, cha ạ. Cha đã bao giờ nghĩ đến khía cạnh đó chưa ?»

Ông có vẻ ngạc nhiên và, như cô nghĩ, hơi bị tổn thương.

«Nhưng chỉ là chính cha thôi, cha đoán vậy ! Tên tuổi, ngôi nhà của cha, vân vân. Những gì một người đàn ông thường mang lại, phải không, Muriel !»

Ông phô diễn sự quyến rũ của mình, và cô phân tích tỉ mỉ từng chi tiết : ánh mắt hài hước, giọng nói trầm ấm, cử chỉ uyển chuyển khi ông đứng lên, đi lại trong phòng để nhồi thuốc vào tẩu và châm lửa. Đúng, cô nhận ra những điều đó, nhưng vẫn thờ ơ. Cô đã quyết định từ lâu rằng nếu cô kết hôn - điều mà cô nghi ngờ vì kinh nghiệm về hôn nhân - cô sẽ tránh xa những người đàn ông có sức hút. Cô thậm chí không muốn nhắc đến từ đáng ghét đó.

«Nghe này, cha, con không thể ở lại lâu vì mẹ đang đợi con ở nhà. Nhưng con muốn cha biết : Joanna và con sẽ theo dõi cha và sẽ không để cha làm bất cứ điều gì có hại cho Priscilla. Em con có quyền được hưởng một phần của cha, như chúng con đã có. Con phải thừa nhận rằng, về phần mình, con đã bị thiệt thòi vì cuộc hôn nhân quá nhanh của cha với Jill, điều đã thay đổi rất nhiều tình hình. Bà ấy luôn đứng giữa cha và con, không phải vì ác ý. Bà ấy không thể làm khác ; bà ấy chỉ hiện diện, thế thôi. Cha hiểu không ?

- Cha hiểu chứ ! Ông lắm bả.

- Joanna may mắn hơn vì cuộc hôn nhân của cha với Jennie không kéo dài lâu.

- Con không nghĩ cha có công khi chưa tái hôn sao ?» Ông mỉm cười, cố khiến cô bực mình.

Cô trả lời mà không mỉm cười lại :

«Priscilla đã quen sống ở nơi khác, nhưng chưa quen với việc thấy một người mẹ kế trong nhà cha. Joanna và con không muốn em con trải qua những gì chúng con đã trải qua.»

Ông tỏ ra bối rối. «Các con thực sự đã khổ vì điều đó?»

- Tất nhiên. Nhưng giờ nghĩ đến chúng con đã muộn. Hãy nghĩ đến Priscilla.

- Cha không phải là một người cha tốt, phải không ? Ông thì thầm.

- Có và không», Muriel đáp ngay lập tức. Cô đứng dậy. «Ít nhất cha vẫn giữ liên lạc với chúng con. Cha cho chúng con một chỗ trong nhà, dù đó không còn là mái ấm của chúng con. Giờ con đã vượt qua được tất cả. Con chỉ nghĩ đến Priscilla. Con bé yêu cha điên cuồng.

- Cha biết», ông thừa nhận một cách khiêm nhường. Ông ngồi xuống và tỏ ra buồn bã, nhưng Muriel biết tâm trạng này sẽ không kéo dài.

«Thôi, con đi đây», cô tuyên bố, thẳng thắn như thường lệ.

«Tạm biệt con gái lớn của cha !» Ông nhìn cô với chút hài hước, vẫn còn thoáng chút buồn. «Cha không thể nói rằng con đã mang lại sự an ủi cho cha, nhưng có lẽ chuyên thăm của con cũng có ích. Thời gian sẽ trả lời.»

Cô gật đầu, nở một nụ cười nhẹ và rời đi.

Trên đường về, cô nghĩ rằng ông sẽ lại so sánh cô với mẹ, sau đó rót whisky, bật nhạc Beethoven và quên cô hoàn toàn. Cô hiểu rõ ông : ông là như vậy.

Mẹ cô vẫn chưa về sau buổi chơi bài bridge. Mỗi tối, bà chơi tại nhà một trong ba người bạn : một góa phụ và hai người đã ly hôn. Trong nhà họ chỉ toàn phụ nữ độc thân, nhưng không phải lúc nào cũng cô đơn. Trong số đó có một vài phụ nữ trẻ làm kinh doanh, nhưng Muriel không thân với ai. Người bạn duy nhất của cô là Liz, một cô gái trẻ có lưỡi sắc như dao, nhỏ hơn cô một tuổi. Hai người hiểu nhau rất rõ và chia sẻ những tâm sự chân thành : cả hai đều muốn kết hôn, nhưng không phải bằng mọi giá. Họ cố gắng gặp gỡ nhiều người đàn ông trong các buổi hẹn hò nhưng chưa tìm được người ưng ý. Tuy nhiên, họ đã quen mười chín người độc thân,

trong đó có năm người khiến Liz sẵn sàng đồng ý nếu họ ngỏ lời.

Vì không ai ngỏ lời, hai người bạn đã phân tích lý do một cách rõ ràng. Một người quá bận rộn với rắc rối cá nhân và chỉ coi Liz như chỗ dựa tạm thời ; người khác không muốn rời xa mẹ ; một người nữa không muốn kết hôn trước khi tốt nghiệp y khoa ; chưa kể hai người muốn theo đuổi sự nghiệp hải quân. Muriel thì không muốn bất kỳ ai trong số họ. Cô thấy họ thiếu sự kiên định và logic. Chẳng phải cô đã học được từ chính kinh nghiệm của mình về ý nghĩa của điều đó trong cuộc sống hàng ngày sao ?

Một chủ đề Muriel không bao giờ đề cập với Liz là cha cô. Đó sẽ là tiết lộ những vết thương sâu kín nhất. Cô biết rõ những tổn thương mà hành động của cha đã gây ra và tự hỏi liệu mức độ nghiêm trọng của chúng có ngăn cản cô yêu một người đàn ông mãi mãi không. Nhu cầu yêu thương của cô sẽ được thỏa mãn bằng tình cảm dành cho hai đứa em cùng cha khác mẹ, chừng nào chúng còn cần cô. Joanna quá trẻ con, giống mẹ cô ấy đến mức cần được bảo vệ cho đến khi kết hôn với một người đàn ông sẽ đảm nhận vai trò đó. Còn Priscilla, quá nhỏ, vẫn chưa thể đoán trước cô bé sẽ trở thành người phụ nữ như thế nào. Tình yêu Muriel dành cho

Joanna và Priscilla thậm chí bao trùm cả mẹ cô và mẹ của hai đứa nhỏ. Muriel thấy cả ba người phụ nữ đều ngốc nghếch, mỗi người một kiểu : chẳng phải họ cần một cô con gái mạnh mẽ và điềm tĩnh như Muriel để quản lý tài chính và ngăn họ tiêu phung phí khoản trợ cấp sao ? Morgan Reynolds đã phải mua bảo hiểm nhân thọ cho mỗi người vợ, nhưng số tiền đó sẽ ít hơn khoản trợ cấp.

Muriel cho phép mình một chút thương cảm với cha : có lẽ cô đã có thể kiềm chế sự hào phóng của ông, hoặc thậm chí cố gắng hàn gắn cha mẹ để tránh ly hôn ? Tuy nhiên, những ký ức duy nhất cô còn lại từ thời đó chỉ là một bầu không khí căng thẳng triền miên : một cô bé tóc đỏ búi rối đứng giữa hai người lớn cúi kính cãi nhau và chỉ muốn làm tổn thương nhau. Cô đã nhẹ nhõm khi họ chia tay, nhưng cũng khóc nức nở khi phải rời khỏi nhà cha cùng mẹ.

Cô thở dài : vô ích khi đào xới quá khứ ; cô vẫn còn hiện tại, và nó nên là một điều dễ chịu. Trong đêm yên tĩnh và trong lành này, ít xe cộ qua lại trên đường, và những người đi đường cũng chưa phải lo lắng về ngày mai và những mệt mỏi của nó trong vài giờ tới. Không có gì thực sự tồi tệ dưới bầu trời như thế này.

Đúng lúc đó, cô bắt gặp Angela Markham trên vỉa hè, đang đi về phía nhà Morgan Reynolds. Cô hiểu rằng cuối cùng ông đã quyết định gọi điện cho người phụ nữ này, không thể chịu được sự cô đơn sau cuộc trò chuyện chua chát với con gái. Hoặc có lẽ ông đã bị kích động bởi những lời của cô đến mức muốn quyết định xem mình có yêu Angela đủ để thách thức Muriel hay không. Cô biết ông là người bốc đồng, dễ bị chi phối bởi nhu cầu, ý tưởng bất chợt, hoặc ham muốn mà ông không buồn phân tích : đó là lý do ông đã gọi cho Angela.

Người phụ nữ trẻ bước đi nhanh nhẹn ; dưới ánh đèn đường, Muriel thấy cô ấy xinh đẹp trong bộ vest xanh navy, điểm nhấn trắng ở cổ và tay áo, cùng chiếc mũ xanh trang trí hoa trắng và một tấm voan ngắn. Sau khi ghi nhận mọi chi tiết trong nháy mắt, Muriel quyết định nói chuyện với cô ấy, người thậm chí không nhận ra cô.

«Cô Markham ?»

Angela dừng lại. «Vâng ?

- Cô không biết tôi. Tôi là Muriel Reynolds.

- Muriel ? À vâng.» Giọng cô ấy dễ chịu, rõ ràng, không hề thù địch dù có chút dè dặt lúc này.

«Tôi thậm chí không biết cô có biết sự tồn tại của tôi không, Muriel nói.

- Ô, vâng ! Cha của cô đã kể với tôi về ba cô con gái của ông. Nhân tiện, tôi biết Priscilla rất rõ ; chúng tôi là bạn thân.

- Cô có thể dành cho tôi vài phút ở đây, trong công viên không ? Tôi muốn trò chuyện và làm quen với cô một chút.

Angela do dự. «Vâng, nhưng...

- Tôi biết cha tôi đang đợi cô, Muriel ngắt lời, tôi vừa từ nhà ông ấy ra. Hơn nữa, chúng tôi đang nói về cô.»

Angela tỏ vẻ ngạc nhiên, bối rối và cảnh giác.

«Thôi được, nếu cô muốn, chỉ vài phút thôi.»

Họ ngồi xuống một chiếc ghế đá vắng vẻ. Chỉ vài phút : vậy không thể lãng phí một giây nào. Muriel bắt chéo chân, đặt tay lên đầu gối và ngay lập tức đi thẳng vào vấn đề.

«Tôi không cần biết bất cứ điều gì về mối quan hệ giữa cô và cha tôi, bởi vì tất cả những người phụ nữ đến gần ông đều muốn kết hôn với ông. Ông là nạn nhân của chính sự quyến rũ của mình. Đây là điều tôi muốn

chắc chắn : cô có định trở thành người tiếp theo trong danh sách đó không ?

- Việc đó có liên quan gì đến cô ? Angela bình tĩnh đáp lại.

- Có, tôi nghĩ vậy, Muriel khẳng định. Tôi muốn bảo vệ tất cả chúng tôi, đặc biệt là Priscilla, khỏi một sai lầm nữa. Tôi nghĩ cả cô ấy và chúng tôi đều không thể chịu đựng thêm một thất bại khác. Vì tôi không biết cô, nên tôi muốn tìm hiểu thêm về cô : đó là trách nhiệm của tôi.

Dưới ánh đèn đường, Muriel có thể nhìn thấy những đường nét trên khuôn mặt Angela qua lớp voan ngắn. Cô thấy cô ấy có vẻ chân thành, hơi bình thường với những vết tàn nhang nhỏ, thậm chí còn dễ mến ; tuy nhiên, Muriel không để mình bị cảm tình chi phối.

«Cô có thể giải thích ngắn gọn lý do cô muốn kết hôn với cha tôi không ?» Cô cảm thấy có thể đặt câu hỏi thẳng thắn như vậy với người phụ nữ này.

Angela cúi mắt nhìn đôi tay đeo găng của mình.

«Một câu hỏi kỳ lạ ! Tôi hoàn toàn có quyền từ chối trả lời. Nhưng tôi sẽ không từ chối. Tôi đã thường nghĩ về ba cô con gái của Morgan. Tôi đã thường hỏi ông

ấy về cô và Joanna và tưởng tượng các cô như thế nào. Ông ấy không hiểu rõ các cô lắm. Khi các cô lớn lên, có vẻ như ông ấy đã phần nào đồng nhất các cô với hình ảnh của hai người mẹ mà ông ấy còn giữ trong ký ức.

- Chúng tôi không hề giống mẹ mình.

- Tôi đoán vậy. Và các cô chỉ muốn nhấn mạnh sự khác biệt, tôi nghĩ thế. Tôi sẽ không bao giờ muốn kết hôn với cha cô nếu cuộc hôn nhân của chúng tôi khiến ông ấy xa cách các cô hơn. Tôi không yêu ông ấy đủ để làm điều đó.

- Vậy thì tại sao cô muốn kết hôn với ông ấy ?» Muriel lặp lại. Cô muốn bảo vệ cha mình, dù biết rằng ông không cần điều đó. «Thu nhập của ông ấy khá hạn chế, cô biết đấy, cô nói thêm một cách thẳng thừng. Ông ấy phải chia sẻ thu nhập của mình với ba người vợ cũ. Và còn phải trả tiền học cho Priscilla, như ông ấy đã làm cho tôi và Joanna. Nếu cô có con...

- Tôi hy vọng thế, Angela nói với giọng kiên định.

- Vậy thì...» Muriel không nói hết câu nhưng mở rộng bàn tay trong một cử chỉ bất lực.

Angela ngẩng đầu lên : «Tôi muốn nói với cô rằng nếu Morgan đề nghị cưới tôi, tôi sẽ đồng ý.

- Vậy là ông ấy chưa đề nghị với cô.

- Chưa, nhưng tôi nghĩ ông ấy sẽ làm thế... tối nay.

- Tại sao lại là tối nay ?

- Vì cách ông ấy nói chuyện với tôi qua điện thoại. Ông ấy cảm thấy rất cô đơn.

- Và cô đang vội vã đến đó trước khi ông ấy đổi ý ?

- Có lẽ vậy.»

Angela không tỏ ra chút nào bối rối. Ngược lại, cô bình tĩnh đối mặt với ánh mắt của Muriel, và Muriel có đủ thời gian để nhận thấy vẻ dịu dàng trên khuôn miệng cô và đọc được một lời cầu khẩn trong đôi mắt đó.

«Cô nên hiểu, Angela nói như van nài. Cô cũng là phụ nữ. Có lẽ còn quá trẻ. Còn tôi thì không còn trẻ nữa : ba mươi ba tuổi. Người ta nói rằng tuổi tác phụ thuộc vào cảm nhận, nhưng điều đó không đúng với một người phụ nữ độc thân. Những cô gái trẻ lớn lên nhanh như hoa trong vườn, và người ta không thể không nhìn thấy vẻ tươi trẻ của họ. Khi ở tuổi tôi, người ta càng nhận rõ hơn vì có thể đếm được những năm tháng cách biệt; khi

đã kết hôn, mọi chuyện khác đi, vì người ta được tận hưởng một sự trẻ trung mới. Khi không kết hôn, điều đó thật khó khăn, cô biết không.»

Đôi môi dịu dàng run nhẹ, và Angela cắn chặt môi để kìm nén sự rung động. Cô gái trẻ này, một trong những cô con gái của Morgan, với sự tàn nhẫn vốn có của tuổi trẻ, không thể hiểu được cô.

«Tóm lại, cô muốn kết hôn với cha tôi chỉ để ổn định cuộc sống», Muriel tuyên bố với giọng điệu lạnh lùng và rõ ràng.

Tuy nhiên, trong thâm tâm, Muriel thừa nhận rằng một người phụ nữ hoàn toàn có quyền tìm kiếm một người chồng. Chẳng phải cô và Liz đã từng bàn luận về điều này sao, và đó không phải là mục tiêu của Liz hay sao ? Trong trường hợp này, Angela có lý do chính đáng để kết hôn với cha cô, Muriel tự nhủ, miễn là cô ấy không làm tổn thương ông. Nhưng cô đoán Angela không phải người có thể gây tổn thương. Với sự nhạy cảm của mình, Muriel có thể nhận ra điều tốt hay xấu ở một người phụ nữ khác.

Angela nói rất nhanh, giải thích bằng giọng nhẹ nhàng: «Tôi không xấu hổ khi thừa nhận rằng tôi muốn kết hôn, nhưng điều đó không có nghĩa là tôi không yêu

Morgan. Tôi sẽ yêu ông ấy bằng cả trái tim mình. Có lẽ đó không phải là tình yêu vĩ đại. Nhưng đó sẽ là tình yêu được thể hiện qua một mái ấm, những đứa con, và cuộc sống của một người phụ nữ. Và sự hiện diện của một người chồng. Đó là nghĩa vụ của một người phụ nữ, thậm chí là hạnh phúc của cô ấy, khi xây dựng một mái ấm mà người đàn ông là trung tâm. Tôi sẽ không kết hôn với ông ấy vì ích kỷ. Chúng tôi sẽ cùng nhau trong tình yêu này, và tôi hy vọng có thể làm ông ấy hạnh phúc. Tôi không cần tiền của ông ấy. Tôi có thể tự kiếm tiền. Đủ cho nhu cầu của mình. Tiền bạc không làm tôi quan tâm. Điều tôi quan tâm là tình yêu của một cặp vợ chồng. Không gì khác quan trọng hơn. Tôi đủ tuổi để biết điều đó - và để hành động khi tôi gặp được người đàn ông mà tôi có thể yêu.» Cô dừng lại, rồi tiếp tục với giọng rõ ràng : «Thời gian trôi qua rất nhanh, và càng nhanh hơn đối với một người phụ nữ. Chúng tôi không có năm tháng nào để lãng phí, cả Morgan lẫn tôi.»

Trước giọng điệu lý trí và những lập luận bình tĩnh này, Muriel không biết phải trả lời thế nào. Cô hiểu rằng, lần đầu tiên, một người phụ nữ đến gần cha mình mà không đòi hỏi gì cho bản thân, chấp nhận ông ấy như con người thật của ông. Mẹ ruột của cô đã thể hiện quá nhiều đòi hỏi : tiền bạc, địa vị... Bà ấy cố gắng gây

chú ý với tư cách là vợ của Morgan Reynolds, nhưng để làm được điều đó, trước hết ông ấy phải nổi bật, và ông ấy không đủ tham vọng. Còn Jill thì đòi trang sức, nữ trang, lông thú và những thú vui, ôi, nhất là những thú vui. Jennie, cuối cùng, đã thể hiện một sự ngó ngàng đáng buồn ; lười biếng và háu ăn, cô ấy để mình béo lên. Nhưng Angela muốn người đàn ông này vì chính con người ông ấy : cô ấy sẽ xây dựng quanh ông một mái ấm yêu thương nơi nữ tính của cô có thể nở rộ. Và trong ngôi nhà của họ, có lẽ ba cô con gái sẽ được chấp nhận, mỗi người theo cách riêng của mình. Muriel thoáng thấy hy vọng đó trước người phụ nữ có trái tim nhân hậu này.

Đêm bao phủ họ trong sự dịu dàng ; những người qua đường giờ đây đang vội vã trở về nhà, và có lẽ mẹ cô đang lo lắng vì không thấy cô về. Muriel đứng dậy.

«Tôi đã giữ cô quá lâu. Cha sẽ thắc mắc tại sao cô chưa đến. Hãy nói với ông ấy về cuộc gặp gỡ và trò chuyện của chúng ta. Nói với ông ấy điều gì cô muốn, nhưng nhất là điều này : tôi đồng ý với ông ấy... dù ông ấy quyết định thế nào.»

Angela cũng đứng dậy, và họ bắt tay nhau thật chặt.

Muriel nhìn xuống khuôn mặt dịu dàng đáng yêu của Angela. «Ôi, nhưng tôi phải cảnh báo cô, cô bật lên. Ông ấy rất thất thường, rất say mê sự thay đổi...»

Một nụ cười bất ngờ làm lúm đồng tiền trên đôi má hồng.

«Tôi biết, Angela thừa nhận. Điều này có thể làm cô ngạc nhiên, nhưng tôi có nhiều khía cạnh trong tính cách của mình. Và cả... hãy gọi đó là trí tưởng tượng.

- Ôi !» Muriel thốt lên, không thể hiểu hết ý nghĩa của lời tuyên bố đó. Dù sao, cô biết rõ rằng cả mẹ cô lẫn Jill, và đặc biệt là Jennie, đều không có chút trí tưởng tượng nào.

«Tôi rất muốn tự mình kiểm chứng điều đó, cô nói. Vào một ngày khác. Tất nhiên không phải bây giờ.» Cô do dự, và Angela nhân cơ hội này nói một cách thân thiện :

«Cô có thể gọi tôi là Angela, cô biết đấy.

- Vâng. Angela : một cái tên đẹp. Vậy thì, chào buổi tối. Tôi nghĩ từ giờ chúng ta sẽ gặp nhau thường xuyên.

- Tôi cũng nghĩ vậy», Angela nói trước khi bước đi nhanh nhẹn.

MỤC LỤC

John-John Người Tàu	4
Nếu Cần, Thì Cứ Như Vậy	45
Lâu Đài	93
Một Buổi Tối Dễ Chịu	131
Ba Cô Gái	154